

**DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN NĂM 2025**

*(Kèm theo Quyết định số 2468 /QĐ-ĐHSP ngày 22 tháng 8 năm 2025 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên)*

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	DDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
1	12002931	DTS255D140217118	LÊ THỊ MAI PHƯƠNG	*9294	13/05/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	29.21	416
2	26018686	DTS255D140217102	NGUYỄN PHƯƠNG NGỌC	*5265	26/01/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	29.17	416
3	12015101	DTS255D140217152	NGUYỄN THỊ THU TRANG	*7148	21/03/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	29.17	100
4	12003095	DTS255D140217153	NGUYỄN QUỲNH TRANG	*0585	18/12/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.97	416
5	12009690	DTS255D140217002	KHÔNG MAI ANH	*3640	13/09/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.89	416
6	11003100	DTS255D140217154	DƯƠNG HUYỀN TRANG	*0829	25/05/2006	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.84	416
7	12006612	DTS255D140217031	NGÔ VIỆT HÀ	*5702	10/01/2006	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.82	416
8	18009105	DTS255D140217119	VŨ THỊ PHƯƠNG	*5209	21/08/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.82	416
9	12000958	DTS255D140217120	PHAN THỊ MINH PHƯƠNG	*3062	21/04/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.82	416
10	12002753	DTS255D140217083	DƯƠNG THỊ KHÁNH LY	*9487	28/10/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.81	416
11	01040647	DTS255D140217003	LÊ PHƯƠNG ANH	*1207	17/12/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.75	416
12	10009714	DTS255D140217032	DƯƠNG THỊ THU HÀ	*7070	03/01/2006	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.73	100
13	08001407	DTS255D140217167	PHAN KHÁNH VY	*7699	08/03/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.73	100
14	11003013	DTS255D140217033	LA THỊ HÀ	*2001	21/04/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.71	402
15	17004034	DTS255D140217067	VŨ THỊ KHÁNH LINH	*1676	28/07/2006	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.61	402
16	15009825	DTS255D140217224	BÙI NGỌC YÊN	*3622	28/04/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.60	100
17	15009526	DTS255D140217176	CÙ PHI YẾN	*3749	12/03/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.60	402
18	06001279	DTS255D140217040	HỨA NGỌC HÂN	*2041	01/02/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.58	100
19	10003255	DTS255D140217065	VI THỊ NGỌC LỆ	*2048	15/10/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.58	100
20	07001845	DTS255D140217095	LÝ THỊ NON	*4264	28/07/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.58	100
21	10009841	DTS255D140217097	MAI THỊ TỔ NGA	*7753	23/09/2006	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.58	100
22	10000537	DTS255D140217145	NÔNG MINH THƯ	*7890	06/09/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.58	402
23	18013347	DTS255D140217068	VŨ DIỆU LINH	*4021	16/05/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.54	402
24	01107711	DTS255D140217046	LƯU THỊ MAI HOA	*4323	28/04/2005	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.52	402
25	12012615	DTS255D140217039	TRẦN THU HẰNG	*9705	23/09/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.51	402
26	55010955	DTS255D140217084	TRẦN THỊ KHÁNH LY	*7698	31/07/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.50	100
27	18005063	DTS255D140217113	TRẦN LÊ NGUYỄN NHUNG	*8100	26/07/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.50	100
28	16015922	DTS255D140217146	LƯU THỊ MINH THƯ	*4605	15/10/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.50	100
29	10000356	DTS255D140217085	CAO HOÀNG LY	*4732	15/12/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.48	402
30	23004179	DTS255D140217114	BÙI THỊ KHÁNH NHUNG	*7388	27/01/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.48	100
31	25010458	DTS255D140217053	NGUYỄN VŨ MAI HƯƠNG	*4914	10/06/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.46	402
32	15011565	DTS255D140217069	BÙI KHÁNH LINH	*1819	15/10/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.46	416
33	01071576	DTS255D140217041	NGUYỄN THU HIỀN	*9079	16/01/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.45	402
34	23004146	DTS255D140217091	BÙI HÀ MY	*5933	25/07/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.45	402
35	14000727	DTS255D140217205	ĐỖ BẢO CHÂU	*3559	14/05/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.44	402
36	12012712	DTS255D140217054	LÝ THỊ HƯƠNG	*7458	02/02/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.44	402
37	23000413	DTS255D140217103	NGUYỄN MAI NGỌC	*4810	27/07/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.44	416

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
38	12015789	DTS255D140217149	HOÀNG HOÀI THƯƠNG	*4973	04/10/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.44	402
39	28010388	DTS255D140217055	LÊ THÙY HƯƠNG	*6988	12/02/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.43	402
40	17014198	DTS255D140217070	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	*9590	13/07/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.43	402
41	18009960	DTS255D140217004	TRIỆU THỊ MAI ANH	*1868	16/06/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.42	100
42	12015255	DTS255D140217014	LƯƠNG LÊ NGỌC ÁNH	*9402	29/10/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.42	100
43	23003964	DTS255D140217021	BÙI THỊ CHI	*7851	14/07/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.42	100
44	11003023	DTS255D140217047	PHÙNG THỊ HOA	*1779	05/04/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.42	100
45	28016758	DTS255D140217101	HÀ THU NGHĨA	*1314	01/01/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.42	100
46	10007772	DTS255D140217164	NGÔ THANH VÂN	*6915	10/01/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.42	100
47	06003393	DTS255D140217168	MA TƯỜNG VY	*1623	10/02/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.42	100
48	62003448	DTS255D140217174	MÙA THANH XUÂN	*8625	27/04/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.42	100
49	12009701	DTS255D140217005	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH	*6950	09/03/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.41	402
50	22008186	DTS255D140217177	LÊ HẢI YẾN	*7427	28/01/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.39	402
51	18012470	DTS255D140217034	NGUYỄN LÊ VIỆT HÀ	*3062	17/04/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.37	100
52	15009652	DTS255D140217052	TRẦN ĐẠI HUY	*9298	29/03/2007	Nam	Sư phạm Ngữ văn	28.37	402
53	15012737	DTS255D140217071	NGUYỄN KHÁNH LINH	*5695	18/12/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.37	100
54	18011812	DTS255D140217086	DƯƠNG VŨ LY	*4526	25/10/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.37	100
55	12010648	DTS255D140217098	NGUYỄN THỊ NGÂN	*8185	27/01/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.37	100
56	26021969	DTS255D140217104	ĐOÀN ÁNH NGỌC	*7719	14/01/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.37	100
57	19017857	DTS255D140217130	TRẦN NGỌC THỦY TIỀN	*0747	20/01/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.37	100
58	15018795	DTS255D140217137	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	*2904	14/03/2006	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.37	100
59	30004112	DTS255D140217150	NGUYỄN ĐẶNG THƯƠNG THƯƠNG	*2188	01/05/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.37	100
60	28031975	DTS255D140217161	TRẦN THỊ THÙY TRÂM	*8890	06/12/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.37	100
61	16007596	DTS255D140217162	NGUYỄN PHƯƠNG UYÊN	*7966	18/06/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.37	100
62	16007994	DTS255D140217165	NGUYỄN HỒNG VÂN	*2310	21/03/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.37	100
63	17008206	DTS255D140217017	TẠ NGỌC BÍCH	*1636	21/12/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.35	402
64	15007395	DTS255D140217082	CAO THỊ HOÀI LƯƠNG	*0646	24/07/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.35	402
65	01091221	DTS255D140217110	ÔNG THỊ YẾN NHI	*3114	19/10/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.35	402
66	21017508	DTS255D140217126	NGUYỄN THỊ XUÂN QUỲNH	*0784	10/02/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.35	402
67	29034419	DTS255D140217142	NGUYỄN THỊ THÙY	*2654	03/04/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.35	100
68	23001498	DTS255D140217006	BẠCH THỊ LAN ANH	*8221	21/08/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.33	402
69	15001719	DTS255D140217092	NGUYỄN HÀ MY	*1729	02/10/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.33	402
70	01108329	DTS255D140217007	TRẦN THỊ LAN ANH	*2584	02/08/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.31	100
71	01114630	DTS255D140217030	HOÀNG MẠNH ĐỨC	*0433	28/11/2007	Nam	Sư phạm Ngữ văn	28.31	100
72	01088066	DTS255D140217050	KIM THỊ DIỆU HÒA	*1940	02/10/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.31	100
73	17005469	DTS255D140217072	NGUYỄN THỊ KHÁNH LINH	*5245	20/08/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.31	100
74	12009035	DTS255D140217115	CHU THỊ NHUNG	*2457	23/04/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.31	416
75	17016088	DTS255D140217121	VŨ MAI PHƯỢNG	*4355	17/08/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.31	100
76	28003837	DTS255D140217144	NGUYỄN THỊ THÙY	*7606	29/08/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.31	100
77	17019640	DTS255D140217178	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	*2666	30/07/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.31	100
78	12013170	DTS255D140217018	TẠ THỊ BÌNH	*2035	11/04/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.29	402
79	23004028	DTS255D140217038	BÙI HỒNG HẠNH	*3641	26/10/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.29	402
80	24005203	DTS255D140217073	TRƯƠNG THỊ HOÀI LINH	*5588	21/04/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.29	402

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
81	24001663	DTS255D140217123	NGUYỄN MINH QUANG	*9970	17/01/2007	Nam	Sư phạm Ngữ văn	28.28	416
82	19012976	DTS255D140217139	NGUYỄN ANH THO	*5827	19/06/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.27	402
83	10009638	DTS255D140217015	HOÀNG THỊ NGỌC ÁNH	*1521	12/11/2006	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.26	100
84	10005307	DTS255D140217022	ĐỖ KIM CHI	*6228	27/10/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.26	100
85	11000362	DTS255D140217027	BAN THỊ HƯƠNG DUYÊN	*1811	24/12/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.26	100
86	62006515	DTS255D140217028	ĐIỀU THỊ HƯỚNG DƯƠNG	*3672	29/12/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.26	100
87	23001621	DTS255D140217056	TRIỆU THỊ THIÊN HƯƠNG	*4778	02/06/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.26	100
88	23006996	DTS255D140217059	NGUYỄN THU HƯỜNG	*2738	31/08/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.26	100
89	08004926	DTS255D140217064	VÀNG THỊ LÀNH	*4557	23/12/2006	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.26	100
90	11003040	DTS255D140217066	THỊ THỦY LIM	*3159	14/11/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.26	100
91	01080086	DTS255D140217122	BẦN ĐẶNG KIM PHUƠNG	*0079	26/03/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.26	100
92	28013571	DTS255D140217127	TRƯƠNG THỊ QUỲNH	*7467	02/02/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.26	100
93	06005005	DTS255D140217132	HOÀNG THỊ TUYẾT	*4243	12/05/2006	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.26	100
94	18020913	DTS255D140217140	ĐÀO THỊ THU	*9579	02/08/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.26	100
95	08005166	DTS255D140217169	LÒ THỊ HIỀN VY	*0561	05/07/2006	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.26	100
96	06001383	DTS255D140217170	NÔNG KIỀU VY	*6419	03/04/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.26	100
97	28011629	DTS255D140217179	BÙI THỊ YẾN	*0354	20/02/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.26	100
98	15008638	DTS255D140217093	NGUYỄN HÀ MY	*3117	21/12/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.23	402
99	24003784	DTS255D140217186	ĐINH THỊ NGÀ	*1980	03/07/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.23	402
100	21025952	DTS255D140217151	NGUYỄN THỊ HỒNG THƯƠNG	*8983	31/10/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.23	402
101	15012944	DTS255D140217155	LÊ HUYỀN TRANG	*5745	15/11/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.23	402
102	14007679	DTS255D140217111	QUẢNG THỊ YẾN NHI	*9528	18/08/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.22	402
103	21005197	DTS255D140217099	BÙI THỊ KIM NGÂN	*2712	10/09/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.21	402
104	22017404	DTS255D140217143	VŨ MINH THỦY	*7938	22/02/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.21	402
105	01045333	DTS255D140217171	GIÁP HOÀNG HÀ VY	*4221	17/10/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.21	402
106	62000576	DTS255D140217008	NGUYỄN LÊ VĂN ANH	*3090	09/12/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.20	100
107	09007472	DTS255D140217029	VŨ THỦY DƯƠNG	*2314	07/09/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.20	100
108	16006598	DTS255D140217074	NGÔ THỦY LINH	*8441	21/12/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.20	100
109	30004639	DTS255D140217175	MẠC NHƯ Ý	*4893	28/04/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.20	100
110	22014552	DTS255D140217075	NGUYỄN TRẦN DIỆU LINH	*7993	12/08/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.19	402
111	17010765	DTS255D140217172	ĐOÀN HÀ VY	*4253	10/01/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.19	402
112	01085660	DTS255D140217156	ĐỖ HUYỀN TRANG	*2968	29/01/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.18	402
113	03021015	DTS255D140217019	PHẠM THANH BÌNH	*7930	17/02/2007	Nam	Sư phạm Ngữ văn	28.17	402
114	12018667	DTS255D140217026	MA THỊ THỦY DUNG	*9157	16/10/2006	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.17	100
115	23000326	DTS255D140217076	NGUYỄN THỦY LINH	*3908	25/04/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.17	402
116	28013035	DTS255D140217138	PHẠM MAI PHƯƠNG THẢO	*6101	27/04/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.17	100
117	28018668	DTS255D140217157	BÙI THỊ HUYỀN TRANG	*4184	28/02/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.17	100
118	08005056	DTS255D140217125	CAO THÚY QUYÊN	*8032	07/09/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.16	100
119	15013160	DTS255D140217105	NGUYỄN BÍCH NGỌC	*4264	11/07/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.15	402
120	12006621	DTS255D140217035	VƯƠNG NGÂN HÀ	*0317	15/04/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.14	402
121	11001620	DTS255D140217107	LỤC HÀ NGUYỄN	*2646	06/04/2006	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.14	402
122	18002495	DTS255D140217158	LEO THỊ HIỀN TRANG	*2528	21/09/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.14	402
123	21015006	DTS255D140217166	TRẦN THANH VÂN	*1910	27/07/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.14	402

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
124	15015233	DTS255D140217009	NGUYỄN QUỲNH ANH	*0359	06/01/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.13	100
125	15009327	DTS255D140217042	TRẦN THỊ MINH HIỀN	*8540	06/05/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.13	100
126	12013935	DTS255D140217051	NGUYỄN THANH HÒA	*6127	07/08/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.13	100
127	24004769	DTS255D140217057	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	*1289	01/12/2006	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.13	402
128	18013876	DTS255D140217062	NGỌ THỊ PHƯƠNG LAN	*4770	12/12/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.13	100
129	12013418	DTS255D140217078	DƯƠNG THỊ LINH	*9477	04/10/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.13	100
130	16013340	DTS255D140217077	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	*5266	19/03/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.13	100
131	26022600	DTS255D140217112	ĐỖ BÌNH NHI	*1586	05/07/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.13	100
132	22015349	DTS255D140217116	DƯƠNG THỊ NHUNG	*8522	08/07/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.13	100
133	16007588	DTS255D140217131	ĐÀO DUY TÙNG	*5883	19/11/2007	Nam	Sư phạm Ngữ văn	28.13	100
134	28029815	DTS255D140217133	DƯƠNG THỊ ÁNH TUYẾT	*2744	27/04/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.13	100
135	28021152	DTS255D140217159	TRẦN THỊ HUYỀN TRANG	*2966	07/12/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.13	100
136	21009003	DTS255D140217180	VŨ HẢI YẾN	*6950	10/08/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.13	100
137	19017557	DTS255D140217087	TRẦN KHÁNH LY	*4167	25/11/2006	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.12	402
138	15008464	DTS255D140217023	BÙI LINH CHI	*0015	04/03/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.11	402
139	17005461	DTS255D140217079	NGÔ PHƯƠNG LINH	*1404	02/11/2006	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.11	402
140	12012484	DTS255D140217010	MẠC TÚ ANH	*9896	02/03/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.10	100
141	01078332	DTS255D140217020	DƯƠNG THỊ BÌNH	*5412	12/11/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.10	100
142	14003587	DTS255D140217024	LŨƠNG HÀ CHIÊU	*3509	29/10/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.10	100
143	12015367	DTS255D140217037	HOÀNG LINH HẠ	*8240	21/10/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.10	100
144	62002768	DTS255D140217043	LŨƠNG THỊ HIỀN	*3689	12/01/2006	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.10	100
145	10006602	DTS255D140217048	HOÀNG HỒNG HOA	*2403	09/07/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.10	100
146	10008313	DTS255D140217058	TRIỆU QUỲNH HƯƠNG	*3648	21/07/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.10	100
147	12000138	DTS255D140217060	MA THỊ THU HƯỜNG	*5178	25/09/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.10	100
148	05006431	DTS255D140217061	SẨM VĂN KỶ	*0291	05/02/2006	Nam	Sư phạm Ngữ văn	28.10	402
149	09009986	DTS255D140217063	MA THỊ MAI LAN	*1065	26/09/2006	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.10	100
150	08004934	DTS255D140217080	HÀ THỊ THÙY LINH	*4679	17/01/2006	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.10	100
151	28009233	DTS255D140217090	HÀ THỊ MINH	*7460	21/12/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.10	100
152	10006776	DTS255D140217096	DƯƠNG THỊ VŨ NƯƠNG	*3760	23/10/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.10	100
153	12018519	DTS255D140217109	NÔNG THỊ NGUYỆT	*4308	17/01/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.10	100
154	06001352	DTS255D140217128	ĐẶNG THỊ DIỄM QUỲNH	*2432	16/08/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.10	100
155	23006421	DTS255D140217134	BÙI THỊ YẾN THANH	*2286	08/02/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.10	100
156	28014825	DTS255D140217163	BÙI THỊ THẢO UYÊN	*6166	08/04/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.10	100
157	28009141	DTS255D140217173	HÀ PHẠM THẢO VY	*1827	10/10/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.10	100
158	01111866	DTS255D140217044	PHẠM THỊ THU HIỀN	*2736	29/01/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.09	402
159	01061585	DTS255D140217001	NGUYỄN HOÀNG THANH AN	*5378	21/05/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.07	100
160	27003946	DTS255D140217012	ĐINH THỊ VÂN ANH	*5193	14/05/2006	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.07	100
161	13000317	DTS255D140217011	LÊ PHƯƠNG ANH	*0262	10/03/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.07	100
162	26000685	DTS255D140217016	PHẠM THỊ NGỌC ÁNH	*6587	23/08/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.07	100
163	17015741	DTS255D140217036	NGUYỄN THU HÀ	*0643	24/03/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.07	402
164	01053175	DTS255D140217049	ĐÀO THANH HOA	*1546	16/12/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.07	100
165	17019264	DTS255D140217081	NGUYỄN HUYỀN LINH	*1783	05/01/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.07	100
166	01091966	DTS255D140217088	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG MAI	*5376	08/10/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.07	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
167	01075675	DTS255D140217089	VŨ THỊ THANH MAI	*2187	11/02/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.07	100
168	17015994	DTS255D140217100	PHẠM HIẾU NGÂN	*0812	18/04/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.07	100
169	12002883	DTS255D140217108	LÊ BÌNH NGUYỄN	*8526	18/11/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.07	100
170	17009579	DTS255D140217117	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NHUNG	*3355	28/05/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.07	100
171	01087607	DTS255D140217124	NGÔ VĂN QUẢNG	*8585	03/01/2007	Nam	Sư phạm Ngữ văn	28.07	100
172	01059887	DTS255D140217135	NGUYỄN XUÂN THANH	*0142	06/04/2007	Nam	Sư phạm Ngữ văn	28.07	100
173	01059916	DTS255D140217141	PHẠM THANH THUỶ	*0738	12/09/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.07	100
174	01094599	DTS255D140217148	BÙI THỊ ÁNH THU	*5799	28/03/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.07	402
175	17005831	DTS255D140217160	ĐỖ THU TRANG	*5191	19/08/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.07	100
176	10006231	DTS255D140217106	HOÀNG KIM NGỌC	*1857	04/12/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.06	402
177	01074193	DTS255D140217045	NGUYỄN THỊ THÚY HIỀN	*0937	05/09/2006	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.04	402
178	14009790	DTS255D140217094	SA HÀ MY	*2059	17/04/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.04	402
179	01111555	DTS255D140217193	UÔNG NGỌC NHUNG	*0982	16/03/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.04	402
180	19004914	DTS255D140217194	NÔNG THỊ HẬU	*4456	01/01/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.02	402
181	13005702	DTS255D140217223	HOÀNG THỊ THÚY HẰNG	*2521	20/08/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.01	100
182	03007198	DTS255D140217192	NGUYỄN THỊ LIÊN	*6464	26/06/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28.01	402
183	18011676	DTS255D140217228	LỤC THỊ NGỌC DIỆP	*0804	23/12/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28	100
184	01027664	DTS255D140217191	NGUYỄN SINH HÙNG	*2114	19/01/2007	Nam	Sư phạm Ngữ văn	28	100
185	01119640	DTS255D140217181	PHAN DẠ THẢO	*8618	30/07/2006	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28	402
186	01018623	DTS255D140217195	NGUYỄN MINH THU	*4635	29/09/2006	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28	100
187	29005813	DTS255D140217184	VÕ THỊ THANH THUỶ	*9282	05/01/2004	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	28	100
188	13002103	DTS255D140217188	HÀ THÀNH TRUNG	*1621	24/04/2007	Nam	Sư phạm Ngữ văn	28	100
189	18020803	DTS255D140217229	VŨ MAI PHƯƠNG	*7117	24/11/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	27.99	402
190	19016221	DTS255D140217190	LÊ THỊ THANH TÂM	*3831	03/06/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	27.99	402
191	23006869	DTS255D140217215	HÀ BẠCH TUYẾT	*3540	02/10/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	27.99	402
192	06000035	DTS255D140217209	PHÙNG MÙI DIỆT	*1278	20/05/2005	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	27.98	100
193	28014931	DTS255D140217230	BÙI QUỲNH GIANG	*2882	10/05/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	27.98	100
194	28013337	DTS255D140217206	NGUYỄN KHÁNH HÀ	*0740	19/01/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	27.98	100
195	13000457	DTS255D140217182	NGUYỄN THU HÀ	*4939	26/08/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	27.98	402
196	23004087	DTS255D140217218	NGUYỄN HUY KHÁNH	*5069	01/10/2006	Nam	Sư phạm Ngữ văn	27.98	100
197	12018191	DTS255D140217213	NGUYỄN THANH LAM	*9633	22/10/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	27.98	416
198	28016026	DTS255D140217202	LÃ HOÀNG LINH	*4048	26/08/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	27.98	100
199	09002821	DTS255D140217219	TRẦN NHƯ NGỌC	*7255	23/05/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	27.98	100
200	12008310	DTS255D140217211	LÊ DƯƠNG NHUNG	*1008	28/05/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	27.98	100
201	28009758	DTS255D140217198	NGUYỄN THỊ THẢO VÂN	*9326	17/08/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	27.98	100
202	28011175	DTS255D140217199	HOÀNG THỊ HUỆ	*0631	18/02/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	27.97	402
203	17009439	DTS255D140217226	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	*4883	08/05/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	27.96	402
204	27007151	DTS255D140217183	NGHIÊM THU THỦY	*3505	27/03/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	27.96	402
205	06004577	DTS255D140217208	NÔNG THỊ THU HẰNG	*3299	10/10/2006	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	27.94	100
206	06000086	DTS255D140217196	QUAN THỊ NGỌC HÂN	*4470	08/09/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	27.94	100
207	12018742	DTS255D140217214	ĐÀO THỊ KIM HUỆ	*9871	11/10/2006	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	27.94	100
208	10006646	DTS255D140217222	DƯƠNG MAI HƯƠNG	*6848	04/06/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	27.94	100
209	18002794	DTS255D140217227	LÃNG THỊ ĐAN LÊ	*5264	06/01/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	27.94	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
210	28012809	DTS255D140217200	PHẠM THỊ PHƯƠNG LOAN	*6932	17/10/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	27.94	100
211	09003735	DTS255D140217220	LÊ THỊ NINH	*3751	11/03/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	27.94	100
212	05001288	DTS255D140217197	HOÀNG TRỌNG NGHĨA	*4680	14/04/2007	Nam	Sư phạm Ngữ văn	27.94	100
213	28014106	DTS255D140217201	TRỊNH THÙY PHƯƠNG	*7401	08/12/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	27.94	100
214	23010814	DTS255D140217210	TRƯƠNG THỊ HỒNG PHƯƠNG	*2696	28/08/2006	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	27.94	100
215	10005642	DTS255D140217221	LIÊU THU THỦY	*0071	01/03/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	27.94	402
216	13002585	DTS255D140217185	NÔNG THỊ LỆ THỦY	*3571	24/11/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	27.94	100
217	28016840	DTS255D140217204	PHẠM THỊ ANH THU	*7926	31/08/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	27.94	100
218	23006839	DTS255D140217216	BÙI HUYỀN TRANG	*7986	19/06/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	27.94	100
219	28016291	DTS255D140217203	NINH BẢO TRÚC	*3877	19/12/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	27.94	100
220	28013697	DTS255D140217207	LÊ THÀNH VINH	*2680	22/06/2007	Nam	Sư phạm Ngữ văn	27.94	100
221	23006177	DTS255D140217217	BÙI THANH HIẾU	*7277	26/06/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	27.93	402
222	19001352	DTS255D140217187	NGUYỄN ANH THU	*0340	20/02/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	27.93	402
223	27006513	DTS255D140217189	HOÀNG THU TRANG	*6337	18/11/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	27.93	402
224	12002314	DTS255D140217212	NGUYỄN QUỲNH CHI	*2919	08/10/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	27.92	402
225	17007255	DTS255D140217225	TRẦN TUYẾT NHUNG	*9456	17/10/2007	Nữ	Sư phạm Ngữ văn	27.92	100
226	12015561	DTS255D140218026	LÝ THẢO LY	*8006	02/07/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	29.06	416
227	12006797	DTS255D140218020	ĐẶNG THỊ LAN	*6300	06/11/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	28.95	100
228	12001192	DTS255D140218059	NÔNG KIM XUÂN	*0034	04/02/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	28.84	402
229	15004773	DTS255D140218006	HÀ THỊ THUỶ DUYÊN	*4238	10/10/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	28.58	100
230	11001803	DTS255D140218011	MA THỊ TRÀ GIANG	*1878	02/05/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	28.58	100
231	12015560	DTS255D140218027	KHÔNG THỊ BÍCH LY	*1657	14/02/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	28.58	100
232	07004204	DTS255D140218045	CHÁO PHẠM QUỲNH THY	*0555	19/08/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	28.58	100
233	09001828	DTS255D140218052	HOÀNG KHÁNH VÂN	*5183	19/05/2006	Nữ	Sư phạm Lịch sử	28.46	402
234	09005442	DTS255D140218038	HOÀNG QUỐC TÚ	*4551	27/09/2007	Nam	Sư phạm Lịch sử	28.42	100
235	25000556	DTS255D140218041	NGUYỄN ĐẮC TUYẾN	*2586	10/10/2007	Nam	Sư phạm Lịch sử	28.37	402
236	01061181	DTS255D140218001	NGUYỄN THỊ LAN ANH	*1333	07/02/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	28.34	416
237	08003285	DTS255D140218050	VÀNG THU UYÊN	*4012	05/05/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	28.32	402
238	16004150	DTS255D140218021	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LINH	*4881	30/11/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	28.27	402
239	12000446	DTS255D140218005	TRƯƠNG TRIỆU NGỌC DIỄM	*4159	20/07/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	28.26	100
240	11003155	DTS255D140218007	HOÀNG THỊ DUYÊN	*4730	05/05/2006	Nữ	Sư phạm Lịch sử	28.26	100
241	06004382	DTS255D140218014	HOÀNG THỊ HUỆ	*3976	12/03/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	28.26	100
242	13002775	DTS255D140218015	NÔNG QUANG HUY	*7877	21/02/2006	Nam	Sư phạm Lịch sử	28.26	100
243	10005806	DTS255D140218088	HOÀNG VĂN LAM	*3811	05/10/2007	Nam	Sư phạm Lịch sử	28.26	100
244	18001203	DTS255D140218091	NGUYỄN THỊ LOAN	*0613	24/05/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	28.26	100
245	14001699	DTS255D140218039	TÔNG ANH TÚ	*9329	10/05/2007	Nam	Sư phạm Lịch sử	28.26	100
246	12013045	DTS255D140218046	HOÀNG THANH TRÀ	*8505	02/01/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	28.26	100
247	05005538	DTS255D140218051	VŨ MÍ VÀNG	*0197	09/05/2006	Nam	Sư phạm Lịch sử	28.26	100
248	18000539	DTS255D140218054	HOÀNG THỊ VIÊN	*0743	25/05/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	28.26	100
249	12000317	DTS255D140218055	DƯƠNG QUỐC VIỆT	*2563	18/12/2007	Nam	Sư phạm Lịch sử	28.26	100
250	08005759	DTS255D140218083	VÀNG THỊ XUÂN	*7857	13/10/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	28.26	100
251	11002981	DTS255D140218060	TRIỆU HÀ HẢI YẾN	*2809	25/07/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	28.26	100
252	15016306	DTS255D140218009	LÊ TIẾN ĐỘ	*7308	11/07/2007	Nam	Sư phạm Lịch sử	28.20	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
253	28011518	DTS255D140218044	HỒ THỊ ANH THU	*5997	02/09/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	28.20	100
254	08000423	DTS255D140218049	BÙI TIẾN TRUNG	*9921	29/01/2007	Nam	Sư phạm Lịch sử	28.20	100
255	12018691	DTS255D140218010	DƯƠNG VĂN ĐỨC	*5843	07/04/2004	Nam	Sư phạm Lịch sử	28.17	100
256	12006088	DTS255D140218029	NGUYỄN ĐỖ NHẬT MINH	*4504	23/06/2007	Nam	Sư phạm Lịch sử	28.17	416
257	18021363	DTS255D140218092	BÙI HUY HOÀNG	*4576	28/11/2006	Nam	Sư phạm Lịch sử	28.16	402
258	24009222	DTS255D140218035	NGUYỄN HỒNG PHƯỚC	*9181	06/01/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	28.14	402
259	22003686	DTS255D140218012	HOÀNG ĐÌNH HẢI	*8871	02/03/2007	Nam	Sư phạm Lịch sử	28.13	100
260	15005907	DTS255D140218028	NGUYỄN THANH MAI	*1838	02/05/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	28.13	100
261	26023920	DTS255D140218057	NGUYỄN ĐÌNH VŨ	*8582	03/11/2007	Nam	Sư phạm Lịch sử	28.13	100
262	07003856	DTS255D140218004	LÝ A BÌNH	*6886	06/07/2007	Nam	Sư phạm Lịch sử	28.10	100
263	08000111	DTS255D140218008	PHẠM ĐỨC DƯƠNG	*7560	08/01/2007	Nam	Sư phạm Lịch sử	28.10	402
264	09007615	DTS255D140218016	VŨ THU HUYỀN	*6431	06/10/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	28.10	100
265	01079344	DTS255D140218017	HOÀNG GIA HƯNG	*4403	23/06/2007	Nam	Sư phạm Lịch sử	28.10	100
266	10007392	DTS255D140218019	TRIỆU THỊ QUỲNH HƯƠNG	*4586	07/01/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	28.10	100
267	07001812	DTS255D140218022	PHẦN NGỌC LINH	*6545	29/09/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	28.10	100
268	09004236	DTS255D140218025	MA THỊ LOAN	*8827	12/09/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	28.10	100
269	09008642	DTS255D140218030	NGUYỄN PHƯƠNG NGÀ	*7343	17/09/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	28.10	100
270	05000700	DTS255D140218034	NGUYỄN THỊ QUỲNH NHƯ	*0789	27/07/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	28.10	100
271	11000512	DTS255D140218037	HOÀNG VĂN TIẾP	*0102	02/04/2007	Nam	Sư phạm Lịch sử	28.10	100
272	12016154	DTS255D140218040	VƯƠNG THANH TÙNG	*6167	06/08/2007	Nam	Sư phạm Lịch sử	28.10	100
273	14009977	DTS255D140218048	TRIỆU BẢO TRÂM	*4226	02/12/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	28.10	100
274	15015192	DTS255D140218056	HÀ HOÀNG VIỆT	*7287	04/11/2007	Nam	Sư phạm Lịch sử	28.10	100
275	01076436	DTS255D140218058	ĐÌNH QUANG VŨ	*1537	08/07/2007	Nam	Sư phạm Lịch sử	28.10	100
276	62000492	DTS255D140218047	LŨNG THUY TRANG	*5703	11/12/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	28.08	100
277	01061619	DTS255D140218002	SÁI ĐỨC ANH	*2947	27/09/2007	Nam	Sư phạm Lịch sử	28.07	100
278	17007754	DTS255D140218023	NGUYỄN DIỆU LINH	*2487	08/02/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	28.07	100
279	29039510	DTS255D140218018	TRẦN VĂN HUNG	*3829	12/12/2004	Nam	Sư phạm Lịch sử	28.05	100
280	09004014	DTS255D140218024	HOÀNG PHƯƠNG LINH	*8884	15/08/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	28.05	416
281	12002195	DTS255D140218003	HÀ MINH ANH	*5312	17/06/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	28.02	416
282	08005028	DTS255D140218032	NÙNG THỊ NHUNG	*2779	09/12/2006	Nữ	Sư phạm Lịch sử	27.99	416
283	29006315	DTS255D140218093	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	*5035	04/07/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	27.98	100
284	05006329	DTS255D140218074	TRẦN LƯƠNG THÁI DƯƠNG	*9552	10/02/2007	Nam	Sư phạm Lịch sử	27.98	100
285	13005703	DTS255D140218090	NGUYỄN CÔNG HẬU	*2028	04/07/2006	Nam	Sư phạm Lịch sử	27.98	100
286	23010691	DTS255D140218081	BÙI THỊ THU HIỀN	*3088	17/10/2005	Nữ	Sư phạm Lịch sử	27.98	100
287	11000799	DTS255D140218072	LÂM VĂN KIÊN	*3670	01/06/2003	Nam	Sư phạm Lịch sử	27.98	100
288	28008277	DTS255D140218075	VI VĂN THÔNG	*0753	05/01/2004	Nam	Sư phạm Lịch sử	27.98	100
289	18000465	DTS255D140218068	GIÁP THỊ THÚY	*9191	20/01/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	27.98	100
290	16006515	DTS255D140218063	NGUYỄN MINH HOÀNG	*9030	02/07/2007	Nam	Sư phạm Lịch sử	27.96	402
291	19018560	DTS255D140218069	PHẠM QUỲNH PHƯƠNG	*1598	26/09/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	27.96	402
292	15016548	DTS255D140218070	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	*5582	26/08/2006	Nữ	Sư phạm Lịch sử	27.94	100
293	13009159	DTS255D140218062	HỒ THỊ CẦU	*6555	14/02/2006	Nữ	Sư phạm Lịch sử	27.94	100
294	17003121	DTS255D140218061	PHÙNG THỊ CÚC	*0163	01/01/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	27.94	100
295	09004373	DTS255D140218086	HÀ KIM CƯỜNG	*8163	11/09/2007	Nam	Sư phạm Lịch sử	27.94	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
296	18000091	DTS255D140218066	HOÀNG NGỌC DƯƠNG	*3293	15/08/2007	Nam	Sư phạm Lịch sử	27.94	100
297	11001500	DTS255D140218073	TRIỆU THUY HIỀN	*2414	21/12/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	27.94	100
298	09001493	DTS255D140218084	HỨA MINH HOÀN	*3342	10/01/2006	Nam	Sư phạm Lịch sử	27.94	100
299	06005151	DTS255D140218079	NÔNG THỊ THANH LAM	*0362	01/10/2006	Nữ	Sư phạm Lịch sử	27.94	100
300	06003911	DTS255D140218078	HỨA THỊ PHƯƠNG LAN	*2996	23/11/2006	Nữ	Sư phạm Lịch sử	27.94	402
301	12000878	DTS255D140218080	PHÙ THỊ NGÂN	*2902	19/12/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	27.94	100
302	18000354	DTS255D140218067	VI THỊ BÍCH NGỌC	*3102	07/07/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	27.94	100
303	18002329	DTS255D140218071	MẠC THỊ OANH	*9278	10/02/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	27.94	100
304	18020818	DTS255D140218064	MA VĂN QUÂN	*9261	18/04/2007	Nam	Sư phạm Lịch sử	27.94	100
305	13002556	DTS255D140218065	ĐẶNG THỊ THÙY QUYÊN	*4025	21/08/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	27.94	100
306	11002634	DTS255D140218077	VŨ HOÀNG THU	*3157	08/11/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	27.94	100
307	09001769	DTS255D140218085	BÀN MINH THƯ	*7597	23/11/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	27.94	100
308	28014768	DTS255D140218076	BÙI VĂN THƯ	*5323	27/06/2006	Nam	Sư phạm Lịch sử	27.94	100
309	10004808	DTS255D140218087	TRƯƠNG THỊ THANH TRÚC	*5698	13/10/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử	27.94	100
310	10006927	DTS255D140218089	BÊ THỊ HÀ VY	*1550	01/01/2006	Nữ	Sư phạm Lịch sử	27.94	100
311	07001888	DTS255D140218082	CHANG MỪ XA	*6340	03/07/2007	Nam	Sư phạm Lịch sử	27.94	100
312	62003645	DTS255D140249009	TÔNG THỊ DIỆP	*1320	22/02/2006	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	28.58	100
313	18009012	DTS255D140249023	TRIỆU THỊ TUYẾT MAI	*7355	03/01/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	28.42	100
314	05002735	DTS255D140249032	DƯƠNG THỊ OANH	*6143	23/01/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	28.42	100
315	25011953	DTS255D140249021	TRẦN THÙY LINH	*7174	13/09/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	28.37	100
316	12000420	DTS255D140249007	LÝ QUẾ CHI	*7001	10/02/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	28.32	402
317	18002976	DTS255D140249043	NGUYỄN THỊ MAI TRANG	*0911	21/09/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	28.31	402
318	17008742	DTS255D140249033	HOÀNG THỊ KIM OANH	*7106	21/01/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	28.26	100
319	07004221	DTS255D140249039	LY THỊ THÙY TUYẾT	*4081	14/09/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	28.26	100
320	16007422	DTS255D140249029	VŨ NGUYỄN NGỌC NHƯ	*6125	25/03/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	28.19	402
321	06005213	DTS255D140249028	ĐÀM YẾN NHI	*0309	09/11/2006	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	28.17	100
322	13003442	DTS255D140249044	TRƯƠNG THỊ THÙY TRANG	*1036	11/02/2005	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	28.17	100
323	26018131	DTS255D140249001	PHẠM THỊ THÁI AN	*6552	21/04/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	28.15	100
324	19018507	DTS255D140249027	NGUYỄN HỒNG NHẬT	*6385	15/05/2007	Nam	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	28.15	100
325	25016520	DTS255D140249019	MAI HUY HOÀNG	*8915	01/12/2007	Nam	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	28.13	402
326	15000753	DTS255D140249015	LÊ THỊ MỸ HẠNH	*0007	24/03/2006	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	28.12	402
327	05004916	DTS255D140249037	SÙNG MÍ SÌNH	*8306	03/03/2007	Nam	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	28.10	100
328	07001890	DTS255D140249050	VÀNG THỊ XUA	*7457	02/11/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	28.10	100
329	17004933	DTS255D140249042	NGUYỄN PHÚ BÍCH THÙY	*5554	18/12/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	28.07	100
330	13008267	DTS255D140249034	BÀN THỊ KIM OANH	*4424	13/10/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	28	100
331	28016622	DTS255D140249012	DƯƠNG THỊ DUNG	*8444	02/07/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.98	100
332	11003177	DTS255D140249016	HÀ MẠNH HẢO	*3071	10/12/2005	Nam	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.98	100
333	13005923	DTS255D140249048	PHẠM QUỐC VIỆT	*2600	19/01/2007	Nam	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.98	100
334	10005302	DTS255D140249004	TRIỆU NGỌC ÁNH	*5210	16/09/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.97	402
335	14009595	DTS255D140249014	HÀ THỊ HƯƠNG GIANG	*1900	08/08/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.96	402
336	10004291	DTS255D140249045	NGÔ HUYỀN TRANG	*1873	30/06/2005	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.96	402
337	13009141	DTS255D140249002	GIÀNG A ANH	*4885	04/12/2006	Nam	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.94	100
338	09003407	DTS255D140249005	ĐẶNG THỊ NGỌC ÁNH	*4794	20/02/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.94	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
339	01071432	DTS255D140249010	HOÀNG THỊ NGỌC DIỆP	*0295	27/03/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.94	100
340	09003939	DTS255D140249011	BÀN THỊ MINH DỊU	*8660	24/04/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.94	100
341	14006042	DTS255D140249013	NGUYỄN THÙY DUNG	*4040	28/11/2006	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.94	100
342	01079228	DTS255D140249017	VI THỊ HẰNG	*5273	06/01/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.94	100
343	01092818	DTS255D140249018	THẢO THỊ MÂY HOA	*8497	17/12/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.94	100
344	05002688	DTS255D140249022	SÙNG THỊ LY	*7408	08/12/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.94	100
345	07000973	DTS255D140249024	LÒ THỊ NGÂN	*8439	11/08/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.94	100
346	06002829	DTS255D140249026	TRIỆU THỊ MINH NGUYỆT	*2953	07/09/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.94	100
347	05003151	DTS255D140249030	NGUYỄN QUỲNH NHƯ	*5960	29/11/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.94	100
348	12008329	DTS255D140249036	NGUYỄN THỊ HỒNG QUYÊN	*9485	13/12/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.94	100
349	05006177	DTS255D140249038	SÙNG MÍ SÍNH	*0794	16/07/2007	Nam	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.94	100
350	09008719	DTS255D140249040	TRẦN THỊ BÍCH THẢO	*2417	17/09/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.94	100
351	08006028	DTS255D140249041	HÀ THỊ THƠM	*4508	03/03/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.94	100
352	12001122	DTS255D140249046	GIẢNG XUÂN TRƯỜNG	*6715	22/03/2007	Nam	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.94	100
353	13007526	DTS255D140249047	THẢO A VỄNH	*1391	20/04/2005	Nam	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.94	100
354	16016283	DTS255D140249049	NGUYỄN XUÂN VŨ	*9726	17/07/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.94	100
355	25010663	DTS255D140249035	ĐẶNG THỊ THANH PHƯƠNG	*1560	02/04/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.93	402
356	16015460	DTS255D140249003	TRẦN THỊ PHƯƠNG ANH	*2020	10/05/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.90	100
357	22006257	DTS255D140249006	PHẠM MINH ÁNH	*8607	21/04/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.90	402
358	27000564	DTS255D140249008	LÊ THỊ THỦY CHI	*1512	23/10/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.90	100
359	19010180	DTS255D140249062	NGUYỄN CÔNG HÙNG	*3387	20/10/2007	Nam	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.90	100
360	26008700	DTS255D140249059	NGUYỄN DUY THÁI	*3497	21/06/2007	Nam	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.90	100
361	27012636	DTS255D140249060	ĐÌNH THÀNH TRUNG	*0316	02/08/2006	Nam	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.90	100
362	25023292	DTS255D140249051	PHẠM THÁI AN	*7583	21/01/2006	Nam	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.88	402
363	22010854	DTS255D140249082	NGÔ PHƯƠNG THẢO	*7240	08/12/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.88	402
364	18001400	DTS255D140249081	HOÀNG THỊ TRANG	*8814	23/08/2006	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.88	402
365	19000891	DTS255D140249055	NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG	*0042	19/05/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.83	100
366	17000672	DTS255D140249053	HOÀNG TIẾN ĐẠT	*2215	27/11/2007	Nam	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.83	100
367	01062972	DTS255D140249058	TRẦN THU HÀ	*5631	30/11/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.83	100
368	01039380	DTS255D140249063	ĐÌNH THỊ KHÁNH LINH	*1936	02/09/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.83	402
369	13004188	DTS255D140249057	ĐÀO THỊ CẨM LY	*7912	12/04/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.83	100
370	01075295	DTS255D140249061	NGUYỄN THỊ QUỲNH MAI	*2850	14/04/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.83	100
371	12008961	DTS255D140249072	LÊ THỊ TRÀ MY	*0195	17/03/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.83	100
372	32004622	DTS255D140249056	NGUYỄN HOÀNG THẢO NGÂN	*0641	18/11/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.82	402
373	18018980	DTS255D140249068	GIÁP LÊ VĂN HÀ	*9900	01/09/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.81	402
374	12013902	DTS255D140249073	TRẦN HƯƠNG GIANG	*3196	26/09/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.80	100
375	17010487	DTS255D140249080	NGUYỄN THỊ KHÁNH HUYỀN	*6822	08/11/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.79	402
376	29025153	DTS255D140249054	NGUYỄN THỊ TRANG	*1604	01/01/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.79	402
377	62001723	DTS255D140249052	SỈN THỊ LINH CHI	*4508	25/02/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.78	100
378	10003897	DTS255D140249079	VƯƠNG THANH DUY	*3836	13/04/2007	Nam	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.78	100
379	09005558	DTS255D140249076	BÀN THỊ KIM HẢO	*1769	08/08/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.78	100
380	06004253	DTS255D140249065	NÔNG THỊ DIỄM HẰNG	*4216	05/11/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.78	100
381	23009178	DTS255D140249074	HÀ THỊ THU HIỀN	*6268	25/08/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.78	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
382	12000624	DTS255D140249070	HOÀNG LINH HUỆ	*6050	24/11/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.78	100
383	05006742	DTS255D140249066	TÔ LAN HƯƠNG	*7308	27/02/2006	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.78	100
384	07001809	DTS255D140249075	GIÀNG THÙY LINH	*5191	01/09/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.78	100
385	28012911	DTS255D140249067	PHẠM THỊ HỒNG NHI	*5814	21/05/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.78	100
386	06001356	DTS255D140249064	NÔNG THỊ SON	*2779	20/08/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.78	100
387	08005146	DTS255D140249069	SIN THỊ TƯỜI	*0365	20/09/2006	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.78	100
388	12012388	DTS255D140249071	MA THỊ THẢO	*3279	07/11/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.78	100
389	10003835	DTS255D140249078	CHU THỊ THUỜNG	*4806	02/01/2007	Nữ	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.78	100
390	09008006	DTS255D140249077	LƯƠNG THẾ VINH	*7506	17/08/2007	Nam	Sư phạm Lịch sử - Địa lý	27.78	100
391	09000223	DTS255D140219051	NÔNG THỊ THI	*2797	04/03/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	28.90	416
392	11003011	DTS255D140219014	HOÀNG THỊ THU GẮM	*2149	25/07/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	28.73	402
393	12002208	DTS255D140219001	LÊ THỊ LAN ANH	*3641	27/07/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	28.63	416
394	10003338	DTS255D140219037	VI THỊ THANH NGỌC	*3536	27/01/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	28.58	100
395	06001335	DTS255D140219039	LÃNH MINH NGUYỆT	*2665	23/10/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	28.54	402
396	07001792	DTS255D140219027	LÒ THANH HÙNG	*3825	08/10/2007	Nam	Sư phạm Địa lý	28.42	100
397	12013103	DTS255D140219060	PHẠM LÊ MINH VŨ	*0508	29/11/2007	Nam	Sư phạm Địa lý	28.42	100
398	09006001	DTS255D140219038	NGUYỄN BẢO NGỌC	*6598	15/11/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	28.34	402
399	01079450	DTS255D140219030	NÔNG THỊ THÙY LINH	*2134	08/05/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	28.29	402
400	08000791	DTS255D140219011	ĐẶNG KHÁNH DUY	*6411	03/05/2007	Nam	Sư phạm Địa lý	28.26	100
401	13006496	DTS255D140219029	THẢO THUỶ HƯƠNG	*8129	07/02/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	28.26	100
402	05002724	DTS255D140219042	TRẮNG THỊ NHI	*2828	09/09/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	28.26	100
403	06001520	DTS255D140219057	HOÀNG THỊ PHƯƠNG TRANG	*4794	19/12/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	28.26	100
404	16016218	DTS255D140219046	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	*9446	26/05/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	28.20	100
405	18000462	DTS255D140219053	VI THỊ THU	*0917	29/10/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	28.20	402
406	62007589	DTS255D140219047	QUÀNG THỊ HỒNG QUYÊN	*1077	09/07/2005	Nữ	Sư phạm Địa lý	28.17	100
407	08001394	DTS255D140219059	ĐẶNG YẾN VI	*7580	02/03/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	28.17	100
408	12018682	DTS255D140219012	NGUYỄN TÙNG DƯƠNG	*3538	26/05/2006	Nam	Sư phạm Địa lý	28.13	100
409	28021776	DTS255D140219025	TRỊNH THỊ HÒA	*1050	26/02/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	28.13	100
410	15018806	DTS255D140219054	LÊ THỊ THU	*2536	25/05/2006	Nữ	Sư phạm Địa lý	28.13	100
411	06001276	DTS255D140219016	TRIỆU THỊ HÀ	*5261	12/03/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	28.10	100
412	05001220	DTS255D140219020	HOÀNG THỊ THU HẰNG	*8072	12/09/2006	Nữ	Sư phạm Địa lý	28.10	402
413	11001318	DTS255D140219021	MA THỊ HẰNG	*4312	11/01/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	28.10	100
414	09003066	DTS255D140219026	NGUYỄN THỊ HÒA	*6118	04/02/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	28.10	100
415	08008692	DTS255D140219034	LA THỊ TRÀ MY	*1487	02/05/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	28.10	100
416	13007710	DTS255D140219035	KHANG A NỦ	*5951	09/12/2006	Nam	Sư phạm Địa lý	28.10	100
417	09008662	DTS255D140219043	DƯƠNG THỊ TUYẾT NHI	*1483	13/02/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	28.10	100
418	11002956	DTS255D140219049	PHẠM NHẬT THANH	*0558	21/10/2006	Nữ	Sư phạm Địa lý	28.10	100
419	06001364	DTS255D140219055	LÃNH THỊ THÙY	*4196	30/03/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	28.10	100
420	18002489	DTS255D140219058	DƯƠNG THÙY TRANG	*4100	08/10/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	28.10	100
421	01079111	DTS255D140219009	ĐÌNH MA QUANG DŨNG	*3787	13/11/2007	Nam	Sư phạm Địa lý	28.09	402
422	01075294	DTS255D140219033	LƯƠNG THỊ NGỌC MAI	*6285	19/05/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	28.07	100
423	14002352	DTS255D140219040	BẠC THỊ NGUYỆT	*2166	19/05/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	28.02	402
424	16007660	DTS255D140219005	NGUYỄN THỊ THANH BÌNH	*4170	06/11/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	28	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
425	18022084	DTS255D140219017	NGUYỄN THỊ THUỶ HÀ	*1180	27/03/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.99	402
426	23002851	DTS255D140219044	HÀ QUỲNH NHƯ	*0076	31/01/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.97	402
427	27007798	DTS255D140219023	PHẠM NGUYỄN QUỲNH HOA	*6816	02/12/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.95	100
428	05004759	DTS255D140219007	VÀNG MÍ CHÁ	*7806	20/10/2007	Nam	Sư phạm Địa lý	27.94	100
429	13006434	DTS255D140219008	GIÀNG THỊ CHÔNG	*7770	15/11/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.94	100
430	23006600	DTS255D140219013	BẠCH LINH ĐAN	*9363	08/02/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.94	402
431	13006477	DTS255D140219018	CHANG THỊ HÀNG	*7695	05/07/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.94	100
432	23004032	DTS255D140219019	PHẠM THANH HÀO	*2899	11/02/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.94	100
433	11002107	DTS255D140219022	HOÀNG VĂN HẬU	*4110	02/10/2006	Nam	Sư phạm Địa lý	27.94	100
434	10000873	DTS255D140219024	DƯƠNG THỊ HOA	*3811	05/11/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.94	100
435	08001121	DTS255D140219028	NÔNG THANH HÙNG	*1601	23/01/2007	Nam	Sư phạm Địa lý	27.94	100
436	09003656	DTS255D140219031	HÀ THỊ KHÁNH LY	*7775	29/04/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.94	100
437	01072289	DTS255D140219032	LẦU THỊ LỖ	*5684	13/04/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.94	100
438	17008675	DTS255D140219036	LÝ PHƯƠNG NGA	*9171	02/11/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.94	100
439	62001813	DTS255D140219041	LÒ ÁNH NGUYỆT	*7183	24/10/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.94	100
440	11003073	DTS255D140219045	HOÀNG THỊ KIM OANH	*1496	20/04/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.94	100
441	09003870	DTS255D140219048	LÝ HÀ TUYỀN	*1671	16/08/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.94	100
442	23010083	DTS255D140219050	BÙI PHƯƠNG THẢO	*5805	12/11/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.94	100
443	62003372	DTS255D140219052	QUẢNG THỊ THI	*2764	09/11/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.94	100
444	06001014	DTS255D140219056	LƯƠNG THỊ THANH TRÀ	*5196	14/10/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.94	402
445	12003501	DTS255D140219004	BÙI THỊ BẢO ANH	*3285	27/04/2006	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.90	100
446	22002504	DTS255D140219003	TẠ THỊ HOÀNG ANH	*3052	18/05/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.90	100
447	28029926	DTS255D140219006	LÊ VĂN CƯỜNG	*8104	11/08/2007	Nam	Sư phạm Địa lý	27.90	100
448	15005639	DTS255D140219010	NGUYỄN TẤN DŨNG	*6560	11/05/2007	Nam	Sư phạm Địa lý	27.90	100
449	12013882	DTS255D140219084	HOÀNG THỊ DƯƠNG	*5351	12/05/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.90	100
450	18018951	DTS255D140219075	ĐỖ ĐỨC ĐO	*2137	24/01/2007	Nam	Sư phạm Địa lý	27.90	100
451	18023810	DTS255D140219095	DƯƠNG THỊ NGỌC HÀ	*3039	29/09/2006	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.90	100
452	16003295	DTS255D140219067	TÔ THỊ KIM HUỆ	*8554	25/07/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.90	100
453	27004196	DTS255D140219071	ĐÀO DUY HÙNG	*2328	11/02/2006	Nam	Sư phạm Địa lý	27.90	100
454	18012646	DTS255D140219069	NGUYỄN KHÁNH LINH	*4834	04/11/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.90	402
455	12013610	DTS255D140219083	DƯƠNG VĂN QUYẾT	*1630	02/07/2007	Nam	Sư phạm Địa lý	27.90	100
456	13008749	DTS255D140219064	LƯƠNG ANH TUẤN	*4647	04/10/2007	Nam	Sư phạm Địa lý	27.90	100
457	12010887	DTS255D140219081	HOÀNG NGUYỄN NGỌC UYÊN	*7791	18/07/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.90	100
458	19010705	DTS255D140219072	NGUYỄN NGỌC KHÁNH VÂN	*0702	11/10/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.90	100
459	09007923	DTS255D140219087	TRẦN THỊ MINH THÚY	*6550	08/08/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.89	100
460	12014042	DTS255D140219085	ĐÀO THỊ MAI	*8168	30/07/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.88	100
461	06001539	DTS255D140219073	DƯƠNG HẢI YẾN	*5383	23/10/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.88	402
462	08003225	DTS255D140219079	CHẤU DUY PHONG	*2156	07/07/2007	Nam	Sư phạm Địa lý	27.87	402
463	10000719	DTS255D140219088	HOÀNG THANH BÌNH	*7502	06/04/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.85	402
464	19001548	DTS255D140219096	TRẦN THỊ THANH BÌNH	*8215	26/07/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.85	402
465	14013310	DTS255D140219077	TÔNG THỊ THU HUYỀN	*3987	05/11/2006	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.85	100
466	09003132	DTS255D140219086	HỨA THỊ NGHIÊM	*0357	08/02/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.85	100
467	08003240	DTS255D140219078	VÀNG THỊ NHƯ QUỲNH	*4720	08/02/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.84	402

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
468	21017092	DTS255D140219066	PHAN QUỲNH ANH	*0797	27/06/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.83	100
469	08004126	DTS255D140219080	NGUYỄN NHẬT ÁNH	*0076	18/03/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.83	100
470	12001467	DTS255D140219082	PHẠM THỊ NGỌC HÀ	*3779	06/11/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.83	100
471	21017882	DTS255D140219062	NGUYỄN HOÀNG HẢI	*8111	02/08/2006	Nam	Sư phạm Địa lý	27.83	100
472	27012470	DTS255D140219070	ĐINH THỊ HẰNG	*5244	31/10/2006	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.83	100
473	24001987	DTS255D140219098	NGUYỄN THỊ THUỶ HẰNG	*2756	23/07/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.83	100
474	17011089	DTS255D140219091	TRẦN NGỌC HUYỀN	*0427	05/01/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.83	100
475	03009303	DTS255D140219068	NGÔ MẠNH KIÊN	*0837	25/09/2007	Nam	Sư phạm Địa lý	27.83	100
476	19002526	DTS255D140219097	NGUYỄN VĂN KIÊN	*2336	04/03/2007	Nam	Sư phạm Địa lý	27.83	100
477		DTS255D140219099	PHƯƠNG THỊ MỸ LINH	*4226	14/04/2006	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.83	416
478	18009029	DTS255D140219093	NGUYỄN HOÀNG MINH	*6453	20/10/2006	Nam	Sư phạm Địa lý	27.83	100
479	15000950	DTS255D140219090	ĐÀO TRANG NGÂN	*1467	10/10/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.83	100
480	16015873	DTS255D140219063	LƯU ĐỨC SÁNG	*1716	26/07/2007	Nam	Sư phạm Địa lý	27.83	100
481	01078882	DTS255D140219061	ĐOÀN THỊ TÂM	*4072	11/09/2006	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.83	100
482	01076353	DTS255D140219065	PHẠM THỊ THU TRANG	*3108	12/12/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.83	100
483	17019387	DTS255D140219092	NGUYỄN THANH NHÀN	*1300	09/08/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.82	100
484	18009174	DTS255D140219094	ĐÀO THỊ PHƯƠNG THÙY	*4844	14/08/2006	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.81	416
485	10008008	DTS255D140219089	ĐỒNG THỊ HÀ VY	*5858	08/09/2007	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.81	416
486	14013231	DTS255D140219076	VÌ VĂN CHUNG	*2703	27/05/2005	Nam	Sư phạm Địa lý	27.80	100
487	05005615	DTS255D140219074	VƯƠNG THỊ NGUYỆT	*8762	07/04/2005	Nữ	Sư phạm Địa lý	27.80	100
488	12001026	DTS255D140209111	BÊ XUÂN THỂ	*4655	28/11/2007	Nam	Sư phạm Toán học	28.81	100
489	12015452	DTS255D140209057	NGUYỄN THỊ KHÁNH HUYỀN	*8854	12/11/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	28.26	416
490	12006535	DTS255D140209029	MAI TIẾN DŨNG	*0319	18/10/2007	Nam	Sư phạm Toán học	28.22	416
491	18021548	DTS255D140209082	TẠ QUANG MẠNH	*2251	22/12/2007	Nam	Sư phạm Toán học	28.19	416
492	12006977	DTS255D140209091	NGUYỄN THỊ NHƯ NGUYỆT	*0820	14/07/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	28.14	416
493	18011063	DTS255D140209130	NGUYỄN THỊ THANH XUYỀN	*1457	12/11/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	28.06	416
494	12018693	DTS255D140209037	HỨA TRUNG ĐỨC	*5705	01/11/2006	Nam	Sư phạm Toán học	28.03	100
495	12001912	DTS255D140209097	BÙI THỊ MINH PHƯƠNG	*0730	29/11/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	27.94	416
496	18011307	DTS255D140209067	LÝ MINH KHANH	*1834	29/01/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	27.90	100
497	18002084	DTS255D140209053	ÂN NHẬT HUY	*1193	08/11/2007	Nam	Sư phạm Toán học	27.85	402
498	12010474	DTS255D140209054	NGUYỄN XUÂN HUY	*0950	17/07/2007	Nam	Sư phạm Toán học	27.83	416
499	12001248	DTS255D140209002	NGUYỄN HỮU ANH	*2260	29/06/2007	Nam	Sư phạm Toán học	27.70	416
500	17014909	DTS255D140209003	BÙI ĐỨC ANH	*6702	20/03/2007	Nam	Sư phạm Toán học	27.64	100
501	08005399	DTS255D140209055	TRẦN QUANG HUY	*7005	06/10/2007	Nam	Sư phạm Toán học	27.61	416
502	19011860	DTS255D140209056	BÙI QUANG HUY	*0840	12/04/2007	Nam	Sư phạm Toán học	27.58	402
503	08005504	DTS255D140209079	ĐINH NGỌC MAI	*4291	04/02/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	27.58	402
504	01059825	DTS255D140209099	NGUYỄN ĐỨC VƯƠNG QUÂN	*5030	14/09/2007	Nam	Sư phạm Toán học	27.58	402
505	12001121	DTS255D140209123	PHẠM ĐÌNH TRỰC	*3918	21/02/2007	Nam	Sư phạm Toán học	27.55	416
506	16010055	DTS255D140209127	NGUYỄN ĐÌNH VIỆT	*2791	11/03/2007	Nam	Sư phạm Toán học	27.55	100
507	10000092	DTS255D140209023	NGUYỄN PHÚC CƯỜNG	*6580	07/10/2007	Nam	Sư phạm Toán học	27.46	100
508	23006810	DTS255D140209112	BÙI ĐỨC THỊNH	*5051	14/09/2006	Nam	Sư phạm Toán học	27.46	402
509	15016410	DTS255D140209090	NGUYỄN HOA THẢO NGUYỄN	*4850	07/10/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	27.44	100
510	12003017	DTS255D140209110	LÊ PHƯƠNG THẢO	*5160	03/04/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	27.44	416

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
511	16004046	DTS255D140209058	ĐẶNG MAI HUYỀN	*4430	16/02/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	27.43	402
512	28024610	DTS255D140209065	LÊ NGÔ TRUNG KIÊN	*2299	30/12/2007	Nam	Sư phạm Toán học	27.43	402
513	26007221	DTS255D140209096	ĐÌNH THUẬN PHONG	*2797	19/10/2007	Nam	Sư phạm Toán học	27.43	402
514	01076604	DTS255D140209063	NGUYỄN THU HƯỜNG	*6685	04/09/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	27.42	100
515	13005910	DTS255D140209124	NGUYỄN HỮU TRƯỜNG	*9755	20/04/2007	Nam	Sư phạm Toán học	27.42	402
516	15006144	DTS255D140209128	HÀ ANH VŨ	*2219	11/12/2007	Nam	Sư phạm Toán học	27.41	402
517	12016944	DTS255D140209092	ĐƯƠNG THỊ BÍCH NGUYỆT	*0829	13/11/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	27.39	416
518	26011422	DTS255D140209015	VŨ THỊ NGỌC ÁNH	*4929	14/12/2006	Nữ	Sư phạm Toán học	27.38	100
519	28020003	DTS255D140209028	HOÀNG ĐÌNH DUẤN	*3835	16/03/2007	Nam	Sư phạm Toán học	27.38	100
520	12002869	DTS255D140209089	NGUYỄN THỊ HỒNG NGỌC	*6311	21/02/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	27.38	416
521	21018074	DTS255D140209074	VŨ HOÀNG MINH LONG	*3561	11/05/2007	Nam	Sư phạm Toán học	27.35	402
522	17010969	DTS255D140209035	NGUYỄN PHƯƠNG ĐÔNG	*6882	16/06/2007	Nam	Sư phạm Toán học	27.34	402
523	17014223	DTS255D140209080	PHẠM HOÀNG MAI	*0707	21/02/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	27.34	402
524	11001279	DTS255D140209129	NGUYỄN ANH VŨ	*4620	23/11/2007	Nam	Sư phạm Toán học	27.31	402
525	14003732	DTS255D140209062	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	*2153	31/07/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	27.30	100
526	09003781	DTS255D140209104	PHẠM MINH TÂM	*3175	20/01/2007	Nam	Sư phạm Toán học	27.30	100
527	18007417	DTS255D140209105	PHẠM MINH TÚ	*6433	20/11/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	27.30	402
528	12010370	DTS255D140209042	BÙI THU HÀ	*3718	22/12/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	27.27	416
529	09000097	DTS255D140209051	MA THỊ HỒNG	*5523	26/08/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	27.27	100
530	06003195	DTS255D140209066	LƯƠNG CHÍ KIÊN	*5917	10/10/2007	Nam	Sư phạm Toán học	27.27	100
531	05002393	DTS255D140209109	VÀNG MÍ TÙA	*7704	23/07/2007	Nam	Sư phạm Toán học	27.27	100
532	12005725	DTS255D140209001	PHẠM THIÊN AN	*2305	19/07/2007	Nam	Sư phạm Toán học	27.25	416
533	01026937	DTS255D140209068	TRƯƠNG XUÂN LÂM	*3482	16/12/2007	Nam	Sư phạm Toán học	27.25	402
534	12007509	DTS255D140209084	TRẦN QUANG MINH	*1635	09/11/2007	Nam	Sư phạm Toán học	27.25	416
535	12007390	DTS255D140209040	VI THỊ HƯƠNG GIANG	*0772	07/11/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	27.24	416
536	16006989	DTS255D140209024	TRẦN TRIỆU LINH CHI	*0977	29/07/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	27.23	402
537	12002259	DTS255D140209004	TRẦN VIỆT ANH	*2389	09/11/2007	Nam	Sư phạm Toán học	27.22	416
538	24008683	DTS255D140209083	TRỊNH ĐỨC MẠNH	*6054	11/04/2007	Nam	Sư phạm Toán học	27.22	402
539	26018487	DTS255D140209060	TRẦN GIA HÙNG	*6481	08/12/2006	Nam	Sư phạm Toán học	27.20	402
540	12015059	DTS255D140209115	NGUYỄN THỊ THÚY	*2544	20/10/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	27.20	402
541	18012928	DTS255D140209118	TẠ THỊ THU TRANG	*0813	24/11/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	27.20	402
542	12007197	DTS255D140209119	LÊ QUỲNH TRANG	*4277	11/08/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	27.19	100
543	12002096	DTS255D140209122	NGUYỄN QUỲNH TRÂM	*6265	15/11/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	27.16	416
544	09000141	DTS255D140209075	NGUYỄN HỒNG LỘC	*4799	04/05/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	27.15	402
545	09007362	DTS255D140209005	LÃ VĂN ANH	*8736	30/12/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	27.13	100
546	03023909	DTS255D140209114	VŨ ANH THƠ	*3197	23/03/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	27.13	402
547	01119744	DTS255D140209126	NGUYỄN BẠCH VÂN	*7785	07/01/2006	Nữ	Sư phạm Toán học	27.13	402
548	12002432	DTS255D140209036	NGUYỄN TUẤN ĐỒNG	*0292	24/03/2007	Nam	Sư phạm Toán học	27.12	416
549	19000761	DTS255D140209006	ĐỖ PHẠM PHƯƠNG ANH	*9879	18/11/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	27.10	100
550	01052367	DTS255D140209016	NGUYỄN MINH ÁNH	*0473	04/02/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	27.10	402
551	08005267	DTS255D140209027	LÊ NGỌC DIỆP	*4556	03/08/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	27.10	402
552	21016795	DTS255D140209085	NGUYỄN QUANG MINH	*6457	05/11/2007	Nam	Sư phạm Toán học	27.10	402
553	21018188	DTS255D140209093	NHŨ VĂN NINA NGUYỆT	*0001	03/11/2006	Nữ	Sư phạm Toán học	27.10	402

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
554	14012756	DTS255D140209113	LƯỠNG CƯỜNG THỊNH	*2061	17/01/2006	Nam	Sư phạm Toán học	27.08	100
555	19017130	DTS255D140209007	ĐẶNG TÚ ANH	*1635	25/10/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	27.03	100
556	12015222	DTS255D140209008	LÊ ĐỨC ANH	*7211	29/08/2007	Nam	Sư phạm Toán học	27.03	402
557	17009201	DTS255D140209032	LƯ TIẾN ĐẠT	*3942	04/11/2007	Nam	Sư phạm Toán học	27.03	402
558	25017977	DTS255D140209048	VŨ THỊ MINH HÒA	*4893	13/05/2006	Nữ	Sư phạm Toán học	27.03	100
559	22017078	DTS255D140209059	NGUYỄN THỊ HUYỀN	*2807	29/10/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	27.03	100
560	18000218	DTS255D140209064	ĐÌNH THỊ HƯỜNG	*3898	11/04/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	27.03	100
561	21005755	DTS255D140209071	NGUYỄN NGỌC LINH	*9673	25/09/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	27.03	100
562	10001050	DTS255D140209076	VY KHÁNH LY	*6793	29/08/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	27.03	100
563	18007897	DTS255D140209094	TRẦN THU NGUYỆT	*2251	24/07/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	27.03	100
564	12017728	DTS255D140209095	DƯƠNG QUỲNH NHƯ	*2306	17/01/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	27.03	100
565	09000250	DTS255D140209106	QUAN MINH TÚ	*9518	27/01/2007	Nam	Sư phạm Toán học	27.03	100
566	01040573	DTS255D140209120	NGUYỄN MINH TRANG	*2401	01/06/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	27.02	402
567	16015587	DTS255D140209044	VŨ HOÀNG HẢI	*0797	17/08/2007	Nam	Sư phạm Toán học	27.01	402
568	26014115	DTS255D140209052	TRẦN QUANG HÙNG	*3392	20/01/2007	Nam	Sư phạm Toán học	27.01	402
569	17004696	DTS255D140209047	NGUYỄN VĂN HIẾU	*8220	02/10/2007	Nam	Sư phạm Toán học	26.98	416
570	18010651	DTS255D140209072	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	*1633	05/04/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.97	402
571	11001983	DTS255D140209117	NGUYỄN LÊ ANH THU	*2883	08/11/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.96	100
572	19002358	DTS255D140209043	NGUYỄN KHÁNH HẠ	*9013	28/03/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.95	402
573	17008870	DTS255D140209116	LÊ PHƯƠNG THÚY	*9302	19/12/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.95	402
574	15006812	DTS255D140209009	HÀ ANH	*9458	29/09/2007	Nam	Sư phạm Toán học	26.92	402
575	23001506	DTS255D140209011	ĐÌNH THỊ ANH	*8697	08/04/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.91	100
576	25002102	DTS255D140209010	TRẦN NHẬT ANH	*5364	08/04/2007	Nam	Sư phạm Toán học	26.91	402
577	12001086	DTS255D140209121	HOÀNG THỊ ĐOAN TRANG	*5573	17/01/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.91	100
578	08008609	DTS255D140209033	ĐỒNG TIẾN ĐẠT	*9682	06/12/2007	Nam	Sư phạm Toán học	26.90	416
579	12012816	DTS255D140209081	MA THỊ NGỌC MAI	*1812	04/08/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.87	100
580	15006201	DTS255D140209017	HÀ THỊ NGỌC ÁNH	*1938	04/01/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.86	402
581	18021529	DTS255D140209077	NGUYỄN THỊ KHÁNH LY	*1995	10/09/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.86	402
582	21002114	DTS255D140209073	VŨ HOÀNG KHÁNH LINH	*4230	07/09/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.85	100
583	12014033	DTS255D140209078	HOÀNG THỊ THẢO LY	*1938	16/10/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.85	100
584	26011620	DTS255D140209087	LƯU NGUYỄN TUẤN MINH	*1418	31/10/2006	Nam	Sư phạm Toán học	26.85	100
585	18007851	DTS255D140209086	NÔNG QUANG MINH	*1168	18/02/2007	Nam	Sư phạm Toán học	26.85	402
586	10006299	DTS255D140209102	TRẦN NHƯ QUỲNH	*5630	31/01/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.85	402
587	15000639	DTS255D140209012	NGUYỄN TUẤN ANH	*0020	02/01/2007	Nam	Sư phạm Toán học	26.83	100
588	16010894	DTS255D140209020	NGUYỄN HUY BẮC	*4726	01/06/2007	Nam	Sư phạm Toán học	26.83	402
589	12012581	DTS255D140209034	LƯU TUẤN ĐIỆP	*1494	31/12/2007	Nam	Sư phạm Toán học	26.82	100
590	15015376	DTS255D140209038	TRỊNH VĂN ĐỨC	*5777	07/11/2007	Nam	Sư phạm Toán học	26.82	402
591	12000736	DTS255D140209069	NGUYỄN THỊ HỒNG LIÊN	*6459	21/09/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.82	416
592	24008859	DTS255D140209018	TRẦN NGỌC ÁNH	*6396	16/02/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.81	402
593	19012629	DTS255D140209049	NGUYỄN VĂN HÒA	*6547	09/10/2007	Nam	Sư phạm Toán học	26.81	402
594	19017153	DTS255D140209013	NGUYỄN LAN ANH	*1699	08/01/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.79	416
595	11002993	DTS255D140209022	LÝ MÙI COI	*2169	14/08/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.79	100
596	10006579	DTS255D140209045	DƯƠNG THỊ HỒNG HẢI	*0690	15/07/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.79	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
597	62002663	DTS255D140209107	NGUYỄN QUỐC TÚ	*2347	06/03/2007	Nam	Sư phạm Toán học	26.79	100
598	15007221	DTS255D140209039	HÀ HOÀNG ĐỨC	*1955	08/01/2007	Nam	Sư phạm Toán học	26.78	416
599	22002039	DTS255D140209041	NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG	*1816	15/08/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.76	402
600	21006743	DTS255D140209019	ĐOÀN THỊ NGỌC ÁNH	*6024	17/04/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.75	402
601	26004527	DTS255D140209021	NGUYỄN THANH BÌNH	*4344	11/09/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.75	402
602	15015419	DTS255D140209046	TRẦN THỊ THỰC HIỀN	*3641	10/12/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.75	100
603	01052133	DTS255D140209088	NGUYỄN THỊ THÚY NGÂN	*1136	02/12/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.74	100
604	23003970	DTS255D140209026	BÙI THỊ HỒNG CHINH	*2806	28/04/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.73	402
605	22004591	DTS255D140209030	ĐỖ THỊ DUYÊN	*8055	08/07/2006	Nữ	Sư phạm Toán học	26.73	402
606	26011215	DTS255D140209098	LÊ THỊ HIỀN PHƯƠNG	*6926	05/04/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.73	402
607	15014411	DTS255D140209100	PHÍ MINH QUÂN	*9781	27/09/2007	Nam	Sư phạm Toán học	26.73	402
608	09000262	DTS255D140209125	HÀ TÚ UYÊN	*4959	13/10/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.73	100
609	12001521	DTS255D140209050	NGUYỄN THỊ MINH HOÀI	*3405	19/07/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.72	416
610	12000292	DTS255D140209108	LƯƠNG TUẤN TÚ	*0544	04/11/2007	Nam	Sư phạm Toán học	26.70	100
611	01002494	DTS255D140209025	TRẦN PHẠM MAI CHI	*0457	09/04/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.69	100
612	10005297	DTS255D140209014	TRIỆU DUY ANH	*2012	19/08/2007	Nam	Sư phạm Toán học	26.68	100
613	12000223	DTS255D140209101	MA THỊ LỆ QUYÊN	*9009	13/02/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.68	100
614	27012508	DTS255D140209061	NGUYỄN ĐỨC HÙNG	*1447	10/09/2003	Nam	Sư phạm Toán học	26.67	100
615	01077027	DTS255D140209139	TRƯƠNG HOÀNG THIÊN	*2730	16/06/2007	Nam	Sư phạm Toán học	26.67	402
616	18021906	DTS255D140209148	HOÀNG HỒNG ANH	*1056	25/08/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.65	100
617	01061479	DTS255D140209149	BÙI YẾN NHI	*7925	23/10/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.65	402
618	01090678	DTS255D140209147	MAI PHÚC TÂM	*3565	08/04/2007	Nam	Sư phạm Toán học	26.64	402
619	01071778	DTS255D140209150	BÙI THỊ HỒNG NGỌC	*7271	25/02/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.63	100
620	16014169	DTS255D140209131	NGUYỄN HOÀNG AN	*0478	17/09/2007	Nam	Sư phạm Toán học	26.62	402
621	01059400	DTS255D140209136	NGUYỄN BÍCH NGỌC	*3900	06/04/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.62	402
622	28040500	DTS255D140209135	PHẠM THỊ QUỲNH MAI	*5088	25/11/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.58	402
623	25019389	DTS255D140209143	ĐINH VĂN NHÂN	*5861	01/05/2007	Nam	Sư phạm Toán học	26.58	402
624	29027339	DTS255D140209183	LÊ THỊ THƯƠNG	*5665	29/07/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.58	402
625	18012776	DTS255D140209151	ĐINH THỊ NGUYỆT	*3854	05/05/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.57	402
626	23006359	DTS255D140209167	BÙI HIỀN NHƯ	*6075	16/04/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.57	402
627	17002424	DTS255D140209177	HOÀNG MẠNH QUÂN	*3439	12/09/2007	Nam	Sư phạm Toán học	26.57	416
628	18000710	DTS255D140209166	PHẠM THẾ GIA HUY	*4486	16/04/2007	Nam	Sư phạm Toán học	26.56	402
629	12002613	DTS255D140209165	ĐẶNG NGỌC HÙNG	*6168	22/07/2007	Nam	Sư phạm Toán học	26.56	100
630	10000173	DTS255D140209173	PHAN NHẬT HẠ	*6080	11/07/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.52	402
631	12000880	DTS255D140209158	ĐÀM YẾN NGỌC	*3068	19/10/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.52	402
632	09000206	DTS255D140209171	MA THỦY SINH	*4980	10/11/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.52	402
633	10006488	DTS255D140209175	DƯƠNG THỊ QUỲNH CHI	*5349	24/01/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.51	416
634	25013264	DTS255D140209134	NGUYỄN THỊ XUÂN MAI	*7451	31/05/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.50	100
635	28002408	DTS255D140209137	PHẠM LÊ HÀ MY	*0930	16/05/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.50	402
636	26005206	DTS255D140209144	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	*5228	05/08/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.50	100
637	08005684	DTS255D140209170	TRẦN ANH THƠ	*6288	14/08/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.50	402
638	15015843	DTS255D140209140	NGUYỄN VĂN CHÍ THỨC	*6715	23/08/2007	Nam	Sư phạm Toán học	26.50	100
639	08005990	DTS255D140209157	SÙNG A SÌNH	*0362	20/03/2007	Nam	Sư phạm Toán học	26.49	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
640	28000544	DTS255D140209168	TRIỆU HOÀNG THẢO NGUYỄN	*6806	10/10/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.47	100
641	01116283	DTS255D140209169	LÊ THỊ PHƯƠNG HOA	*7536	20/10/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.46	402
642	12012748	DTS255D140209161	MA THỊ NGỌC LAN	*2002	04/08/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.46	100
643	17009405	DTS255D140209178	HOÀNG ĐỨC LÂM	*0039	10/03/2007	Nam	Sư phạm Toán học	26.46	402
644	19008006	DTS255D140209133	NGUYỄN KHÁNH LINH	*4113	12/08/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.46	402
645	12003131	DTS255D140209163	NGUYỄN XUÂN TÚ	*7401	03/01/2007	Nam	Sư phạm Toán học	26.46	100
646	09008730	DTS255D140209172	ĐỖ TIẾN THỊNH	*7142	14/06/2007	Nam	Sư phạm Toán học	26.46	100
647	15018320	DTS255D140209146	HOÀNG THỊ THANH THÚY	*2473	23/05/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.46	100
648	12005177	DTS255D140209162	NGUYỄN TUẤN ANH	*0870	18/09/2007	Nam	Sư phạm Toán học	26.44	402
649	18009558	DTS255D140209180	HÀ MẠNH HÙNG	*6621	29/07/2007	Nam	Sư phạm Toán học	26.44	100
650	23008405	DTS255D140209155	BÙI VĂN NAM	*3207	28/07/2007	Nam	Sư phạm Toán học	26.44	100
651	26003282	DTS255D140209181	ĐẶNG MINH SƠN	*1629	05/11/2007	Nam	Sư phạm Toán học	26.44	402
652	08008523	DTS255D140209156	PHẠM QUANG TÙNG	*8827	26/11/2007	Nam	Sư phạm Toán học	26.44	402
653	19017841	DTS255D140209152	ĐỖ THỊ ANH THƯ	*2632	22/04/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.44	402
654	12012879	DTS255D140209160	PHAN NGUYỄN NGỌC	*1241	04/11/2007	Nam	Sư phạm Toán học	26.42	402
655	28008962	DTS255D140209154	LÊ BÁ HẢI LONG	*1369	17/12/2007	Nam	Sư phạm Toán học	26.40	402
656	01091629	DTS255D140209138	TRỊNH TRỌNG DƯƠNG	*6299	02/02/2006	Nam	Sư phạm Toán học	26.38	100
657	27000676	DTS255D140209141	HOÀNG NGỌC HÀ	*0766	01/05/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.38	100
658	06001115	DTS255D140209153	BÊ ĐỨC HÙNG	*5133	09/06/2007	Nam	Sư phạm Toán học	26.38	402
659	17004759	DTS255D140209132	LƯƠNG QUANG LÂM	*8169	18/10/2007	Nam	Sư phạm Toán học	26.38	416
660	17011145	DTS255D140209179	ĐẶNG BÙI KHÁNH LINH	*8481	16/10/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.38	402
661	01059383	DTS255D140209142	NGUYỄN TRÀ MY	*2991	12/01/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.38	402
662	18022433	DTS255D140209145	NGUYỄN HỮU THỊNH	*5194	26/12/2007	Nam	Sư phạm Toán học	26.38	100
663	29004652	DTS255D140209182	LÔ THỊ BÍCH HOÀI	*6812	28/02/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.37	100
664	10006536	DTS255D140209176	NGUYỄN THÙY DƯƠNG	*1907	09/07/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.36	402
665	10000182	DTS255D140209174	NÔNG QUẾ HẰNG	*5164	04/05/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.36	416
666	12002045	DTS255D140209159	NGUYỄN THỊ MINH THÚY	*0030	27/02/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.36	416
667	12002391	DTS255D140209164	HOÀNG THÙY DƯƠNG	*6107	12/11/2007	Nữ	Sư phạm Toán học	26.35	416
668	10009935	DTS255D140210084	NÔNG QUỐC TOÀN	*1349	05/01/2005	Nam	Sư phạm Tin học	25.68	100
669	05001393	DTS255D140210004	ĐOÀN QUỐC ANH	*0115	27/03/2007	Nam	Sư phạm Tin học	25.59	416
670	12000567	DTS255D140210027	HÀ THỊ HAY	*3027	23/08/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	25.50	416
671	10009822	DTS255D140210060	DƯƠNG THỊ BÍCH MAI	*5403	16/10/2006	Nữ	Sư phạm Tin học	25.43	100
672	05000782	DTS255D140210093	NÔNG MAI THUẬN	*0782	18/07/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	25.38	416
673	07004310	DTS255D140210034	CHU GIA HÙNG	*3957	10/02/2006	Nam	Sư phạm Tin học	25.37	100
674	12018659	DTS255D140210018	TRỊNH THỊ THANH CHÚC	*4348	14/04/2006	Nữ	Sư phạm Tin học	25.06	100
675	12003675	DTS255D140210031	NGUYỄN VIỆT HOÀNG	*1572	27/08/2007	Nam	Sư phạm Tin học	24.93	100
676	06005467	DTS255D140210108	NÔNG QUỐC VƯƠNG	*7366	08/08/2006	Nam	Sư phạm Tin học	24.84	100
677	01076743	DTS255D140210068	ĐÀO KIM NGÂN	*7893	11/11/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	24.75	416
678	01103151	DTS255D140210091	LÊ MẠNH THẮNG	*5224	06/11/2007	Nam	Sư phạm Tin học	24.74	100
679	22008401	DTS255D140210066	VƯƠNG THỊ NGÀ	*6917	05/11/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	24.63	402
680	17012801	DTS255D140210001	CHU MINH AN	*4129	18/03/2006	Nữ	Sư phạm Tin học	24.48	100
681	06005290	DTS255D140210102	VƯƠNG NÔNG NGỌC TRÂM	*4532	14/05/2006	Nữ	Sư phạm Tin học	24.45	100
682	10009945	DTS255D140210099	NÔNG THÙY TRANG	*0810	11/10/2006	Nữ	Sư phạm Tin học	24.39	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
683	10008097	DTS255D140210015	NGUYỄN HOÀNG SỸ CÔNG	*3613	22/12/2007	Nam	Sư phạm Tin học	24.38	100
684	16007193	DTS255D140210041	KHÔNG THỊ THU HƯƠNG	*3922	02/05/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	24.35	100
685	18007755	DTS255D140210047	DƯƠNG ĐĂNG KHANH	*9986	14/06/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	24.25	100
686	12000753	DTS255D140210052	NGUYỄN HÀ LINH	*4319	24/07/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	24.21	416
687	08009205	DTS255D140210094	PHAN HUYỀN THỰC	*5191	25/10/2006	Nữ	Sư phạm Tin học	24.19	100
688	26004811	DTS255D140210046	NGUYỄN DUY PHÚC KHANG	*7904	26/09/2007	Nam	Sư phạm Tin học	24.17	402
689	13004105	DTS255D140210037	NGUYỄN THANH HUYỀN	*1576	19/09/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	24.03	100
690	12007102	DTS255D140210082	NGUYỄN TUẤN SƠN	*4241	03/02/2007	Nam	Sư phạm Tin học	24.02	100
691	23003190	DTS255D140210022	BÙI TÙNG DƯƠNG	*4025	13/03/2007	Nam	Sư phạm Tin học	24.01	100
692	10009798	DTS255D140210051	NGUYỄN THỊ BÍCH LIÊU	*7008	20/09/2006	Nữ	Sư phạm Tin học	24.01	100
693	08009218	DTS255D140210097	PHẠM BẠCH NGỌC TRÀ	*3729	29/01/2006	Nữ	Sư phạm Tin học	23.95	100
694	23010899	DTS255D140210104	PHẠM ĐỨC TRIỆU	*3852	11/09/2006	Nam	Sư phạm Tin học	23.89	100
695	12018894	DTS255D140210087	MAI TIẾN THÀNH	*6547	22/08/2006	Nam	Sư phạm Tin học	23.73	100
696	23001725	DTS255D140210074	ĐINH TRANG NHUNG	*2244	03/02/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	23.71	402
697	07004383	DTS255D140210080	HÀ VĂN QUÝ	*8058	28/08/2006	Nam	Sư phạm Tin học	23.71	100
698	13005991	DTS255D140210017	NGUYỄN THÙY CHI	*0080	14/08/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	23.69	100
699	34007590	DTS255D140210024	TRẦN PHONG LỘC GIANG	*0875	07/08/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	23.69	100
700	08000272	DTS255D140210062	ĐỖ HOÀNG MINH	*3698	05/04/2007	Nam	Sư phạm Tin học	23.69	100
701	12002455	DTS255D140210025	NGUYỄN THỊ THU GIANG	*9020	15/06/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	23.68	416
702	16013092	DTS255D140210006	NGUYỄN DƯƠNG VIỆT ANH	*6268	17/10/2007	Nam	Sư phạm Tin học	23.63	100
703	23004223	DTS255D140210088	QUÁCH MAI THẢO	*9143	27/08/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	23.63	100
704	30016455	DTS255D140210103	PHÙNG THỊ BẢO TRÂM	*3179	18/10/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	23.63	100
705	28018660	DTS255D140210095	NGUYỄN THỊ THANH THÚY	*4526	11/01/2006	Nữ	Sư phạm Tin học	23.60	402
706		DTS255D140210044	HOÀNG THỊ THANH HƯỜNG	*5036	03/09/2006	Nữ	Sư phạm Tin học	23.58	416
707	29026032	DTS255D140210028	THÁI MINH HẰNG	*4698	26/07/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	23.53	100
708	10001895	DTS255D140210075	HOÀNG QUANG PHÁT	*2266	06/10/2007	Nam	Sư phạm Tin học	23.50	100
709	12005917	DTS255D140210029	NGUYỄN QUANG HIỀN	*7475	13/10/2007	Nam	Sư phạm Tin học	23.46	416
710	18024050	DTS255D140210110	HOÀNG HẢI YẾN	*2096	24/08/2006	Nữ	Sư phạm Tin học	23.46	100
711	13005360	DTS255D140210002	TRẦN TRỌNG AN	*8133	02/08/2007	Nam	Sư phạm Tin học	23.44	100
712	12009955	DTS255D140210055	NGUYỄN THÙY LINH	*2171	23/05/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	23.42	402
713	06005140	DTS255D140210048	MA THẾ KHANH	*5959	02/11/2005	Nam	Sư phạm Tin học	23.41	100
714	62007227	DTS255D140210071	ĐINH THỊ YẾN NHI	*2393	02/03/2006	Nữ	Sư phạm Tin học	23.39	100
715	19018941	DTS255D140210026	NGUYỄN PHƯƠNG HÀ	*7835	11/07/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	23.37	402
716	12010441	DTS255D140210032	LÊ VIỆT HOÀNG	*3478	14/04/2007	Nam	Sư phạm Tin học	23.36	416
717	21026645	DTS255D140210023	PHẠM TRUNG ĐIỀN	*3602	29/07/2006	Nam	Sư phạm Tin học	23.33	100
718	18023883	DTS255D140210057	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	*3815	21/07/2006	Nữ	Sư phạm Tin học	23.32	100
719	09003068	DTS255D140210033	NGUYỄN VŨ HOÀNG	*4278	27/10/2007	Nam	Sư phạm Tin học	23.31	100
720	01076784	DTS255D140210078	LÝ HỮU HỒNG QUANG	*5773	16/07/2007	Nam	Sư phạm Tin học	23.31	100
721	01052312	DTS255D140210003	TRẦN GIA AN	*6917	12/10/2007	Nam	Sư phạm Tin học	23.29	100
722	09001061	DTS255D140210063	NGUYỄN TUẤN MINH	*9469	25/09/2007	Nam	Sư phạm Tin học	23.27	402
723	05000371	DTS255D140210107	ĐÀO ANH VŨ	*0610	24/11/2007	Nam	Sư phạm Tin học	23.26	416
724	18000403	DTS255D140210081	LÊ TRỌNG QUÝ	*9840	01/01/2007	Nam	Sư phạm Tin học	23.25	100
725	21001843	DTS255D140210012	NGUYỄN THỊ ÁNH	*8586	24/04/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	23.23	402

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
726	18023862	DTS255D140210049	NGUYỄN MINH KHIÊM	*2559	17/10/2006	Nam	Sư phạm Tin học	23.20	100
727	10002164	DTS255D140210014	LỘC THỊ BÈN	*3595	06/08/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	23.15	100
728	11003029	DTS255D140210132	VI TUẤN HÙNG	*1718	11/09/2007	Nam	Sư phạm Tin học	23.13	100
729	12008577	DTS255D140210021	ĐỖ TIẾN DŨNG	*8694	04/11/2007	Nam	Sư phạm Tin học	23.11	100
730	09009966	DTS255D140210035	MA QUANG HUY	*9745	13/07/2006	Nam	Sư phạm Tin học	23.10	100
731	09004273	DTS255D140210077	BÙI MAI PHƯƠNG	*5731	28/12/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	23.10	402
732	10009412	DTS255D140210067	CHU THỊ HẰNG NGA	*0435	02/03/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	23.06	100
733	01093018	DTS255D140210076	PHÙNG HỒNG PHÚC	*7540	06/02/2007	Nam	Sư phạm Tin học	23.06	100
734	19017796	DTS255D140210089	NGUYỄN THANH THẢO	*1047	20/05/2006	Nữ	Sư phạm Tin học	23.06	100
735	01098271	DTS255D140210101	PHÙNG THỊ HUYỀN TRANG	*1903	20/10/2006	Nữ	Sư phạm Tin học	23.03	100
736	17001279	DTS255D140210036	VI QUỐC HUY	*2983	24/07/2007	Nam	Sư phạm Tin học	23	100
737	07000945	DTS255D140210039	VŨ THỊ KHÁNH HUYỀN	*3448	24/10/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	23	402
738	01057387	DTS255D140210073	DƯƠNG YẾN NHI	*9066	24/04/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	23	100
739	01095068	DTS255D140210072	NGUYỄN HÀ YẾN NHI	*6701	11/07/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	23	402
740	18021130	DTS255D140210009	TRƯƠNG KIỀU ANH	*3043	09/11/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	22.99	402
741	19019398	DTS255D140210008	TRƯƠNG MINH ANH	*5950	25/12/2005	Nam	Sư phạm Tin học	22.99	100
742	15001619	DTS255D140210042	NGUYỄN QUỲNH HƯƠNG	*9437	01/06/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	22.99	402
743	23010717	DTS255D140210040	XA TUẤN HUNG	*8778	29/06/2006	Nam	Sư phạm Tin học	22.96	100
744	06005245	DTS255D140210090	ĐINH THỊ THANH THẢO	*0883	20/01/2006	Nữ	Sư phạm Tin học	22.96	100
745	01039597	DTS255D140210010	HOÀNG DUY ANH	*8440	20/06/2006	Nam	Sư phạm Tin học	22.94	100
746	22011056	DTS255D140210011	LÊ VIỆT ANH	*9778	30/09/2007	Nam	Sư phạm Tin học	22.88	100
747	05005600	DTS255D140210050	NGUYỄN HOÀNG LAN	*6235	26/09/2006	Nữ	Sư phạm Tin học	22.88	100
748	21007006	DTS255D140210059	NGUYỄN DIỆU LY	*3352	23/06/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	22.88	100
749	62007416	DTS255D140210065	LÒ VĂN NAM	*3895	12/12/2005	Nam	Sư phạm Tin học	22.88	100
750	01076749	DTS255D140210070	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	*9588	20/10/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	22.88	100
751	28027888	DTS255D140210020	NGUYỄN NGỌC DIỆP	*2782	13/10/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	22.85	402
752	15016223	DTS255D140210086	VŨ ANH TUẤN	*3958	12/10/2007	Nam	Sư phạm Tin học	22.85	402
753	09001538	DTS255D140210043	HOÀNG MAI HƯƠNG	*6086	13/11/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	22.81	100
754	06002129	DTS255D140210045	VI VĂN KIÊN	*4700	09/07/2006	Nam	Sư phạm Tin học	22.81	100
755	28025020	DTS255D140210058	NGUYỄN HẢI LONG	*6805	27/06/2007	Nam	Sư phạm Tin học	22.81	100
756	14001559	DTS255D140210064	VŨ VIỆT HOÀNG THIÊN MINH	*0922	28/02/2007	Nam	Sư phạm Tin học	22.81	100
757	21020889	DTS255D140210083	NGUYỄN THỊ TÂM	*0762	07/12/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	22.81	100
758	07001870	DTS255D140210092	PHẦN MINH THẮNG	*1666	21/05/2007	Nam	Sư phạm Tin học	22.81	100
759	25010795	DTS255D140210098	TRẦN HƯƠNG TRÀ	*0689	23/12/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	22.81	100
760	08002097	DTS255D140210137	PHÙNG ĐỨC LƯƠNG	*0090	25/02/2007	Nam	Sư phạm Tin học	22.77	402
761	25007203	DTS255D140210112	VŨ MAI CHI	*2216	22/11/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	22.75	402
762	28028838	DTS255D140210134	LÊ THU HƯƠNG	*8779	03/05/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	22.75	402
763	18017313	DTS255D140210149	NGUYỄN THỊ THUỶ TIÊN	*5386	07/05/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	22.75	100
764	01098288	DTS255D140210126	DƯƠNG PHƯƠNG TÚ	*5245	23/12/2006	Nữ	Sư phạm Tin học	22.74	100
765	12002649	DTS255D140210141	LÊ HUY KHÁNH	*2362	05/09/2007	Nam	Sư phạm Tin học	22.71	100
766	13001894	DTS255D140210113	NGUYỄN HỒNG LIÊN	*6677	27/04/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	22.69	100
767	16007828	DTS255D140210115	ĐỖ DIỆU LINH	*3007	06/07/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	22.69	100
768	19014570	DTS255D140210127	TRẦN MINH PHÚC	*5100	26/11/2007	Nam	Sư phạm Tin học	22.69	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
769	08000106	DTS255D140210138	LƯƠNG THỊ DUYỀN	*8857	19/02/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	22.65	402
770		DTS255D140210118	TRẦN THỊ DIỄM HƯƠNG	*8584	14/11/2005	Nữ	Sư phạm Tin học	22.65	416
771	12006442	DTS255D140210144	ĐƯƠNG NGỌC ÁNH	*7282	27/11/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	22.63	100
772	12018664	DTS255D140210145	BÙI THỊ DINH	*2925	05/05/2006	Nữ	Sư phạm Tin học	22.63	100
773	12012693	DTS255D140210140	LƯU NGỌC HUYỀN	*0571	02/09/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	22.63	100
774	19005200	DTS255D140210121	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NGUYỄN	*4679	14/03/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	22.63	100
775	14009929	DTS255D140210130	PHẠM NAM THẮNG	*0568	22/08/2007	Nam	Sư phạm Tin học	22.63	100
776	27010477	DTS255D140210119	ĐƯƠNG THỊ KIỀU TRANG	*0991	14/01/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	22.63	100
777	19012118	DTS255D140210123	NGUYỄN THỊ HÀ PHƯƠNG	*2772	01/10/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	22.62	416
778	01072776	DTS255D140210124	ĐÀM TRỌNG HẢI	*1972	03/04/2007	Nam	Sư phạm Tin học	22.56	100
779	03014384	DTS255D140210117	ĐẶNG THỊ THANH LOAN	*2857	24/05/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	22.56	100
780	22018135	DTS255D140210151	ĐOÀN THỊ HUYỀN TRANG	*1114	15/07/2006	Nữ	Sư phạm Tin học	22.52	402
781	23010611	DTS255D140210146	TRẦN QUỲNH ANH	*5821	11/05/2006	Nữ	Sư phạm Tin học	22.51	100
782	08005937	DTS255D140210139	TRẦN QUANG MINH	*0425	02/01/2007	Nam	Sư phạm Tin học	22.50	100
783	11002658	DTS255D140210136	TRIỆU HUYỀN TRANG	*3266	06/04/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	22.50	100
784	12011711	DTS255D140210142	NGUYỄN DUY ĐẠT	*0264	16/09/2007	Nam	Sư phạm Tin học	22.44	100
785	16011581	DTS255D140210116	NGUYỄN THỦY LINH	*0167	04/10/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	22.44	100
786	22006611	DTS255D140210150	ĐỖ QUỲNH MAI	*4330	15/11/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	22.44	100
787	26016788	DTS255D140210122	ĐỖ HỒNG THU	*6761	29/12/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	22.44	100
788		DTS255D140210111	NGUYỄN PHƯƠNG NHUNG	*3547	12/12/2006	Nữ	Sư phạm Tin học	22.39	402
789	09006383	DTS255D140210135	PHẠM TUYẾT NGÂN	*8828	24/09/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	22.38	100
790	19016391	DTS255D140210114	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG UYÊN	*2841	27/11/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	22.38	100
791	12006476	DTS255D140210143	LÂM THỊ NGỌC CHÂM	*1561	02/10/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	22.35	100
792	28026267	DTS255D140210133	LÊ THỊ HUỆ	*5556	27/01/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	22.31	100
793	06003955	DTS255D140210129	ĐÀM NGỌC MAI	*4355	07/11/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	22.31	100
794	28012290	DTS255D140210131	TRỊNH HÀ PHƯƠNG	*0575	11/05/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	22.29	402
795	17012824	DTS255D140210007	TRẦN VIỆT ANH	*2776	06/06/2005	Nam	Sư phạm Tin học	22.25	402
796	10000993	DTS255D140210148	LUÂN THỊ NHẬT LỆ	*2304	27/11/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	22.25	100
797	08005484	DTS255D140210147	VŨ NGỌC LINH	*5073	22/09/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	22.25	100
798	01073276	DTS255D140210120	HOÀNG THỊ LƯƠNG	*6469	08/10/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	22.25	402
799	01072935	DTS255D140210125	LÊ NGUYỄN BẢO NGỌC	*7301	18/07/2007	Nữ	Sư phạm Tin học	22.25	100
800	26001440	DTS255D140210128	NGUYỄN ÁNH TUYẾT	*4218	13/06/2006	Nữ	Sư phạm Tin học	22.25	402
801	12004346	DTS255D140211023	BÙI PHƯƠNG LY	*0279	01/10/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	28.08	100
802	12013985	DTS255D140211020	ĐƯƠNG ĐĂNG KHOA	*2631	01/06/2007	Nam	Sư phạm Vật lý	27.70	100
803	12014271	DTS255D140211001	NGÔ DƯƠNG HẢI ANH	*4879	16/10/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	27.67	100
804	26004995	DTS255D140211030	NGUYỄN THỊ THÙY NGÂN	*7396	05/07/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	27.47	100
805	17009503	DTS255D140211025	NGUYỄN TƯỜNG MINH	*3228	24/01/2007	Nam	Sư phạm Vật lý	27.36	100
806	18020562	DTS255D140211021	NÔNG THỊ LỆ	*4422	04/02/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	27.33	100
807	10001094	DTS255D140211028	TRẦN VIỆT NAM	*2293	28/04/2007	Nam	Sư phạm Vật lý	27.33	100
808	12000228	DTS255D140211033	HÀ THỊ NGỌC SEN	*7362	05/03/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	27.22	416
809	01072687	DTS255D140211005	CHU GIA BẢO	*1796	19/02/2007	Nam	Sư phạm Vật lý	27.12	100
810	17011232	DTS255D140211026	VŨ NHẬT MINH	*4732	07/11/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	27.12	100
811	13000197	DTS255D140211031	ĐỖ THỊ KIM NGÂN	*9631	10/01/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	27.12	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
812	21006016	DTS255D140211043	PHẠM NGỌC THẮNG	*3819	26/10/2007	Nam	Sư phạm Vật lý	27	100
813	22002371	DTS255D140211046	ĐẶNG PHƯƠNG THÚY	*0897	22/03/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	27	100
814	12003678	DTS255D140211015	VÕ HIỀN HOÀNG	*3204	09/12/2007	Nam	Sư phạm Vật lý	26.86	100
815	09000111	DTS255D140211017	ĐÀM THANH HƯƠNG	*6233	22/03/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	26.86	100
816	18020883	DTS255D140211041	HỨA THỊ THẢO	*8928	27/10/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	26.86	100
817	23004222	DTS255D140211040	PHẠM THỊ PHƯƠNG THẢO	*7658	05/03/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	26.86	100
818	25005162	DTS255D140211010	TRẦN MẠNH ĐẠT	*2065	14/02/2007	Nam	Sư phạm Vật lý	26.83	402
819	12017608	DTS255D140211012	DƯƠNG QUANG HÀ	*7585	09/08/2007	Nam	Sư phạm Vật lý	26.83	100
820	21003551	DTS255D140211002	BÙI THỊ LINH ANH	*3201	01/05/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	26.73	100
821	23009278	DTS255D140211013	ĐỒNG THỊ BÍCH HẢO	*3434	13/12/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	26.70	100
822	12000139	DTS255D140211018	DIỆP VĂN KHANH	*8879	11/05/2007	Nam	Sư phạm Vật lý	26.68	100
823	09000258	DTS255D140211035	TRIỆU MINH TUỆ	*0567	17/05/2007	Nam	Sư phạm Vật lý	26.68	100
824	01056405	DTS255D140211003	NGUYỄN LAN ANH	*9825	03/12/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	26.63	100
825	17005092	DTS255D140211004	VŨ HOÀNG ANH	*6210	23/06/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	26.63	100
826	01112963	DTS255D140211007	PHAN THỊ CHI	*8582	22/05/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	26.63	100
827	17005153	DTS255D140211008	LÊ THƯƠNG YẾN DUNG	*1947	09/01/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	26.63	100
828	12001793	DTS255D140211027	PHẠM NHẬT MINH	*5715	10/03/2007	Nam	Sư phạm Vật lý	26.63	100
829	09000175	DTS255D140211032	CHÂU THỊ YẾN NHI	*2005	10/11/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	26.61	100
830	01000476	DTS255D140211049	NGUYỄN PHÚ TRỌNG	*2317	18/09/2007	Nam	Sư phạm Vật lý	26.60	402
831	23006188	DTS255D140211014	NGUYỄN CHÍ HÒA	*8304	01/08/2007	Nam	Sư phạm Vật lý	26.57	402
832	09008825	DTS255D140211009	TRẦN THỊ KIM DUNG	*3390	22/08/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	26.54	100
833	12012812	DTS255D140211024	ĐIỆP PHƯƠNG MAI	*0568	10/01/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	26.54	100
834	10007640	DTS255D140211042	HOÀNG PHƯƠNG THẢO	*4680	17/11/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	26.54	100
835	15015380	DTS255D140211011	HÀ NGỌC GIANG	*4309	14/07/2007	Nam	Sư phạm Vật lý	26.53	100
836	28022095	DTS255D140211037	LÊ XUÂN THÀNH	*9706	25/01/2007	Nam	Sư phạm Vật lý	26.53	100
837	15015829	DTS255D140211044	NGUYỄN PHƯƠNG THỦY	*0610	27/02/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	26.53	100
838	30013481	DTS255D140211047	NGUYỄN HUYỀN THƯƠNG	*7907	29/10/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	26.53	100
839	26006763	DTS255D140211048	NGUYỄN THÙY TRÂM	*0542	30/08/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	26.50	402
840	01096559	DTS255D140211022	NGUYỄN KHÁNH LINH	*2551	04/10/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	26.49	100
841	15018815	DTS255D140211034	NGUYỄN ĐỨC TOÀN	*2524	21/09/2006	Nam	Sư phạm Vật lý	26.49	100
842	30015946	DTS255D140211006	THÁI BÁ BẰNG	*3571	17/07/2007	Nam	Sư phạm Vật lý	26.45	100
843	28033517	DTS255D140211019	BÙI TRỊNH KHIÊM	*5662	06/06/2007	Nam	Sư phạm Vật lý	26.45	100
844	06001175	DTS255D140211029	ĐÌNH HẢI NAM	*0174	06/01/2007	Nam	Sư phạm Vật lý	26.45	100
845	12012441	DTS255D140211036	NGUYỄN QUANG TÙNG	*8737	07/11/2007	Nam	Sư phạm Vật lý	26.42	416
846	18022161	DTS255D140211016	THÂN HÀ QUANG HUY	*8287	10/10/2007	Nam	Sư phạm Vật lý	26.39	100
847	17009651	DTS255D140211039	NGÔ KHÁNH THÀNH	*2499	11/03/2007	Nam	Sư phạm Vật lý	26.39	100
848	01088991	DTS255D140211038	NGUYỄN MẠNH THÀNH	*9948	20/12/2007	Nam	Sư phạm Vật lý	26.39	100
849	01104622	DTS255D140211045	NGUYỄN THỊ THU THỦY	*1579	08/02/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	26.39	100
850	21018397	DTS255D140211050	MẠC HẢI VÂN	*9566	02/06/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	26.38	402
851	06002469	DTS255D140211066	CHU NÔNG QUÂN HUẤN	*6501	31/05/2007	Nam	Sư phạm Vật lý	26.36	100
852	12006796	DTS255D140211073	ĐÀO THỊ NGỌC LAN	*7693	07/11/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	26.33	416
853	26007416	DTS255D140211051	ĐỖ XUÂN NHẬT ANH	*3327	11/07/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	26.30	100
854	25019982	DTS255D140211056	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	*9382	27/03/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	26.30	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
855	28035535	DTS255D140211068	LÊ KHẢ CAO	*3721	09/07/2007	Nam	Sư phạm Vật lý	26.30	100
856	26011006	DTS255D140211063	HOÀNG THỊ KHÁNH HẰNG	*7707	02/10/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	26.30	100
857	21005624	DTS255D140211060	NGUYỄN THỊ ÁNH HỒNG	*0884	13/04/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	26.30	100
858	26021168	DTS255D140211061	ĐỖ THỊ MAI	*8249	11/08/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	26.30	100
859	16013459	DTS255D140211053	NGUYỄN HÀ MINH PHƯƠNG	*6358	28/02/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	26.30	100
860	30008147	DTS255D140211054	PHẠM HỮU TRUNG	*0446	22/02/2007	Nam	Sư phạm Vật lý	26.30	100
861	12018668	DTS255D140211074	LÊ MINH DŨNG	*0854	10/07/2006	Nam	Sư phạm Vật lý	26.27	100
862	18010972	DTS255D140211079	GIÁP VĂN TOÀN	*9567	17/08/2007	Nam	Sư phạm Vật lý	26.27	100
863	21007205	DTS255D140211062	NGUYỄN HƯƠNG TRÀ	*7346	26/01/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	26.27	402
864	26012434	DTS255D140211052	PHAN PHƯƠNG ANH	*4971	06/10/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	26.23	402
865	28013373	DTS255D140211067	QUÁCH VĂN HOÀNG	*8477	29/01/2007	Nam	Sư phạm Vật lý	26.23	100
866	11001192	DTS255D140211065	NGÔ HẢI LINH	*0341	07/11/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	26.23	100
867	26024308	DTS255D140211080	NGUYỄN ĐỨC VINH	*4499	12/03/2003	Nam	Sư phạm Vật lý	26.23	100
868	06001038	DTS255D140211064	ĐINH TÚ ANH	*3906	26/04/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	26.20	402
869	07000902	DTS255D140211076	TỔNG THỊ BÈN	*5433	02/03/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	26.20	402
870	12015372	DTS255D140211072	ĐẶNG THỊ THANH HẠNH	*5557	14/08/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	26.20	100
871	09005380	DTS255D140211077	LA ĐỨC THUẬN	*6110	05/10/2007	Nam	Sư phạm Vật lý	26.20	402
872	15015831	DTS255D140211055	VŨ MAI PHƯƠNG THÚY	*3070	23/11/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	26.20	402
873	18000552	DTS255D140211057	ĐẶNG LONG VŨ	*4182	13/01/2007	Nam	Sư phạm Vật lý	26.20	100
874	62000231	DTS255D140211081	PHẠM THU HUYỀN	*6105	08/10/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	26.18	100
875	23002855	DTS255D140211075	ĐÀO HUY PHÚ	*6153	06/09/2007	Nam	Sư phạm Vật lý	26.18	100
876	12003569	DTS255D140211069	TRẦN THỊ CHI	*1756	17/12/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	26.15	100
877	16002151	DTS255D140211058	TỔNG HẢI LAM	*6432	29/01/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	26.15	100
878	17009418	DTS255D140211078	CHU HOÀNG LINH	*3649	02/10/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	26.15	100
879	12002784	DTS255D140211071	TRẦN THANH MAI	*1861	08/04/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	26.15	100
880	12009280	DTS255D140211070	NGUYỄN THỊ THANH TÚ	*3807	10/08/2007	Nữ	Sư phạm Vật lý	26.15	100
881	27011936	DTS255D140211059	ĐINH HOÀNG HUY THÀNH	*9877	16/11/2006	Nam	Sư phạm Vật lý	26.15	100
882	12002559	DTS255D140212006	PHẠM TRẦN HOÀNG	*5386	11/11/2007	Nam	Sư phạm Hoá học	28.07	402
883	10006627	DTS255D140212008	DƯƠNG HỮU HÙNG	*4410	13/12/2007	Nam	Sư phạm Hoá học	27.81	402
884	12011811	DTS255D140212014	NGUYỄN KHÁNH LINH	*4873	17/11/2007	Nữ	Sư phạm Hoá học	27.67	100
885	12012095	DTS255D140212013	HOÀNG HẢI LÂM	*8423	19/11/2007	Nam	Sư phạm Hoá học	26.99	402
886	55005163	DTS255D140212011	NGUYỄN HOÀNG LÃM	*5110	09/07/2007	Nam	Sư phạm Hoá học	26.85	100
887	12018230	DTS255D140212015	PHAN HOÀI NAM	*0562	20/10/2007	Nam	Sư phạm Hoá học	26.83	100
888	09003048	DTS255D140212005	PHẠM MINH HẬU	*4372	02/09/2007	Nữ	Sư phạm Hoá học	26.71	402
889	14001388	DTS255D140212004	ĐÀO THỊ GIANG	*9626	09/09/2007	Nữ	Sư phạm Hoá học	26.68	100
890	12005377	DTS255D140212009	LƯƠNG NGỌC HUYỀN	*0591	23/12/2007	Nữ	Sư phạm Hoá học	26.63	100
891	17010281	DTS255D140212020	ĐOÀN MINH VŨ	*2345	24/10/2007	Nam	Sư phạm Hoá học	26.62	100
892	12003008	DTS255D140212018	PHẠM VƯƠNG THÀNH	*0392	13/08/2007	Nam	Sư phạm Hoá học	26.59	416
893	16000212	DTS255D140212007	TRƯƠNG THỊ HUỆ	*1495	12/06/2007	Nữ	Sư phạm Hoá học	26.39	100
894	12002373	DTS255D140212003	NGUYỄN CÔNG DUY	*1307	07/01/2007	Nam	Sư phạm Hoá học	26.25	416
895	12002900	DTS255D140212016	ĐẶNG YẾN NHI	*6558	19/06/2007	Nữ	Sư phạm Hoá học	26.21	416
896	05002569	DTS255D140212002	THÈN QUANG CHUNG	*2046	11/07/2007	Nam	Sư phạm Hoá học	26.20	100
897	12004862	DTS255D140212010	KHUẤT DUY HUYNH	*0190	04/02/2007	Nam	Sư phạm Hoá học	26.18	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
898	25014222	DTS255D140212019	VŨ THỊ THU TRANG	*4138	28/05/2007	Nữ	Sư phạm Hoá học	26.13	100
899	12004572	DTS255D140212024	LÊ QUYẾT THẮNG	*3243	12/08/2007	Nam	Sư phạm Hoá học	26.12	416
900	15007343	DTS255D140212012	THẨM HOÀNG LAN	*2933	18/11/2007	Nữ	Sư phạm Hoá học	26.07	100
901	07004418	DTS255D140212017	LÒ THỊ TIÊN	*1154	03/03/2006	Nữ	Sư phạm Hoá học	26.07	100
902	10002633	DTS255D140212028	CHU THỊ THU	*2088	23/06/2007	Nữ	Sư phạm Hoá học	26.04	100
903	19009951	DTS255D140212021	NGUYỄN THỊ CHI	*0516	22/10/2007	Nữ	Sư phạm Hoá học	26.03	100
904	12018147	DTS255D140212027	LÊ DUY HIẾU	*3223	16/12/2007	Nam	Sư phạm Hoá học	26.03	100
905	08004308	DTS255D140212022	TRẦN QUANG HUY	*3619	20/10/2007	Nam	Sư phạm Hoá học	25.94	416
906	12002851	DTS255D140212025	NGUYỄN MẠNH THU NGÂN	*5024	30/07/2007	Nữ	Sư phạm Hoá học	25.92	402
907	12002441	DTS255D140212026	NGUYỄN MINH ĐỨC	*1685	01/09/2007	Nam	Sư phạm Hoá học	25.91	100
908	12001450	DTS255D140212023	NGÔ MINH GIANG	*0746	09/09/2007	Nữ	Sư phạm Hoá học	25.90	416
909	12001882	DTS255D140213046	BÙI YẾN NHI	*2926	04/09/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	25.10	416
910	12015063	DTS255D140213057	HOÀNG MINH THƯ	*4922	17/01/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	25.09	416
911	12000318	DTS255D140213066	ĐẶNG HỮU VIỆT	*1136	22/02/2007	Nam	Sư phạm Sinh học	24.89	416
912	10001048	DTS255D140213037	NÔNG THỊ KHÁNH LY	*2314	06/07/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	24.75	402
913	15008139	DTS255D140213002	LÊ QUỲNH ANH	*1338	03/11/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	24.63	100
914	28041533	DTS255D140213047	TRẦN GIA PHONG	*2811	22/12/2006	Nam	Sư phạm Sinh học	24.63	100
915	14001446	DTS255D140213024	NGUYỄN THANH HUYỀN	*5176	27/06/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	24.54	416
916	14001657	DTS255D140213061	VŨ HOÀNG BẢO THY	*0212	19/08/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	24.31	402
917	11001225	DTS255D140213044	NÔNG THỊ THANH NHÀN	*3354	15/08/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	24.25	100
918	01082056	DTS255D140213008	CẦN XUÂN CHIẾN	*7508	15/09/2007	Nam	Sư phạm Sinh học	24.20	100
919	12014499	DTS255D140213019	NGUYỄN THỊ MINH HẠNH	*9334	23/11/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	24	416
920	07002913	DTS255D140213003	TRẦN QUẾ ANH	*2669	01/12/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	23.99	402
921	16011322	DTS255D140213012	NGUYỄN NGỌC DŨNG	*1418	11/05/2007	Nam	Sư phạm Sinh học	23.93	100
922	18009555	DTS255D140213025	NGUYỄN THỊ THU HUYỀN	*2439	29/06/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	23.93	402
923	07000990	DTS255D140213048	NÔNG HỒNG PHƯƠNG	*6396	27/09/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	23.85	402
924	01108421	DTS255D140213075	NGUYỄN THỊ HUYỀN DIỆP	*3421	08/08/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	23.79	402
925	12003176	DTS255D140213067	NGUYỄN DƯƠNG MINH VŨ	*0760	07/11/2007	Nam	Sư phạm Sinh học	23.72	100
926	13004742	DTS255D140213071	TRẦN MẠNH DUY	*5524	16/08/2007	Nam	Sư phạm Sinh học	23.70	100
927	08000124	DTS255D140213013	PHẠM TIẾN ĐẠT	*0016	24/07/2007	Nam	Sư phạm Sinh học	23.70	100
928	17003680	DTS255D140213068	TRIỆU HÀ VY	*9085	31/08/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	23.60	402
929	01072124	DTS255D140213015	SẦM THỊ MỸ ĐUYÊN	*7840	10/07/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	23.50	100
930	13005879	DTS255D140213058	HOÀNG THỊ THU	*7266	13/07/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	23.50	100
931	18014052	DTS255D140213055	PHAN THỊ PHƯƠNG THẢO	*0081	15/12/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	23.49	416
932	16013123	DTS255D140213005	DƯƠNG GIA BẢO	*2338	21/07/2007	Nam	Sư phạm Sinh học	23.47	100
933	18002417	DTS255D140213056	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	*5166	04/02/2006	Nữ	Sư phạm Sinh học	23.43	402
934	23000085	DTS255D140213007	KHÀ HÀ CHÂU	*0886	12/09/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	23.35	100
935	15010135	DTS255D140213033	PHÍ THỊ THÙY LINH	*4561	07/10/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	23.33	402
936	09003497	DTS255D140213016	HOÀNG THỊ HƯƠNG GIANG	*2907	16/07/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	23.25	402
937	10006733	DTS255D140213041	DƯƠNG VÂN NGA	*0179	01/01/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	23.25	416
938	24010448	DTS255D140213069	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	*4464	22/12/2006	Nữ	Sư phạm Sinh học	23.15	100
939	62000491	DTS255D140213074	LÒ THỊ TRANG	*0112	30/06/2005	Nữ	Sư phạm Sinh học	23.13	402
940	14001740	DTS255D140213004	LƯƠNG THỊ VÂN ANH	*6368	01/09/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	23.10	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
941	12005387	DTS255D140213026	HOÀNG THỊ HƯƠNG	*1770	30/03/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	23.10	100
942	18020150	DTS255D140213097	NGÔ QUYỀN TUẤN ANH	*1803	10/06/2007	Nam	Sư phạm Sinh học	23.09	402
943	13006005	DTS255D140213010	ĐÀO THỊ DIỄM	*3595	10/11/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	23	100
944	24003683	DTS255D140213017	LƯƠNG THỊ GIANG	*9388	02/04/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	23	100
945	14001420	DTS255D140213021	NGUYỄN DOÃN QUỲNH HOA	*3941	25/11/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	23	100
946	09000091	DTS255D140213022	TRIỆU THỊ HOÀI	*3063	04/01/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	23	100
947	32000488	DTS255D140213064	NGUYỄN THỊ THU TRÚC	*4451	30/08/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	23	402
948	11001102	DTS255D140213001	NGUYỄN BÌNH AN	*3219	03/12/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	22.97	416
949	23003356	DTS255D140213043	BÙI NHƯ NGỌC	*8501	16/07/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	22.85	100
950	06001379	DTS255D140213054	VƯƠNG THỊ TUYẾN	*1964	01/02/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	22.85	100
951	12002761	DTS255D140213038	NGUYỄN KHÁNH LY	*5424	18/06/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	22.79	416
952	11001493	DTS255D140213018	HOÀNG THỊ THIÊN HÀ	*4011	05/12/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	22.76	416
953	08008617	DTS255D140213086	LƯƠNG THÚY GIANG	*8323	27/12/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	22.75	100
954	11003018	DTS255D140213020	HỨA THỊ MINH HẰNG	*3509	30/12/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	22.75	100
955	11003083	DTS255D140213052	CHU MINH TÂM	*2987	31/10/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	22.75	100
956	12013110	DTS255D140213070	BÙI NINH HOÀI YẾN	*3279	01/12/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	22.75	100
957	16001059	DTS255D140213042	PHẠM THẢO NGÂN	*2653	28/04/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	22.74	100
958	16013199	DTS255D140213014	ĐẶNG THỊ HỒNG ĐIỆP	*0768	25/08/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	22.60	100
959	09004837	DTS255D140213040	PHẠM NHẬT MINH	*5248	01/01/2007	Nam	Sư phạm Sinh học	22.60	100
960	06001191	DTS255D140213045	TRIỆU THỊ NHẤT	*7174	22/11/2006	Nữ	Sư phạm Sinh học	22.60	100
961	62001048	DTS255D140213053	GIÀNG A TỬA	*3767	08/02/2007	Nam	Sư phạm Sinh học	22.60	100
962	18016565	DTS255D140213027	HÀ THỊ THU HƯƠNG	*0412	31/08/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	22.50	100
963	03013444	DTS255D140213078	NGUYỄN VĂN KIÊN	*2166	05/07/2007	Nam	Sư phạm Sinh học	22.50	100
964	11001199	DTS255D140213039	BÙI NGỌC MAI	*4322	18/01/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	22.50	402
965	09008745	DTS255D140213059	NGUYỄN THỊ ANH THU	*0565	22/08/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	22.50	100
966	13001685	DTS255D140213063	SÁCH THÙY TRÂM	*6234	08/07/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	22.50	100
967	08007005	DTS255D140213034	TRẦN GIA LINH	*0415	05/05/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	22.46	416
968	11001660	DTS255D140213050	HOÀNG THỊ HỒNG SIM	*1469	17/05/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	22.44	416
969	14001764	DTS255D140213009	QUẢNG THỊ CHUYÊN	*1219	25/03/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	22.35	100
970	08003559	DTS255D140213087	HOÀNG THÙY CHÂM	*5643	27/02/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	22.25	100
971	19000862	DTS255D140213011	NGUYỄN LAN DUNG	*2234	22/05/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	22.25	100
972	09008606	DTS255D140213035	NGUYỄN QUANG LINH	*6742	20/12/2007	Nam	Sư phạm Sinh học	22.25	100
973	28011449	DTS255D140213084	VŨ NHƯ QUỲNH	*5036	11/08/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	22.25	100
974	28039462	DTS255D140213085	PHẠM ANH THU	*3366	04/10/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	22.25	402
975	29026916	DTS255D140213065	NGUYỄN THỊ TRÀ VI	*5544	14/09/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	22.25	100
976	19016518	DTS255D140213006	TRẦN ĐÌNH LÊ CÔNG	*1208	13/12/2007	Nam	Sư phạm Sinh học	22.20	100
977	17004192	DTS255D140213060	ĐÀO ANH THU	*6663	16/01/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	22.15	416
978	10008959	DTS255D140213095	MẠC THỊ HƯƠNG	*4433	18/10/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	22.10	100
979	18011839	DTS255D140213096	THẠCH YẾN NGỌC	*7282	15/09/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	22.06	416
980	22000013	DTS255D140213099	NGUYỄN HẢI ANH	*0721	11/07/2007	Nam	Sư phạm Sinh học	22	100
981	10007353	DTS255D140213094	VI DUY HOÀNG	*6127	28/09/2007	Nam	Sư phạm Sinh học	22	100
982	06002291	DTS255D140213082	VƯƠNG HOÀNG KIÊM	*1950	07/03/2007	Nam	Sư phạm Sinh học	22	100
983	10003305	DTS255D140213093	VI TIẾN MINH	*5843	10/02/2007	Nam	Sư phạm Sinh học	22	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
984	15007479	DTS255D140213073	NGUYỄN THỊ HỒNG NGÂN	*6034	11/12/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	22	100
985	14002653	DTS255D140213072	TÔNG TRỌNG PHÚ	*1504	24/12/2007	Nam	Sư phạm Sinh học	22	100
986	12005576	DTS255D140213089	ĐỖ THỊ SEN	*5834	22/08/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	22	100
987	03008984	DTS255D140213081	NGUYỄN HẢI YẾN	*1350	05/09/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	22	100
988	13006145	DTS255D140213076	HOÀNG THÙY LINH	*7063	10/11/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	21.85	100
989	12009569	DTS255D140213090	TẠ THỊ NỤ	*8333	15/11/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	21.82	416
990	12006830	DTS255D140213091	NGUYỄN KHÁNH LINH	*4580	20/09/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	21.77	416
991	27006669	DTS255D140213077	PHẠM THÀNH DIỄM	*9368	05/06/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	21.75	100
992	09005079	DTS255D140213092	PHẠM MINH HIẾU	*1853	30/12/2007	Nam	Sư phạm Sinh học	21.75	100
993	26004753	DTS255D140213080	NGUYỄN THỊ HỒNG	*8502	04/04/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	21.75	402
994	18023855	DTS255D140213098	NGÔ KHÁNH HUỠNG	*8794	22/03/2006	Nữ	Sư phạm Sinh học	21.75	100
995	14007593	DTS255D140213083	ĐÀO NGỌC LONG	*1250	14/07/2007	Nam	Sư phạm Sinh học	21.75	100
996	12001090	DTS255D140213088	LÒ THỊ TRANG	*3486	05/05/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	21.75	100
997	27007205	DTS255D140213079	TRẦN HUYỀN TRÂN	*6456	12/10/2007	Nữ	Sư phạm Sinh học	21.75	100
998	14000209	DTS255D140231023	LÙ ĐỨC HIẾU	*0353	05/05/2007	Nam	Sư phạm Tiếng Anh	26.60	100
999	12007528	DTS255D140231063	NGUYỄN MINH NGỌC	*0056	24/02/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	26.51	416
1000	07003082	DTS255D140231067	LỤC LINH NHI	*2884	03/11/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	26.36	402
1001	08001564	DTS255D140231075	HOÀNG TRẦN MINH QUÂN	*1988	20/12/2007	Nam	Sư phạm Tiếng Anh	26.20	100
1002	17004087	DTS255D140231060	TRẦN BẢO NGÂN	*1738	27/12/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	26.03	100
1003	23004072	DTS255D140231027	HOÀNG PHƯƠNG HUYỀN	*6606	16/06/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	25.90	402
1004	28000103	DTS255D140231001	TRỊNH MINH ANH	*1501	12/12/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	25.89	416
1005	12002433	DTS255D140231017	ĐÀM MINH ĐỨC	*6527	03/08/2007	Nam	Sư phạm Tiếng Anh	25.82	416
1006	08000266	DTS255D140231050	NGUYỄN HOÀNG MAI	*4634	29/06/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	25.73	402
1007	09005359	DTS255D140231080	NGÔ PHƯƠNG THẢO	*5148	13/10/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	25.68	100
1008	01073464	DTS255D140231097	BÙI KHÁNH VÂN	*1675	04/10/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	25.67	402
1009	13000052	DTS255D140231016	VŨ MẠNH DŨNG	*5060	01/03/2007	Nam	Sư phạm Tiếng Anh	25.65	100
1010	01092929	DTS255D140231051	NGUYỄN THỊ NGỌC MAI	*1337	03/09/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	25.65	402
1011	08000367	DTS255D140231077	BÊ QUANG TÂN	*6089	27/03/2007	Nam	Sư phạm Tiếng Anh	25.65	416
1012	12002974	DTS255D140231076	NGUYỄN SỸ SƠN	*6047	26/07/2007	Nam	Sư phạm Tiếng Anh	25.63	416
1013	26018690	DTS255D140231064	PHẠM THỊ THẢO NGỌC	*8532	05/07/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	25.57	402
1014	10001346	DTS255D140231096	VƯƠNG NGỌC TRÂM	*0418	12/02/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	25.57	402
1015	12014682	DTS255D140231038	NGUYỄN DUY KHÁNH	*0335	04/12/2007	Nam	Sư phạm Tiếng Anh	25.47	416
1016	01088372	DTS255D140231018	NGUYỄN HƯƠNG GIANG	*2453	05/11/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	25.41	402
1017	05005328	DTS255D140231012	CHU ĐỨC DOANH	*0294	24/09/2006	Nam	Sư phạm Tiếng Anh	25.39	100
1018	28012781	DTS255D140231043	BÙI KHÁNH LINH	*5610	30/06/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	25.36	402
1019	18012801	DTS255D140231072	NGÔ HOÀNG DIỆU PHƯƠNG	*2862	10/09/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	25.33	402
1020	21017696	DTS255D140231002	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	*8894	03/09/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	25.30	402
1021	01117829	DTS255D140231065	NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC	*7118	24/08/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	25.26	402
1022	08001132	DTS255D140231040	NÔNG ĐỨC KHIÊM	*5275	28/12/2007	Nam	Sư phạm Tiếng Anh	25.25	100
1023	07000474	DTS255D140231078	LÒ NGUYỄN ANH TUẤN	*4658	27/05/2007	Nam	Sư phạm Tiếng Anh	25.25	402
1024	10000523	DTS255D140231085	BẠCH NGỌC PHƯƠNG THI	*6781	07/11/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	25.25	402
1025	19008646	DTS255D140231028	NGUYỄN THỊ KHÁNH HUYỀN	*7970	10/11/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	25.23	402
1026	08005422	DTS255D140231139	HOÀNG THU HƯƠNG	*0077	17/06/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	25.21	402

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
1027	17006720	DTS255D140231024	HỒ TRUNG HIẾU	*8750	07/10/2007	Nam	Sư phạm Tiếng Anh	25.19	100
1028	25012893	DTS255D140231090	PHẠM THỊ THU TRANG	*2981	13/07/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	25.17	402
1029	22017076	DTS255D140231029	LÊ KHÁNH HUYỀN	*3114	02/02/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	25.14	402
1030	21026851	DTS255D140231098	VŨ THỊ HỒNG VÂN	*4317	28/12/2006	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	25.14	100
1031	01106745	DTS255D140231041	NGUYỄN MAI LAN	*5860	14/04/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	25.13	402
1032	26003741	DTS255D140231021	NGUYỄN THỊ HẰNG	*5827	11/03/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	25.11	402
1033	19011684	DTS255D140231013	NGUYỄN THỊ DUNG	*8562	22/05/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	25.10	402
1034	10002831	DTS255D140231031	LÔ THỊ KHÁNH HUYỀN	*2650	10/02/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	25.08	100
1035	23001611	DTS255D140231030	NGUYỄN KHÁNH HUYỀN	*6864	03/10/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	25.08	100
1036	12015750	DTS255D140231081	NGUYỄN LƯƠNG THẢO	*2113	23/08/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	25.08	416
1037	12000252	DTS255D140231086	HOÀNG TRANG THƠ	*4438	20/10/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	25.08	416
1038	09003004	DTS255D140231003	NGUYỄN QUANG ANH	*6494	05/08/2007	Nam	Sư phạm Tiếng Anh	25.06	100
1039	12004391	DTS255D140231057	NGUYỄN ĐĂNG HOÀI MY	*8629	13/12/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	25.03	402
1040	03006790	DTS255D140231088	PHẠM HOÀI THƯƠNG	*6796	19/03/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	25	100
1041	12009027	DTS255D140231068	ĐỒNG YẾN NHI	*8915	12/12/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.96	416
1042	10000527	DTS255D140231087	NGUYỄN HOÀNG MINH THU	*4068	13/09/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.96	100
1043	05000162	DTS255D140231036	NGUYỄN THU HƯỜNG	*5044	07/12/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.94	100
1044	19001510	DTS255D140231004	NGUYỄN VĂN ANH	*1023	13/11/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.93	100
1045	15001017	DTS255D140231079	NGUYỄN TUẤN THÀNH	*3463	13/06/2007	Nam	Sư phạm Tiếng Anh	24.93	402
1046	24000417	DTS255D140231082	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	*0361	08/08/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.93	402
1047	18008031	DTS255D140231091	NGUYỄN THỊ THU TRANG	*5799	17/05/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.91	402
1048	12015795	DTS255D140231089	TRIỆU NGÂN THƯƠNG	*0749	19/02/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.89	100
1049	08007584	DTS255D140231019	LÙNG AN GIANG	*0801	24/10/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.88	100
1050	08001067	DTS255D140231022	NÔNG THU HẰNG	*9375	27/01/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.88	100
1051	06001159	DTS255D140231052	LÝ HỒNG MAI	*6172	18/05/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.88	100
1052	26009753	DTS255D140231061	LƯU THANH NGÂN	*4283	24/02/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.87	402
1053	18012925	DTS255D140231092	NGUYỄN THU TRANG	*8042	12/01/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.87	402
1054	11003047	DTS255D140231048	HÀ THỊ LY	*4744	24/07/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.84	100
1055	17009077	DTS255D140231005	PHẠM QUỲNH ANH	*6451	21/11/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.83	100
1056	12015461	DTS255D140231033	NGUYỄN HOÀNG HƯƠNG	*3551	23/02/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.83	416
1057	18002827	DTS255D140231049	TRẦN KHÁNH LY	*9405	22/12/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.83	402
1058	28015023	DTS255D140231055	NGÔ TUỆ MINH	*0266	23/08/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.83	402
1059	08002356	DTS255D140231093	PHẠM QUỲNH TRANG	*2640	23/10/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.82	402
1060	26001955	DTS255D140231053	BÙI PHƯƠNG MAI	*6149	03/04/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.81	402
1061	22012372	DTS255D140231006	LƯU THỊ NGỌC ANH	*6994	29/09/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.77	402
1062	09005300	DTS255D140231073	LÊ HÀ PHƯƠNG	*4563	03/04/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.75	402
1063	06003820	DTS255D140231025	VỊ MAI HOA	*4587	26/01/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.73	100
1064	25001608	DTS255D140231032	ĐÀO KHÁNH HUYỀN	*4625	08/10/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.69	402
1065	03006292	DTS255D140231007	PHẠM VĂN ANH	*4472	12/10/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.68	402
1066	01107384	DTS255D140231039	NGUYỄN NGỌC KHÁNH	*0234	28/04/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.68	402
1067	17016062	DTS255D140231071	TRỊNH HỒNG PHÚC	*1252	04/12/2007	Nam	Sư phạm Tiếng Anh	24.65	100
1068	18018971	DTS255D140231020	LÊ HÀ THU GIANG	*2505	11/08/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.64	402
1069	18014053	DTS255D140231083	TRIỆU THANH THANH THẢO	*6941	02/03/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.63	402

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
1070	29007127	DTS255D140231042	TRƯƠNG THỊ LÀNH	*3909	22/11/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.61	100
1071	12001354	DTS255D140231010	NGUYỄN MẠNH CƯỜNG	*0326	05/03/2007	Nam	Sư phạm Tiếng Anh	24.60	402
1072	06003943	DTS255D140231046	VŨ VIỆT XUÂN LỘC	*6371	10/03/2007	Nam	Sư phạm Tiếng Anh	24.60	100
1073	01085126	DTS255D140231094	NGUYỄN THUỶ TRANG	*0540	19/09/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.58	402
1074	12001368	DTS255D140231014	NGUYỄN THỊ THỦY DUNG	*7782	14/11/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.56	100
1075	01081199	DTS255D140231045	HOÀNG NGUYỄN THUỶ LINH	*4413	15/10/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.56	100
1076	17008565	DTS255D140231044	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	*1270	15/02/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.56	100
1077	19014488	DTS255D140231062	NGUYỄN HOÀNG NGÂN	*9625	24/11/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.56	100
1078	15001022	DTS255D140231084	ĐỖ PHƯƠNG THẢO	*4490	16/11/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.56	100
1079	18019065	DTS255D140231026	NGUYỄN HUY HOÀNG	*6132	10/09/2007	Nam	Sư phạm Tiếng Anh	24.51	402
1080	17018198	DTS255D140231054	NGUYỄN THỊ XUÂN MAI	*6139	07/05/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.51	402
1081	12017118	DTS255D140231095	DƯƠNG THỊ HUYỀN TRANG	*4703	24/08/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.51	416
1082	05006299	DTS255D140231011	NGUYỄN DIỆU CHI	*0861	08/12/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.50	100
1083	06001133	DTS255D140231037	HOÀNG ĐỖ MINH KHANG	*0425	07/09/2007	Nam	Sư phạm Tiếng Anh	24.50	100
1084	14001561	DTS255D140231058	HOÀNG THỊ HÀ MY	*3489	20/11/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.50	100
1085	06001196	DTS255D140231069	NGÔ UYÊN NHI	*4207	16/10/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.50	402
1086	23006755	DTS255D140231070	BÙI THỊ TUYẾT NHUNG	*2229	25/12/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.50	402
1087	01061443	DTS255D140231059	TỔNG GIANG NAM	*1412	25/06/2007	Nam	Sư phạm Tiếng Anh	24.47	100
1088	18009662	DTS255D140231056	NÔNG NGỌC MINH	*3616	15/05/2007	Nam	Sư phạm Tiếng Anh	24.45	100
1089	19005186	DTS255D140231066	LÊ NGUYỄN BẢO NGỌC	*3403	24/02/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.45	100
1090	26000445	DTS255D140231074	NGUYỄN THẢO PHƯƠNG	*8274	03/01/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.45	402
1091	01093568	DTS255D140231008	ĐẶNG PHƯƠNG ANH	*0030	27/02/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.44	402
1092	12009904	DTS255D140231034	NGUYỄN THỊ LIÊN HƯƠNG	*0405	03/12/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.43	402
1093	26003469	DTS255D140231009	ĐỖ HỒNG ANH	*2673	26/09/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.40	100
1094	19004781	DTS255D140231015	TRƯƠNG THỊ NGỌC DUNG	*9601	19/01/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.40	402
1095	15005807	DTS255D140231035	HOÀNG QUỲNH HƯƠNG	*5184	07/07/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.40	402
1096	28026991	DTS255D140231047	NGUYỄN TẤN LỘC	*5642	16/12/2007	Nam	Sư phạm Tiếng Anh	24.40	402
1097	26005380	DTS255D140231099	VŨ DIỆU VI	*4460	10/03/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.40	402
1098	62007639	DTS255D140231100	TRẦN QUANG VINH	*7259	17/08/2006	Nam	Sư phạm Tiếng Anh	24.40	100
1099	18013197	DTS255D140231117	ĐÀO THỊ THANH HẰNG	*3951	10/08/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.39	416
1100	12016208	DTS255D140231136	NÔNG HẢI ĐĂNG	*4023	01/10/2007	Nam	Sư phạm Tiếng Anh	24.37	100
1101	12000954	DTS255D140231131	TRẦN MINH PHƯƠNG	*2009	22/02/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.37	416
1102	62001003	DTS255D140231105	LÒ THỊ ANH THU	*6841	10/04/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.37	100
1103	12008314	DTS255D140231132	PHẠM THỊ HỒNG NHUNG	*3584	06/11/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.34	402
1104	26012608	DTS255D140231116	VŨ HƯƠNG GIANG	*7741	10/06/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.33	402
1105	23009115	DTS255D140231137	NGUYỄN NGỌC TRÂM	*6797	31/03/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.32	416
1106	14001520	DTS255D140231119	TRIỆU BẢO LINH	*3663	12/11/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.31	100
1107	08004977	DTS255D140231127	TẦN LỖ MÂY	*8345	25/05/2006	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.31	100
1108	10001218	DTS255D140231143	HƯƠNG LỆ QUYÊN	*4303	25/01/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.31	100
1109	18000477	DTS255D140231103	ĐẶNG THỊ ANH THU	*1220	23/01/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.31	100
1110	05000830	DTS255D140231120	ĐUỜNG AN TRUNG	*0684	16/03/2007	Nam	Sư phạm Tiếng Anh	24.31	100
1111	27011791	DTS255D140231115	ĐINH XUÂN HẢI MINH	*7500	07/01/2007	Nam	Sư phạm Tiếng Anh	24.29	100
1112	08008598	DTS255D140231126	HOÀNG THỦY DUNG	*5821	14/08/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.28	416

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
1113	17015676	DTS255D140231104	TRẦN HẢI DƯƠNG	*0253	08/03/2007	Nam	Sư phạm Tiếng Anh	24.27	100
1114	10000861	DTS255D140231140	LƯU HOÀNG HIẾU	*7590	07/05/2007	Nam	Sư phạm Tiếng Anh	24.25	100
1115	23004079	DTS255D140231138	BÙI THỊ HƯƠNG	*3608	04/01/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.25	100
1116	10001043	DTS255D140231141	HOÀNG THỊ KHÁNH LY	*4888	10/07/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.25	100
1117	06001321	DTS255D140231118	TRIỆU NGỌC MAI	*6047	13/06/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.25	402
1118	10001103	DTS255D140231142	LÔ THANH NGÂN	*7332	26/02/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.25	100
1119	12015749	DTS255D140231135	MA DIỆU THẢO	*2368	06/09/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.25	100
1120	01061658	DTS255D140231114	ĐỖ TRUNG KIÊN	*1015	01/11/2007	Nam	Sư phạm Tiếng Anh	24.24	402
1121	17008949	DTS255D140231112	ĐINH CẨM TÚ	*2730	27/12/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.24	402
1122	29016061	DTS255D140231145	VÕ HOÀNG TRÂM ANH	*6002	04/09/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.23	100
1123	18004349	DTS255D140231110	NGUYỄN NGỌC LINH	*4452	31/12/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.23	100
1124	28027013	DTS255D140231123	TRẦN TRÀ MY	*7908	17/04/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.23	100
1125	28002355	DTS255D140231107	PHẠM HẢI LINH	*6576	17/12/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.22	402
1126	27011584	DTS255D140231109	BÙI THỊ THU HÀ	*8111	27/05/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.20	402
1127	18015967	DTS255D140231108	LÊ THỊ THÙY LINH	*1932	01/02/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.20	402
1128	17016024	DTS255D140231113	NGUYỄN THẢO NGUYỄN	*4098	06/06/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.20	402
1129	28009534	DTS255D140231122	LÊ THỊ KHÁNH LINH	*5799	17/12/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.17	402
1130	27003594	DTS255D140231106	NGUYỄN THỊ KHÁNH LINH	*7304	30/05/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.17	402
1131	14009932	DTS255D140231121	NGUYỄN THỊ THU	*0326	19/03/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.17	402
1132	08009095	DTS255D140231128	TRẮNG THỊ HÒN	*0191	17/02/2006	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.16	100
1133	38005689	DTS255D140231101	NGUYỄN THẢO LINH	*6728	27/03/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.15	402
1134	14012804	DTS255D140231102	TRẦN THU HƯƠNG	*5973	08/11/2006	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.13	100
1135	12015677	DTS255D140231134	MÔNG HOÀNG PHƯƠNG	*1671	24/06/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.13	100
1136	12000314	DTS255D140231129	NÔNG THỊ HÀ VI	*2226	17/03/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.13	100
1137	16002379	DTS255D140231111	NGUYỄN NGỌC HUYỀN TRANG	*4269	20/08/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.11	100
1138	21009942	DTS255D140231144	NGUYỄN THẢO NGÂN	*3545	29/06/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.10	100
1139	12003057	DTS255D140231133	NGUYỄN HOÀNG ANH THU	*8598	27/02/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.10	416
1140	12018709	DTS255D140231124	DƯƠNG THU HẰNG	*1887	26/05/2006	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.08	100
1141	08008501	DTS255D140231125	HOÀNG THÙY TRÂM	*5313	19/12/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.08	402
1142	12000307	DTS255D140231130	ĐẶNG ÁNH TUYẾT	*2784	28/12/2007	Nữ	Sư phạm Tiếng Anh	24.06	100
1143	09003722	DTS255D140247043	ĐẶNG QUANG NHẬT	*6929	12/09/2007	Nam	Sư phạm Khoa học tự nhiên	27.62	402
1144	18000050	DTS255D140247009	VŨ THỊ QUỲNH CHI	*3068	07/10/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	26.20	100
1145	12001064	DTS255D140247055	NÔNG THỊ THANH THƯƠNG	*4039	09/09/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	25.70	402
1146	12002914	DTS255D140247036	PHẠM NGUYỄN TỬ NINH	*7351	26/07/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	25.58	416
1147	12002844	DTS255D140247035	NGUYỄN HẢI NAM	*8552	24/06/2007	Nam	Sư phạm Khoa học tự nhiên	25.39	100
1148	10006747	DTS255D140247040	DƯƠNG THỊ NGỌC	*6693	12/10/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	25.38	416
1149	12006947	DTS255D140247037	PHAN THỊ ĐĂNG NGÀ	*3741	31/12/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	25.27	416
1150	62002378	DTS255D140247012	QUẢNG THỊ HƯƠNG GIANG	*4869	03/11/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	25.23	100
1151	07004244	DTS255D140247001	LÔ DIỆU ANH	*7915	25/10/2006	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	25.13	100
1152	15005530	DTS255D140247002	HÀ THẨM VÂN ANH	*3950	29/10/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	25.03	416
1153	10001089	DTS255D140247033	VÕ AN MỸ	*5363	19/11/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	24.91	100
1154	24007233	DTS255D140247014	TRẦN THU HÀ	*3761	01/10/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	24.86	402
1155	12016616	DTS255D140247016	VŨ THỊ HẢI	*1094	30/03/2006	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	24.85	416

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
1156	18022368	DTS255D140247048	NGUYỄN THU PHƯƠNG	*4207	31/10/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	24.85	416
1157	26003175	DTS255D140247038	BÙI THU NGÂN	*2972	13/03/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	24.83	100
1158	10000695	DTS255D140247003	TÔ ĐOÀN MAI ANH	*7941	01/04/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	24.75	100
1159	12002786	DTS255D140247030	TRƯƠNG QUỲNH MAI	*3854	02/11/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	24.68	402
1160	21019124	DTS255D140247015	NGUYỄN THỊ HỒNG HÀ	*0646	08/02/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	24.64	416
1161	12002722	DTS255D140247025	NGUYỄN THỊ KHÁNH LINH	*6875	23/01/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	24.60	416
1162	12015812	DTS255D140247056	LÊ HUYỀN TRANG	*1856	16/08/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	24.60	100
1163	06003883	DTS255D140247021	VŨ THỊ MAI HƯƠNG	*0926	06/07/2006	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	24.55	100
1164	12004508	DTS255D140247049	NGUYỄN ĐỖ QUYÊN	*1558	07/02/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	24.54	416
1165	12006102	DTS255D140247034	NGUYỄN LINH MỸ	*9807	08/06/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	24.50	100
1166	01107099	DTS255D140247059	NGUYỄN THANH TRÚC	*0279	11/11/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	24.44	100
1167	18021101	DTS255D140247004	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH	*4638	05/10/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	24.39	416
1168	18008969	DTS255D140247024	NGÔ THỊ LIÊN	*2799	06/11/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	24.37	402
1169	19005085	DTS255D140247026	NGHIÊM THỊ THÙY LINH	*2906	03/06/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	24.37	100
1170	18000790	DTS255D140247039	TRẦN THỊ NGÂN	*8677	07/09/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	24.26	416
1171	06003044	DTS255D140247005	ĐÀM MINH ANH	*0110	24/10/2006	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	24.25	100
1172	09000128	DTS255D140247023	CHU THỊ LỆ	*2770	17/11/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	24.25	100
1173	01119408	DTS255D140247027	TRƯƠNG DIỆU LINH	*7266	20/08/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	24.25	100
1174	16001107	DTS255D140247046	TRỊNH THỊ HỒNG OANH	*7051	22/05/2005	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	24.25	100
1175	19014129	DTS255D140247011	VŨ THỊ THÙY DƯƠNG	*0638	07/06/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	24.18	100
1176	18021505	DTS255D140247028	VŨ THUỶ LINH	*2715	03/10/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	24.18	402
1177	17000913	DTS255D140247032	TRẦN THỊ MINH	*1150	13/09/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	24.18	100
1178	12003019	DTS255D140247051	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	*2976	04/08/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	24.16	416
1179	62001041	DTS255D140247060	PHẠM QUANG TRUNG	*1068	28/01/2007	Nam	Sư phạm Khoa học tự nhiên	24.15	100
1180	15010463	DTS255D140247008	HÀ NGỌC BÌNH	*9094	29/08/2007	Nam	Sư phạm Khoa học tự nhiên	24.13	100
1181	12000394	DTS255D140247007	QUAN TIẾN BẰNG	*0030	12/03/2007	Nam	Sư phạm Khoa học tự nhiên	24.10	402
1182	25015096	DTS255D140247013	LÊ THỊ HƯƠNG GIANG	*2344	07/03/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	24.10	100
1183	12018318	DTS255D140247050	NGUYỄN CÔNG TUẤN	*2253	24/12/2005	Nam	Sư phạm Khoa học tự nhiên	24.07	100
1184	10005132	DTS255D140247042	HOÀNG YẾN NGỌC	*3928	15/07/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	24	100
1185	10000428	DTS255D140247041	VI MINH NGỌC	*3360	11/12/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	24	100
1186	38014194	DTS255D140247044	NGUYỄN HOÀNG NHƠN	*2697	23/09/2007	Nam	Sư phạm Khoa học tự nhiên	24	100
1187	12003883	DTS255D140247052	MAI THỊ THẢO	*5518	30/10/2005	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.99	416
1188	12005979	DTS255D140247022	PHẠM THANH HƯƠNG	*7605	07/08/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.94	100
1189	17019256	DTS255D140247029	HOÀNG KHÁNH LINH	*6104	01/12/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.94	402
1190	24009319	DTS255D140247053	NGUYỄN VIỆT THẮNG	*3153	01/06/2007	Nam	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.94	100
1191	18022437	DTS255D140247054	TRẦN THỊ MAI THƠM	*1132	30/12/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.94	402
1192	15014911	DTS255D140247019	NGUYỄN QUỐC HÙNG	*7359	14/02/2007	Nam	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.93	100
1193	12014379	DTS255D140247010	TRẦN ANH DŨNG	*6292	22/03/2007	Nam	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.90	416
1194	15013767	DTS255D140247018	PHẠM THỊ MAI HOA	*4689	19/10/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.90	100
1195	23007466	DTS255D140247088	PHAN TIẾN HOÀNG	*7167	27/09/2007	Nam	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.90	100
1196	18007201	DTS255D140247045	NGUYỄN THỊ NHUNG	*2705	04/01/2006	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.90	100
1197	25018982	DTS255D140247057	MAI THỊ KIỀU TRANG	*3035	05/02/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.90	100
1198	01110830	DTS255D140247058	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG	*4868	18/06/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.88	402

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
1199	09000085	DTS255D140247017	PHẠM THU HIỀN	*0282	24/04/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.85	100
1200	27000272	DTS255D140247031	TRẦN THỊ TUYẾT MAI	*8702	04/12/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.76	100
1201	07002019	DTS255D140247090	VÀNG THỊ CONG	*3293	27/08/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.75	100
1202	12000405	DTS255D140247081	NGUYỄN THỊ THÙY CHANG	*1744	20/11/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.75	402
1203	13006499	DTS255D140247068	LÒ VĂN HƯỜNG	*5208	06/10/2007	Nam	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.75	100
1204	23003362	DTS255D140247085	BÙI THỊ THANH NHÀN	*0055	09/02/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.75	402
1205	10005176	DTS255D140247094	LÔ KHÁNH QUỲNH	*4326	08/06/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.75	100
1206	09000529	DTS255D140247091	TRƯƠNG TỔ QUYÊN	*1902	06/01/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.74	100
1207	27010173	DTS255D140247063	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	*9349	24/11/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.70	402
1208	15013356	DTS255D140247097	LÊ TRUNG HUY	*2005	02/11/2007	Nam	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.70	100
1209	16004232	DTS255D140247073	HẠ THỊ THANH NGÀ	*7345	28/04/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.70	100
1210	19012940	DTS255D140247075	NGUYỄN THỊ MINH TÂM	*1792	23/06/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.70	100
1211	26006367	DTS255D140247064	TRẦN THỊ HỒNG HẠNH	*2707	06/01/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.67	402
1212	26021887	DTS255D140247077	VŨ HỒNG LIÊN	*2243	19/09/2006	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.67	100
1213	15010133	DTS255D140247096	PHẠM KHÁNH LINH	*4647	23/09/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.67	402
1214	16007290	DTS255D140247070	NGUYỄN QUANG LỘC	*0217	17/02/2007	Nam	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.67	402
1215	12002935	DTS255D140247083	TRƯƠNG THỊ THU PHƯƠNG	*0402	02/01/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.67	416
1216	15015797	DTS255D140247067	HÀ ĐỖ PHƯƠNG THẢO	*2900	24/11/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.67	402
1217	15017287	DTS255D140247066	NGUYỄN HUYỀN TRANG	*2083	26/09/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.67	100
1218	23000017	DTS255D140247084	HOÀNG PHƯƠNG ANH	*1744	27/03/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.65	402
1219	23004017	DTS255D140247086	NGUYỄN LINH GIANG	*5851	14/10/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.65	100
1220	13005801	DTS255D140247095	PHẠM LÊ THANH NGÀ	*7434	15/07/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.65	402
1221	03029126	DTS255D140247061	NGUYỄN THỊ HÀ PHƯƠNG	*3816	17/06/2006	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.65	100
1222	18001284	DTS255D140247098	NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG	*9044	16/08/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.65	100
1223	23006428	DTS255D140247087	NGUYỄN TRUNG THÀNH	*3205	27/03/2007	Nam	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.65	402
1224	28012063	DTS255D140247078	LÒ ANH DŨNG	*0524	11/01/2007	Nam	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.60	100
1225	12001096	DTS255D140247080	NGUYỄN THỊ TRANG	*4900	16/09/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.60	100
1226	17007991	DTS255D140247071	VŨ HOÀNG THẢO	*1202	25/10/2007	Nam	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.56	100
1227	10000807	DTS255D140247093	HOÀNG THỊ TÚ ĐIỆP	*0548	02/06/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.50	100
1228	07000963	DTS255D140247089	CHÈO CHIỀU MÂY	*2026	01/09/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.50	100
1229	09008672	DTS255D140247092	NGUYỄN THỊ CẨM NHUNG	*2919	21/01/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.50	100
1230	27004784	DTS255D140247069	PHẠM THỊ BÍCH	*7004	30/12/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.46	100
1231	01114080	DTS255D140247062	NGUYỄN THUỖ DUNG	*5290	05/11/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.46	402
1232	19000883	DTS255D140247065	NGUYỄN THỊ THÁI DUYÊN	*8747	06/11/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.46	100
1233	18022181	DTS255D140247074	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	*4374	06/03/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.46	100
1234	16002888	DTS255D140247076	VŨ NHƯ QUỲNH	*2245	07/09/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.46	100
1235	15008589	DTS255D140247072	NGÔ HỒNG LỊCH	*5174	04/09/2007	Nam	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.43	402
1236	12013464	DTS255D140247082	DƯƠNG THỊ KHÁNH LY	*8935	14/11/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.43	100
1237	08002334	DTS255D140247079	BÙI THỊ MINH THU	*2464	29/12/2007	Nữ	Sư phạm Khoa học tự nhiên	23.43	100
1238	07000931	DTS255D140201190	VÂN NHẬT HẢO	*7676	22/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	27.08	100
1239	14013154	DTS255D140201120	TRÁNG THUỖ DUNG	*1255	24/04/2005	Nữ	Giáo dục Mầm non	26.48	100
1240	08005940	DTS255D140201426	SÙNG THỊ MỸ	*3486	09/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	26.44	100
1241	10009663	DTS255D140201103	MA THỊ BÍCH DIỄM	*6215	21/11/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	26.28	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
1242	09005003	DTS255D140201121	TRẦN THỊ DUNG	*3134	05/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	26.13	100
1243	62006535	DTS255D140201328	LÝ DIỄN LIÊM	*0061	11/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	26.13	100
1244	11002747	DTS255D140201538	MA ÁNH PHƯƠNG	*3459	26/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	26.13	100
1245	17008974	DTS255D140201613	TĂNG THỊ TUYẾT	*7894	14/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	26.13	100
1246	15015941	DTS255D140201795	TRẦN THỊ HẢI YẾN	*1340	25/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	26	100
1247	11002467	DTS255D140201039	TRIỆU NGỌC ÁNH	*4470	05/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.97	100
1248	09005001	DTS255D140201122	BÙI THỊ THÙY DUNG	*5287	18/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.97	100
1249	12000061	DTS255D140201141	NÔNG THỊ ÁNH DƯƠNG	*6305	18/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.97	100
1250	12012268	DTS255D140201219	TRẦN THỊ MAI HOA	*5595	25/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.97	100
1251	06001919	DTS255D140201320	VƯƠNG THỊ LÀNH	*6562	29/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.97	100
1252	09004485	DTS255D140201630	MA THỊ HƯƠNG THẢO	*7472	18/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.97	100
1253	28012372	DTS255D140201706	LỮ HUYỀN TRANG	*4169	11/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.97	100
1254	12013109	DTS255D140201792	MA THỊ XUÂN	*1241	03/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.97	100
1255	28021952	DTS255D140201419	LÊ THỊ HÀ MY	*0761	18/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.93	100
1256	29039625	DTS255D140201595	LÊ THỊ SỰ	*0981	07/10/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.93	100
1257	12018951	DTS255D140201617	PHẠM THỊ HỒNG TƯƠI	*5929	27/06/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.93	100
1258	08008815	DTS255D140201102	SÙNG THỊ DÍ	*5304	08/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.81	100
1259	07004329	DTS255D140201306	PHAN THỊ HƯƠNG LAN	*2877	30/03/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.81	100
1260	23002260	DTS255D140201909	NGUYỄN THÙY LINH	*7416	31/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.81	100
1261	14012862	DTS255D140201619	LÒ THỊ VĨNH TUỜNG	*3755	19/08/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.81	100
1262	19019560	DTS255D140201539	ĐỖ THỊ LAN PHƯƠNG	*8852	09/01/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.70	100
1263	08002522	DTS255D140201329	GIÀNG THỊ LIÊN	*6296	01/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.65	100
1264	62007562	DTS255D140201448	QUÀNG THỊ NGÂN	*1315	05/12/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.65	100
1265	11003266	DTS255D140201461	ĐỒNG YẾN NGỌC	*3052	17/09/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.65	100
1266	05007432	DTS255D140201587	SÙNG THỊ SÂU	*2492	03/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.65	100
1267	14013116	DTS255D140201631	LÒ THỊ THẢO	*0959	06/10/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.65	100
1268	14013131	DTS255D140201766	LƯỠNG THỊ ỚNG	*0890	21/07/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.65	100
1269	12018879	DTS255D140201576	LƯƠNG NHƯ QUỲNH	*1322	15/01/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.64	100
1270	12004591	DTS255D140201671	NGUYỄN PHƯƠNG THÙY	*2978	19/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.60	100
1271	08000006	DTS255D140201005	BÙI THỊ MAI ANH	*6215	26/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.58	100
1272	09005232	DTS255D140201420	TRẦN TRÀ MY	*3961	28/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.58	100
1273	11002460	DTS255D140201006	LÝ PHƯƠNG ANH	*2816	13/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.49	100
1274	12010983	DTS255D140201054	TRIỆU THỊ BÍCH	*0216	01/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.49	100
1275	23003229	DTS255D140201210	BÙI THANH HIỀN	*0066	21/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.49	100
1276	18001188	DTS255D140201325	NGUYỄN THỊ LỆ	*3447	22/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.49	100
1277	14013112	DTS255D140201620	LÒ THỊ HOÀI THANH	*8408	22/12/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.49	100
1278	10002012	DTS255D140201681	HOÀNG THỊ DIỆP THUYỀN	*8255	26/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.49	100
1279	14012981	DTS255D140201682	VÌ THỊ ANH THU	*0322	09/10/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.49	100
1280	11001391	DTS255D140201768	MA THẢO VÂN	*2539	19/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.49	100
1281	16004699	DTS255D140201300	NGUYỄN BẢO KHUYÊN	*6619	20/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.47	100
1282	29040175	DTS255D140201707	TRƯƠNG THỊ TRANG	*0209	06/06/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.47	100
1283	22004203	DTS255D140201769	VŨ THỊ HẢI VÂN	*6310	10/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.47	100
1284	12018758	DTS255D140201249	LƯU THỊ THU HUYỀN	*2208	19/06/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.36	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
1285	17001395	DTS255D140201708	NGUYỄN THU TRANG	*8529	01/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.36	100
1286	28009524	DTS255D140201324	HÀ THỊ KHÁNH LÊ	*5394	06/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.35	100
1287	13009350	DTS255D140201632	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	*4354	14/09/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.35	100
1288	12018638	DTS255D140201040	LƯƠNG THỊ NGỌC ÁNH	*1082	09/01/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.33	100
1289	15018370	DTS255D140201053	TRẦN HÀ NGỌC BẢO	*3517	13/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.33	100
1290	13006455	DTS255D140201116	HÀNG THỊ DÍNH	*3353	16/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.33	100
1291	12012287	DTS255D140201250	NGUYỄN THỊ HUYỀN	*9013	03/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.33	100
1292	11001850	DTS255D140201251	TRIỆU THU HUYỀN	*3675	21/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.33	100
1293	01072268	DTS255D140201336	VŨ THÙY LINH	*4789	07/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.33	100
1294	12000171	DTS255D140201379	LƯƠNG KHÁNH LY	*9403	04/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.33	100
1295	11002728	DTS255D140201393	TRIỆU THỊ MAI	*4816	13/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.33	100
1296	23003848	DTS255D140201432	BÙI THỊ NA	*2322	24/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.33	100
1297	29029121	DTS255D140201431	LƯƠNG THỊ CHI NA	*5814	25/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.33	100
1298	28008624	DTS255D140201490	BÙI YẾN NHI	*6209	18/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.33	100
1299	12012898	DTS255D140201505	NGUYỄN THU NHIÊN	*5694	27/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.33	100
1300	11002601	DTS255D140201540	LÃ THU PHƯƠNG	*2940	28/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.33	100
1301	11000516	DTS255D140201607	THẢO THỊ TỔNG	*0055	05/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.33	100
1302	62003045	DTS255D140201633	TỔNG THỊ PHƯƠNG THẢO	*3855	02/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.33	100
1303	11002656	DTS255D140201709	MAI KHÁNH TRANG	*0122	17/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.33	100
1304	62003071	DTS255D140201779	LỖ THỊ HUYỀN VY	*6615	05/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.33	100
1305	01072651	DTS255D140201787	LÝ THỊ XÂY	*5668	19/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.33	100
1306	08003487	DTS255D140201791	GIÀNG THỊ XOA	*8237	05/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.33	100
1307	12011143	DTS255D140201211	LÃ THỊ THU HIỀN	*8758	28/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.24	100
1308	08005943	DTS255D140201434	CHẢO MÙI NÀY	*5657	02/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.24	100
1309	10005646	DTS255D140201683	HOÀNG THỊ ANH THU	*0424	20/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.24	100
1310	18013072	DTS255D140201055	NGUYỄN NGỌC BÍCH	*9246	25/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.23	100
1311	12011997	DTS255D140201618	DƯƠNG HỒNG TƯỞI	*7383	01/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.23	100
1312	12014998	DTS255D140201621	LÊ THỊ THANH	*2367	16/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.23	100
1313	29013676	DTS255D140201007	LƯƠNG THỊ NGỌC ANH	*3131	15/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.18	100
1314	11002486	DTS255D140201104	HÀ THỊ KIỀU DIỄM	*3038	17/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.18	100
1315	29012833	DTS255D140201183	VỊ THỊ MỸ HẠNH	*0386	19/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.18	100
1316	62007157	DTS255D140201252	LỖ THỊ HUYỀN	*1398	10/04/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.18	100
1317	09005129	DTS255D140201267	BÀN THỊ THU HƯƠNG	*7878	29/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.18	100
1318	06005371	DTS255D140201266	HOÀNG LAN HƯƠNG	*6182	17/08/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.18	100
1319	11002940	DTS255D140201462	VỊ HỒNG NGỌC	*5030	30/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.18	100
1320	01072382	DTS255D140201489	HOÀNG THANH NHÃ	*3716	08/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.18	100
1321	14012407	DTS255D140201535	VÀNG THỊ PÀNG	*4487	29/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.18	100
1322	05002788	DTS255D140201634	NGUYỄN THỊ THIÊN THẢO	*6640	30/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.18	100
1323	06005250	DTS255D140201656	NÔNG THỊ THẨM	*0042	05/11/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.18	100
1324	38006998	DTS255D140201754	RƠ MAH H' TRISH	*1969	03/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.18	100
1325	28040870	DTS255D140201008	NGUYỄN THỊ LAN ANH	*4596	13/09/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.13	100
1326	28011061	DTS255D140201123	VŨ THỊ THÙY DUNG	*3540	05/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.13	100
1327	11002688	DTS255D140201100	NÔNG CÔNG DANH	*2937	19/03/2007	Nam	Giáo dục Mầm non	25.08	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
1328	62003135	DTS255D140201124	SÙNG THỊ MAI DUNG	*0784	28/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.08	100
1329	06001927	DTS255D140201333	BỀ THỊ LIỄU	*4325	06/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.08	100
1330	23004742	DTS255D140201463	BÙI THỊ HỒNG NGỌC	*1488	13/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.08	100
1331	14013042	DTS255D140201220	CHÁ THỊ HOA	*8330	23/04/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.04	100
1332	29014389	DTS255D140201573	VI THỊ QUYÊN	*4644	09/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.04	100
1333	09004967	DTS255D140201069	NGUYỄN THÙY CHÂM	*4025	21/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.02	100
1334	14004945	DTS255D140201117	MÙA THỊ DÍNH	*5640	20/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.02	100
1335	05004628	DTS255D140201118	NGUYỄN THỊ DOANH	*6725	01/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.02	100
1336	23004644	DTS255D140201165	BÙI THỊ HÀ	*4811	14/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.02	100
1337	14012689	DTS255D140201191	LƯỠNG THỊ HẢO	*2368	15/05/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.02	100
1338	23003535	DTS255D140201196	BÙI THỊ HẰNG	*0022	05/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.02	100
1339	09005061	DTS255D140201195	LƯƠNG MỸ HẰNG	*3929	01/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.02	100
1340	12011129	DTS255D140201194	NGÔ THANH HẰNG	*3997	05/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.02	100
1341	12012716	DTS255D140201268	PHẠM THỊ XUÂN HƯƠNG	*1145	31/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.02	100
1342	14013063	DTS255D140201326	LÒ THỊ HỒ LỆ	*7864	10/08/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.02	100
1343	14012930	DTS255D140201338	LÒ THỊ LINH	*8313	13/11/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.02	100
1344	62005198	DTS255D140201337	LÒ THÙY LINH	*5566	10/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.02	100
1345	12015540	DTS255D140201339	VƯƠNG THÙY LINH	*8691	07/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.02	100
1346	13006515	DTS255D140201377	LÒ THỊ LƯƠNG	*4186	21/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.02	100
1347	14001903	DTS255D140201427	MÙA THỊ MỸ	*4145	03/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.02	100
1348	14001906	DTS255D140201435	PHÀNG THỊ VÀNG NÊNH	*2561	13/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.02	100
1349	14013079	DTS255D140201438	LÒ THỊ NGÀ	*4287	04/09/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.02	100
1350	23006350	DTS255D140201491	BÙI YẾN NHI	*2950	03/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.02	100
1351	62006176	DTS255D140201520	THÙNG THỊ KHÁNH NHƯ	*5564	20/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.02	100
1352	23009623	DTS255D140201541	BÙI THU PHƯƠNG	*4096	30/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.02	100
1353	12018258	DTS255D140201557	HOÀNG HỒNG PHƯƠNG	*3814	17/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.02	100
1354	12012377	DTS255D140201577	TRẦN THỊ DIỄM QUỲNH	*9882	20/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.02	100
1355	12012939	DTS255D140201578	TRẦN TRÚC QUỲNH	*3952	29/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.02	100
1356	12011545	DTS255D140201711	TRẦN HUYỀN TRANG	*9264	06/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.02	100
1357	28016880	DTS255D140201770	LÊ THÚY VÂN	*3482	21/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.02	100
1358	12001169	DTS255D140201773	HÀ THỊ YẾN VI	*0487	01/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25.02	100
1359	15009257	DTS255D140201058	NGUYỄN THỊ THANH BÌNH	*6870	10/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25	100
1360	17003717	DTS255D140201206	PHÙNG NGỌC HÂN	*6544	10/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25	100
1361	16013272	DTS255D140201236	LÂM THỊ HỒNG	*9907	09/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25	100
1362	18013894	DTS255D140201340	NGUYỄN THÙY LINH	*9909	08/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25	100
1363	16013375	DTS255D140201380	TRẦN KHÁNH LY	*1285	17/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	25	100
1364	10004612	DTS255D140201394	TỪ THỊ QUỲNH MAI	*2946	06/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.92	100
1365	62002848	DTS255D140201478	NGÂN THỊ THẢO NGUYỄN	*8953	06/11/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.92	100
1366	12004807	DTS255D140201166	PHẠM TRẦN NGỌC HÀ	*3233	25/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.90	100
1367	08008428	DTS255D140201622	ĐÌNH THỊ PHƯƠNG THANH	*5474	19/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.90	100
1368	12015201	DTS255D140201789	VŨ THỊ XIÊM	*1457	30/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.90	100
1369	13007077	DTS255D140201307	HÀ THỊ MAI LAN	*3255	01/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.88	100
1370	01089587	DTS255D140201712	ĐÌNH HUYỀN TRANG	*6349	02/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.88	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
1371	28009146	DTS255D140201009	HÀ THỊ PHƯƠNG ANH	*0143	17/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.86	100
1372	06003051	DTS255D140201041	ĐÀM THỊ NGỌC ÁNH	*5313	23/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.86	100
1373	23003956	DTS255D140201059	BÙI HẢI BÌNH	*4134	16/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.86	100
1374	13006435	DTS255D140201093	GIÀNG THỊ CHU	*2676	15/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.86	100
1375	08007295	DTS255D140201101	THÀO THỊ DI	*8694	08/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.86	100
1376	62001943	DTS255D140201125	SÙNG KIM DUNG	*3798	05/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.86	100
1377	38007501	DTS255D140201810	RỖ LAN HÂN	*7390	13/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.86	100
1378	06005354	DTS255D140201230	LÝ MỘNG HOÀI	*6440	16/07/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.86	100
1379	18000215	DTS255D140201269	LÃ THỊ XUÂN HƯƠNG	*6110	04/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.86	100
1380	13009265	DTS255D140201291	SÙNG MINH HỖ	*7824	03/06/2006	Nam	Giáo dục Mầm non	24.86	100
1381	62006127	DTS255D140201295	POÔNG THỊ NGỌC KHÁNH	*7951	17/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.86	100
1382	11000805	DTS255D140201308	LÂM PHƯƠNG LAN	*1608	07/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.86	100
1383	14013061	DTS255D140201323	LY THỊ LẬU	*4721	23/06/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.86	100
1384	06000155	DTS255D140201371	TÔ KIỀU LOAN	*3472	11/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.86	100
1385	13007442	DTS255D140201381	MÙA THỊ LY	*0665	28/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.86	100
1386	18000368	DTS255D140201492	NGỌC THỊ YẾN NHI	*6698	27/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.86	100
1387	12018250	DTS255D140201510	TRIỆU HỒNG NHUNG	*7694	01/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.86	100
1388	05004877	DTS255D140201509	VÀNG THỊ TUYẾT NHUNG	*5684	18/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.86	100
1389	12018259	DTS255D140201558	NGUYỄN THỊ BÍCH PHƯƠNG	*7354	23/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.86	100
1390	23008463	DTS255D140201568	BÙI THỊ LỆ QUYÊN	*7713	23/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.86	100
1391	14001963	DTS255D140201569	LÒ HỒNG QUYÊN	*7875	10/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.86	100
1392	28015416	DTS255D140201635	NGUYỄN THỊ THẢO	*4242	11/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.86	100
1393	29032068	DTS255D140201700	NGUYỄN THANH TRÀ	*7008	15/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.86	100
1394	18001397	DTS255D140201715	CHU THỊ KIỀU TRANG	*7399	06/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.86	100
1395	18020957	DTS255D140201714	LÃ QUỲNH TRANG	*5235	13/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.86	100
1396	07002283	DTS255D140201713	VÌ THỊ BÍCH TRANG	*6138	01/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.86	100
1397	29013246	DTS255D140201758	VI THỊ TỔ UYÊN	*4336	21/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.86	100
1398	28009754	DTS255D140201771	CAO KHÁNH VÂN	*3599	04/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.86	100
1399	12012501	DTS255D140201042	MA THỊ NGỌC ÁNH	*0451	25/06/2005	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.83	100
1400	28040780	DTS255D140201197	VI THUỶ HẰNG	*1372	11/10/2002	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.83	100
1401	16012230	DTS255D140201439	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NGA	*5398	15/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.83	100
1402	29012093	DTS255D140201253	ĐÀM THỊ THU HUYỀN	*6325	01/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.77	100
1403	12014014	DTS255D140201341	ĐỖ THÙY LINH	*7078	30/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.77	100
1404	22018085	DTS255D140201342	NGUYỄN DIỆU LINH	*6152	06/10/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.77	100
1405	23003139	DTS255D140201043	BÙI NGỌC ÁNH	*0123	24/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.76	100
1406	11001333	DTS255D140201285	HOÀNG THỊ HƯỜNG	*4624	02/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.76	100
1407	12012888	DTS255D140201481	MA THỊ NGUYỆT	*3185	14/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.76	100
1408	01072648	DTS255D140201774	TRỊNH THỊ KIM VI	*9700	08/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.76	100
1409	62001894	DTS255D140201011	LÒ THỊ LAN ANH	*5224	09/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.70	100
1410	14000696	DTS255D140201010	TÔNG NGỌC ANH	*3246	11/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.70	100
1411	14013005	DTS255D140201061	LY THỊ CANG	*4709	20/12/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.70	100
1412	11001758	DTS255D140201071	ĐẶNG THÙY CHÂM	*2879	09/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.70	100
1413	14012873	DTS255D140201070	LÒ THỊ BÍCH CHÂM	*0274	12/11/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.70	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
1414	11001763	DTS255D140201073	HÀ THỊ KIM CHI	*4010	15/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.70	100
1415	62006087	DTS255D140201098	KHOÀNG THỊ CHUYỀN	*5888	06/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.70	100
1416	05005956	DTS255D140201099	DƯƠNG THỊ CHÚ	*3756	08/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.70	100
1417	06004243	DTS255D140201110	LÊ THỊ THU DIỆP	*6168	20/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.70	100
1418	12012608	DTS255D140201184	TRIỆU THỊ HẠNH	*8904	22/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.70	100
1419	06001620	DTS255D140201228	ĐUỜNG THỊ NGỌC HÒA	*2839	08/10/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.70	100
1420	14001825	DTS255D140201237	LÒ THỊ HỒNG	*2686	20/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.70	100
1421	06005118	DTS255D140201245	NÔNG THỊ HUỆ	*1285	05/10/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.70	100
1422	11000735	DTS255D140201246	TRỊNH THỊ PHƯƠNG HUỆ	*5550	10/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.70	100
1423	01092839	DTS255D140201254	DƯƠNG THỊ HUYỀN	*3293	20/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.70	100
1424	23004425	DTS255D140201270	BÙI QUỲNH HƯƠNG	*7743	23/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.70	100
1425	62005183	DTS255D140201301	VŨ THỊ LAI	*4326	09/01/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.70	100
1426	28009525	DTS255D140201330	LANG THỊ CẨM LIÊN	*7089	13/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.70	100
1427	10006201	DTS255D140201382	HOÀNG THỊ PHƯƠNG LY	*5644	03/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.70	100
1428	14001895	DTS255D140201416	HOÀNG THỊ MINH	*4477	14/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.70	100
1429	14013083	DTS255D140201459	VÌ THỊ THU NGHIỆP	*3670	24/01/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.70	100
1430	12000203	DTS255D140201512	LÊ THỊ HỒNG NHUNG	*5832	27/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.70	100
1431	62005253	DTS255D140201511	LÒ THỊ HỒNG NHUNG	*5322	01/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.70	100
1432	18020775	DTS255D140201521	HOÀNG THỊ NGỌC NHƯ	*5561	05/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.70	100
1433	18002894	DTS255D140201542	TÔ THỊ LAN PHƯƠNG	*5510	04/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.70	100
1434	07001004	DTS255D140201598	NGUYỄN LÝ LINH TÂM	*3905	14/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.70	100
1435	23003434	DTS255D140201701	QUÁCH THỊ TRÀ	*5267	13/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.70	100
1436	12011553	DTS255D140201755	NGÔ THANH TRÚC	*4811	18/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.70	100
1437	13002385	DTS255D140201778	ĐẶNG THỊ VŨNG	*9013	09/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.70	100
1438	08008796	DTS255D140201796	NGUYỄN THỊ YẾN	*8015	29/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.70	100
1439	09008139	DTS255D140201185	PHAN KIM HẠNH	*4417	15/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.68	100
1440	28009521	DTS255D140201309	LÊ THỊ LAN	*4377	27/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.68	100
1441	18001225	DTS255D140201395	DƯƠNG TUYẾT MAI	*5516	25/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.68	100
1442	01097491	DTS255D140201343	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LINH	*0616	01/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.63	100
1443	08000592	DTS255D140201296	TRẦN HÀ KHÁNH	*0130	13/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.61	100
1444	18000360	DTS255D140201482	TRẦN THỊ THU NGUYỆT	*0826	07/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.61	100
1445	05004932	DTS255D140201596	TẦN THỊ SỬU	*0231	08/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.61	100
1446	12000254	DTS255D140201665	HOÀNG HOÀI THU	*0648	08/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.61	100
1447	16005749	DTS255D140201142	TRẦN THỊ THÙY DƯƠNG	*9745	28/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.57	100
1448	09004359	DTS255D140201012	HÀ THỊ LAN ANH	*0126	27/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.54	100
1449	07001301	DTS255D140201065	CHU THỊ CUA	*0718	07/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.54	100
1450	10009660	DTS255D140201068	HOÀNG KIM CÚC	*1161	29/06/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.54	100
1451	14013038	DTS255D140201198	LÒ THỊ HẰNG	*0880	07/10/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.54	100
1452	62005145	DTS255D140201218	ĐIỀU NGỌC HIỆU	*3028	18/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.54	100
1453	12007413	DTS255D140201231	PHẠM THỊ THU HOÀI	*4610	05/12/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.54	100
1454	09006859	DTS255D140201310	MA THỊ NGỌC LAN	*8725	20/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.54	100
1455	11000421	DTS255D140201321	HÀ THỊ QUẾ LÂM	*4565	12/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.54	100
1456	28009526	DTS255D140201334	LƯƠNG THỊ LIỄU	*1992	08/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.54	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
1457	62005197	DTS255D140201345	LỖ THỊ DIỆU LINH	*6112	28/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.54	100
1458	12012310	DTS255D140201344	MA THỊ LINH	*9028	09/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.54	100
1459	23004125	DTS255D140201376	BÙI MINH LUYẾN	*7226	18/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.54	100
1460	12012819	DTS255D140201396	NÔNG NGỌC MAI	*4368	17/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.54	100
1461	08007375	DTS255D140201411	PHẦN LỖ MÂY	*7688	07/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.54	100
1462	06003253	DTS255D140201449	HOÀNG THỊ NGÂN	*0219	16/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.54	100
1463	38006863	DTS255D140201507	RỖ MAH H' NHỮU	*9504	05/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.54	100
1464	62005252	DTS255D140201513	HỒ THỊ NHUNG	*3764	29/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.54	100
1465	10002540	DTS255D140201528	HOÀNG THỊ NGỌC OANH	*4337	15/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.54	100
1466	08006701	DTS255D140201543	GIÀNG THÙY PHƯƠNG	*2816	12/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.54	100
1467	08007721	DTS255D140201575	VÀNG THỊ QUYẾT	*5618	24/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.54	100
1468	62006569	DTS255D140201579	LƯỠNG THÚY QUỲNH	*4280	25/11/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.54	100
1469	06000231	DTS255D140201588	ĐẶNG MÙI SÊNH	*1477	25/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.54	100
1470	07004388	DTS255D140201591	GIÀNG THỊ SINH	*1144	30/09/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.54	100
1471	07001662	DTS255D140201594	PHÀNG THỊ SỬ	*6044	29/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.54	100
1472	62002263	DTS255D140201614	LÙ THỊ ÁNH TUYẾT	*0827	12/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.54	100
1473	06003347	DTS255D140201702	HOÀNG DIỆP TRÀ	*2802	26/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.54	100
1474	11002654	DTS255D140201717	HOÀNG THỊ TRANG	*1724	02/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.54	100
1475	06004141	DTS255D140201716	NÔNG THỊ TRANG	*0429	26/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.54	100
1476	12007630	DTS255D140201718	TRẦN THÙY TRANG	*4849	17/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.54	100
1477	12005695	DTS255D140201759	HOÀNG THỊ UYÊN	*4707	06/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.54	100
1478	62006760	DTS255D140201767	LẦU THỊ VA	*6719	04/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.54	100
1479	12014344	DTS255D140201074	TRẦN THỊ KHÁNH CHI	*4187	07/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.53	100
1480	16005829	DTS255D140201199	DƯƠNG THỊ THANH HẰNG	*0297	24/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.53	100
1481	28030694	DTS255D140201255	MAI THỊ THU HUYỀN	*7266	24/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.53	100
1482	16013425	DTS255D140201464	NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC	*3990	04/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.53	100
1483	29015002	DTS255D140201676	HÀ THỊ THÚY	*4305	27/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.53	100
1484	12010793	DTS255D140201670	CHU THỊ MỸ THUẦN	*6142	18/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.50	100
1485	01076162	DTS255D140201075	LÊ THỊ YÊN CHI	*0007	11/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.48	100
1486	12007045	DTS255D140201544	NÔNG THỊ LINH PHƯƠNG	*7400	18/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.48	100
1487	28016587	DTS255D140201013	NGUYỄN CAO VŨ ANH	*1775	28/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.45	100
1488	28009366	DTS255D140201014	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH	*3331	02/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.45	100
1489	12010957	DTS255D140201044	LÝ NGỌC ÁNH	*3651	07/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.45	100
1490	06003424	DTS255D140201076	HOÀNG YÊN CHI	*4059	17/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.45	100
1491	12004783	DTS255D140201132	LÝ KIỀU DUYÊN	*0032	08/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.45	100
1492	28009462	DTS255D140201200	NGUYỄN THỊ HẰNG	*4925	07/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.45	100
1493	12012306	DTS255D140201311	NÔNG THỊ LAN	*1481	07/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.45	100
1494	09010017	DTS255D140201466	ĐỒNG YẾN NGỌC	*3235	20/09/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.45	100
1495	28009601	DTS255D140201465	TẠ YẾN NGỌC	*3240	06/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.45	100
1496	23004811	DTS255D140201691	BÙI NGỌC THƯƠNG	*5438	16/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.45	100
1497	09006107	DTS255D140201721	ĐẶNG THU TRANG	*6703	23/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.45	100
1498	17012717	DTS255D140201720	LÊ THU TRANG	*0915	27/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.45	100
1499	09005419	DTS255D140201719	NGUYỄN THỊ TRANG	*1552	18/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.45	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
1500	12003336	DTS255D140201347	DUƠNG KHÁNH LINH	*6465	19/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.41	100
1501	12001698	DTS255D140201346	NGUYỄN THẢO LINH	*3316	06/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.41	100
1502	01063290	DTS255D140201001	NGUYỄN XUÂN AN	*5004	10/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.39	100
1503	29017667	DTS255D140201015	LÊ THỊ VÂN ANH	*1239	05/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.39	100
1504	12008725	DTS255D140201235	NGUYỄN THU HOÀN	*0334	14/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.39	100
1505	12009907	DTS255D140201271	TRẦN THỊ MAI HƯƠNG	*6940	10/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.39	100
1506	28036516	DTS255D140201450	NGUYỄN THỊ THANH NGÂN	*4380	16/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.39	100
1507	01093523	DTS255D140201580	ĐẶNG NGỌC NHƯ QUỲNH	*4682	20/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.39	100
1508	28038386	DTS255D140201599	PHẠM THỊ TÂM	*5697	24/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.39	100
1509	32006349	DTS255D140201672	NGUYỄN THỊ THÙY	*3913	03/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.39	100
1510	01118602	DTS255D140201722	ĐẶNG THÙY TRANG	*1129	19/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.39	100
1511	01109453	DTS255D140201724	LÊ HÀ TRANG	*9321	31/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.39	100
1512	19014744	DTS255D140201723	NGUYỄN THỊ THU TRANG	*6477	09/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.39	100
1513	23010622	DTS255D140201077	HÀ KIM CHI	*4753	23/09/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.38	100
1514	62006624	DTS255D140201107	THẢO THỊ DIỄN	*0604	19/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.38	100
1515	12011051	DTS255D140201133	ĐÀO THỊ DUYÊN	*6324	25/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.38	100
1516	06002264	DTS255D140201209	HOÀNG THỊ HẬU	*5699	23/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.38	100
1517	38014905	DTS255D140201208	VƯƠNG THỊ HẬU	*4011	16/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.38	100
1518	28007693	DTS255D140201256	NGÂN HÀ KHÁNH HUYỀN	*6422	20/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.38	100
1519	06003866	DTS255D140201257	TRẦN MAI HUYỀN	*6482	19/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.38	100
1520	06000714	DTS255D140201272	LỤC THỊ MAI HƯƠNG	*7534	01/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.38	100
1521	13002477	DTS255D140201286	TRIỆU THỊ THU HƯỜNG	*9049	27/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.38	100
1522	11000165	DTS255D140201397	HOÀNG THỊ HIỀN MAI	*1457	10/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.38	100
1523	13006524	DTS255D140201428	GIÀNG THỊ MỸ	*7857	15/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.38	100
1524	18000350	DTS255D140201467	NGUYỄN THỊ HỒNG NGỌC	*5411	23/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.38	100
1525	23004173	DTS255D140201483	NGUYỄN THỊ ÁNH NGUYỆT	*1797	21/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.38	100
1526	07002419	DTS255D140201493	LÒ THỊ NHI	*7207	30/11/2005	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.38	100
1527	01072416	DTS255D140201529	DUƠNG THỊ OANH	*3687	23/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.38	100
1528	05005466	DTS255D140201559	NGUYỄN THỊ PHUƠNG	*5025	09/04/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.38	100
1529	09004514	DTS255D140201726	QUAN THỊ THÙY TRANG	*5381	12/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.38	100
1530	08008499	DTS255D140201725	TRIỆU THỊ THÙY TRANG	*3205	05/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.38	100
1531	14012566	DTS255D140201750	GIÀNG THỊ HOÀI TRĂNG	*3054	23/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.38	100
1532	28007515	DTS255D140201752	NGUYỄN CAO HUYỀN TRÂN	*1524	08/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.38	100
1533	14012864	DTS255D140201793	ĐÌNH THỊ HỒNG XUÂN	*1191	02/01/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.38	100
1534	18000614	DTS255D140201105	DUƠNG THỊ DIỄM	*0184	08/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.35	100
1535	14013107	DTS255D140201590	VÀNG THỊ MAI SIA	*0958	18/02/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.35	100
1536	15012703	DTS255D140201287	NGUYỄN THU HƯỜNG	*3610	24/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.33	100
1537	12004639	DTS255D140201727	NGUYỄN THÙY TRANG	*8391	01/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.33	100
1538	21026658	DTS255D140201167	NGUYỄN THU HÀ	*5987	02/12/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.31	100
1539	26005487	DTS255D140201045	BÙI THỊ NGỌC ÁNH	*8107	12/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.30	100
1540	16007724	DTS255D140201151	VŨ HƯƠNG GIANG	*8026	01/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.30	100
1541	18014709	DTS255D140201221	NGÔ THỊ HOA	*3656	07/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.30	100
1542	22018084	DTS255D140201349	LÊ THỊ DIỆU LINH	*0604	23/01/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.30	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
1543	28040935	DTS255D140201348	LÊ THỊ PHƯƠNG LINH	*3522	27/07/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.30	100
1544	18004476	DTS255D140201468	ĐÌNH THỊ THẢO NGỌC	*2932	24/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.30	100
1545	24008698	DTS255D140201469	ĐỖ NGUYỄN KHÁNH NGỌC	*1573	10/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.30	100
1546	28024369	DTS255D140201728	LÊ THU TRANG	*5372	19/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.30	100
1547	62004106	DTS255D140201429	SÙNG THỊ GIÀNG MỸ	*6126	06/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.29	100
1548	10009737	DTS255D140201222	LỘC THỊ HOA	*4094	13/01/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.28	100
1549	12012528	DTS255D140201096	DƯƠNG THỊ CHUYỀN	*9937	11/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.25	100
1550	23006766	DTS255D140201560	HOÀNG MAI PHƯỢNG	*6352	15/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.25	100
1551	01071281	DTS255D140201760	NGUYỄN CẨM UYÊN	*4526	30/10/2005	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.25	100
1552	08008816	DTS255D140201109	LÝ THỊ DIỆN	*8820	28/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.23	100
1553	62005094	DTS255D140201108	QUẢNG THỊ DIỆN	*5983	28/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.23	100
1554	14001798	DTS255D140201146	QUẢNG THỊ ĐIỆP	*0206	02/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.23	100
1555	62005756	DTS255D140201150	VÀNG THỊ ĐỖ	*0238	15/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.23	100
1556	28007216	DTS255D140201152	HÀ THỊ GIANG	*3028	20/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.23	100
1557	11001311	DTS255D140201168	VŨ HOÀNG HÀ	*1446	12/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.23	100
1558	28009846	DTS255D140201201	VI THỊ HẰNG	*8331	30/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.23	100
1559	12012641	DTS255D140201223	HOÀNG THỊ MAI HOA	*8512	04/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.23	100
1560	12012646	DTS255D140201232	LIÊU THU HOÀI	*2003	12/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.23	100
1561	06004835	DTS255D140201238	ĐÌNH THỊ HỒNG	*1111	03/02/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.23	100
1562	12011218	DTS255D140201273	TRIỆU THỊ HƯƠNG	*8902	20/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.23	100
1563	62002070	DTS255D140201331	VÌ THỊ LIÊN	*8606	01/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.23	100
1564	08000280	DTS255D140201421	NGUYỄN THỊ TRÀ MY	*5894	28/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.23	100
1565	07002422	DTS255D140201508	LÝ THỊ NHẬT	*4440	19/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.23	100
1566	08002572	DTS255D140201536	LÀU THỊ PHAI	*3360	07/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.23	100
1567	06002591	DTS255D140201545	HOÀNG THU PHƯƠNG	*5372	30/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.23	100
1568	23010875	DTS255D140201604	ĐÌNH THỊ THỦY TIỀN	*1494	25/07/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.23	100
1569	08008741	DTS255D140201623	TRẦN THỊ THANH	*3863	02/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.23	100
1570	06005425	DTS255D140201657	NÔNG THỊ HỒNG THẨM	*5060	21/08/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.23	100
1571	23008531	DTS255D140201692	BÙI THỊ HOÀI THƯƠNG	*5393	22/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.23	100
1572	11001388	DTS255D140201761	MA THỊ TỎ UYÊN	*4912	09/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.23	100
1573	09008458	DTS255D140201775	NGUYỄN THẢO VI	*8380	11/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.23	100
1574	01072524	DTS255D140201636	ĐẶNG PHƯƠNG THẢO	*8246	22/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.21	100
1575	12006874	DTS255D140201398	LƯỠNG THỊ BÍCH MAI	*7077	26/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.17	100
1576	01109675	DTS255D140201224	LÊ THỊ THANH HOA	*1093	25/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.15	100
1577	01062812	DTS255D140201288	HOÀNG THÚY HƯỜNG	*1156	27/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.15	100
1578	17008106	DTS255D140201797	TRẦN HẢI YẾN	*0241	22/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.15	100
1579	62004900	DTS255D140201097	CÀ THỊ CHUYỀN	*2348	28/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.13	100
1580	07001368	DTS255D140201350	THÙNG THỊ DIỆU LINH	*7359	22/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.13	100
1581	62005236	DTS255D140201440	TÔNG THỊ NGÀ	*7461	16/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.13	100
1582	28007422	DTS255D140201522	LỖ THỊ QUỲNH NHƯ	*4085	19/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.13	100
1583	62003058	DTS255D140201729	HOÀNG THỊ KIỀU TRANG	*6822	29/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.13	100
1584	28007913	DTS255D140201762	MẠC THỊ MAI UYÊN	*4525	04/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.13	100
1585	08003468	DTS255D140201677	PHẦN THỊ THÚY	*0274	30/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.12	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
1586	10009736	DTS255D140201225	LIỄU THỊ HOA	*5166	19/07/2005	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.10	100
1587	18012901	DTS255D140201703	NGUYỄN THỊ THANH TRÀ	*1029	20/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.10	100
1588	18007473	DTS255D140201002	LÊ KIỀU AN	*6853	24/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.07	100
1589	14013142	DTS255D140201016	LÒ THỊ LAN ANH	*4211	11/07/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.07	100
1590	15007686	DTS255D140201017	NGUYỄN LÊ LAN ANH	*0121	21/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.07	100
1591	18018845	DTS255D140201046	TRẦN THỊ NGỌC ÁNH	*4046	18/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.07	100
1592	11002873	DTS255D140201072	ĐÌNH THỊ QUỲNH CHÂU	*6117	18/07/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.07	100
1593	13005993	DTS255D140201078	VÌ THỊ YẾN CHI	*7134	01/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.07	100
1594	08002473	DTS255D140201163	LÝ THỊ GIẢNG	*5299	31/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.07	100
1595	07002072	DTS255D140201192	VÌ THỊ HẢO	*6781	22/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.07	100
1596	23006618	DTS255D140201202	BÙI THU HẰNG	*8728	13/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.07	100
1597	14001824	DTS255D140201239	LÒ THỊ HỒNG	*7589	16/07/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.07	100
1598	23006689	DTS255D140201335	LÝ THỊ KIM LIỄU	*1851	24/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.07	100
1599	14000982	DTS255D140201351	LƯƠNG THỊ DIỆU LINH	*3395	18/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.07	100
1600	62006688	DTS255D140201391	LỠ THÙY LÝ	*2704	23/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.07	100
1601	12010597	DTS255D140201400	HOÀNG THU MAI	*1957	03/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.07	100
1602	26023644	DTS255D140201399	PHẠM THỊ MAI	*2775	16/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.07	100
1603	28033190	DTS255D140201401	VŨ THỊ THUỶ MAI	*5040	04/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.07	100
1604	18000324	DTS255D140201415	TRẦN HẢI MỊ	*4184	01/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.07	100
1605	23002288	DTS255D140201422	BÙI THỊ TRÀ MY	*3652	02/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.07	100
1606	05005619	DTS255D140201514	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	*1103	04/04/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.07	100
1607	30015130	DTS255D140201523	TRẦN QUỲNH NHƯ	*2021	19/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.07	100
1608	13009327	DTS255D140201547	ĐẶNG THỊ MINH PHƯƠNG	*2268	13/02/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.07	100
1609	26007236	DTS255D140201546	TRẦN HÀ PHƯƠNG	*8333	17/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.07	100
1610	28016807	DTS255D140201581	BÙI NHƯ QUỲNH	*1040	04/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.07	100
1611	12013033	DTS255D140201605	ĐÀO THỦY TIỀN	*4906	05/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.07	100
1612	14013115	DTS255D140201637	HÀ THỊ THẢO	*0333	27/02/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.07	100
1613	28018228	DTS255D140201638	LƯƠNG THỊ PHƯƠNG THẢO	*6091	27/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.07	100
1614	19005313	DTS255D140201663	VŨ THỊ ANH THƠ	*3388	18/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.07	100
1615	19018672	DTS255D140201678	NGUYỄN THỊ THÚY	*0338	29/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.07	100
1616	29015006	DTS255D140201679	NGUYỄN THỊ THÚY	*7705	29/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.07	100
1617	19006685	DTS255D140201684	NGUYỄN THỊ ANH THƯ	*2670	26/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.07	100
1618	29015041	DTS255D140201730	PHAN THỊ TRANG	*5050	25/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.07	100
1619	18009239	DTS255D140201756	NGUYỄN THANH TRÚC	*1683	06/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.07	100
1620	07001450	DTS255D140201763	PHAN THUỶ UYÊN	*4938	11/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.07	100
1621	18003018	DTS255D140201780	DIỆP THẢO VY	*2940	03/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.07	100
1622	18007355	DTS255D140201685	LÊ THỊ MINH THƯ	*3312	26/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.05	100
1623	30011400	DTS255D140201372	BÙI THỊ PHƯƠNG LOAN	*7544	22/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24.01	100
1624	28009340	DTS255D140201019	HÀ MAI ANH	*4317	15/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24	100
1625	13005627	DTS255D140201018	NGUYỄN THỊ KIM ANH	*7053	28/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24	100
1626	28009383	DTS255D140201080	BẠCH THỊ LINH CHI	*9202	21/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24	100
1627	23003163	DTS255D140201079	NGUYỄN VŨ QUỲNH CHI	*6779	27/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24	100
1628	12011024	DTS255D140201111	NGUYỄN THỊ DIỆP	*3058	18/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
1629	28009397	DTS255D140201126	LÊ THỊ DUNG	*2564	24/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24	100
1630	13001609	DTS255D140201258	SÀM KHÁNH HUYỀN	*7027	22/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24	100
1631	12018174	DTS255D140201275	HOÀNG THÚY HƯƠNG	*9900	24/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24	100
1632	26017274	DTS255D140201274	NGUYỄN PHẠM MAI HƯƠNG	*2746	05/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24	100
1633	09005965	DTS255D140201402	DƯƠNG THỊ TUYẾT MAI	*3852	03/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24	100
1634	08007368	DTS255D140201412	LÒ TẢ MÂY	*6885	15/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24	100
1635	12004963	DTS255D140201451	LÊ THANH NGÂN	*1623	21/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24	100
1636	12007012	DTS255D140201530	MẠC KIM OANH	*8038	26/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24	100
1637	09008984	DTS255D140201624	ĐÀO PHƯƠNG THANH	*5273	12/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24	100
1638	12011479	DTS255D140201655	TRƯƠNG THỊ THẠO	*7564	05/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24	100
1639	12018566	DTS255D140201661	NÔNG THỊ KIM THOA	*8455	11/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	24	100
1640	08007267	DTS255D140201081	GIÀNG THỊ CHI	*3637	22/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.97	100
1641	07002403	DTS255D140201403	VÀNG THỊ MAI	*6612	10/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.97	100
1642	08007360	DTS255D140201409	CHÁO MÙI MẮN	*6142	26/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.97	100
1643	07002819	DTS255D140201418	LỠ LÓ MƯ	*5798	05/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.97	100
1644	15000949	DTS255D140201441	NGUYỄN THỊ LAN NGA	*3100	25/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.96	100
1645	29022575	DTS255D140201147	TRẦN HỒNG ĐIẾP	*7920	16/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.93	100
1646	12006815	DTS255D140201352	BẰNG THÙY LINH	*6048	10/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.93	100
1647	19014856	DTS255D140201003	TRẦN THỊ MAI AN	*1640	17/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.91	100
1648	05002544	DTS255D140201020	LÝ THỊ NGUYỆT ANH	*5734	13/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.91	100
1649	23009971	DTS255D140201021	QUÁCH THỊ PHƯƠNG ANH	*2533	21/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.91	100
1650	08007527	DTS255D140201094	VÀNG THỊ CHÚC	*6810	07/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.91	100
1651	13002204	DTS255D140201153	TRẦN HƯƠNG GIANG	*4589	06/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.91	100
1652	13001591	DTS255D140201164	ĐẶNG NGUYỄN LỆ GIAO	*5423	06/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.91	100
1653	14012901	DTS255D140201229	LÈO THỊ HÒA	*7558	27/09/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.91	100
1654	23010018	DTS255D140201247	BÙI KIM HUỆ	*4104	18/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.91	100
1655	28002869	DTS255D140201276	NGUYỄN THIÊN HƯƠNG	*1656	29/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.91	100
1656	12006788	DTS255D140201294	LÊ THỊ VÂN KIỀU	*9342	29/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.91	100
1657	09003297	DTS255D140201303	HOÀNG THIÊN LAM	*7913	19/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.91	100
1658	06001916	DTS255D140201302	NÔNG THỊ THANH LAM	*4231	23/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.91	100
1659	06000737	DTS255D140201332	LỤC THỊ LIÊN	*2174	20/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.91	100
1660	10009800	DTS255D140201353	DƯƠNG THỊ NGỌC LINH	*5695	02/11/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.91	100
1661	13001636	DTS255D140201404	SÙNG THỊ MAI	*3515	23/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.91	100
1662	38004127	DTS255D140201433	RAH LAN H' SA NA	*5477	15/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.91	100
1663	13007462	DTS255D140201436	MÙA THỊ NU	*9769	28/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.91	100
1664	21012085	DTS255D140201452	THÂN THỊ THANH NGÂN	*0129	13/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.91	100
1665	06002320	DTS255D140201524	ĐÀM THỊ QUỲNH NHƯ	*4612	26/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.91	100
1666	62006179	DTS255D140201531	POÔNG THỊ QUỲNH OANH	*3991	22/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.91	100
1667	12007558	DTS255D140201561	TRIỆU THỊ PHƯỢNG	*9630	04/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.91	100
1668	62006206	DTS255D140201592	GIÀNG THỊ SINH	*0687	05/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.91	100
1669	06005249	DTS255D140201658	NÔNG HỒNG THẨM	*5742	15/03/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.91	100
1670	29015505	DTS255D140201664	BÙI THỊ HUYỀN THƠ	*9843	21/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.91	100
1671	12011514	DTS255D140201693	ĐÀO HOÀI THƯƠNG	*8692	30/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.91	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
1672	12018291	DTS255D140201694	ĐUỜNG MAI THƯƠNG	*1450	28/01/2005	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.91	100
1673	62006764	DTS255D140201777	CHẢO THỊ VÌN	*0193	02/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.91	100
1674	01062508	DTS255D140201786	QUÁCH THỊ THIÊN XANH	*1038	17/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.91	100
1675		DTS255D140201169	NGUYỄN THU HÀ	*0335	14/02/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.89	416
1676	18008962	DTS255D140201312	GIÁP THỊ HƯƠNG LAN	*5816	06/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.87	100
1677	16013447	DTS255D140201515	NGUYỄN HỒNG NHUNG	*0813	06/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.87	100
1678	18008557	DTS255D140201600	NGUYỄN THANH TÂM	*1903	01/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.87	100
1679	15015000	DTS255D140201414	HÀ THỊ MẾN	*0995	08/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.85	100
1680	24003697	DTS255D140201212	LẠI THỊ THU HIỀN	*2081	09/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.83	100
1681	28028862	DTS255D140201322	NGUYỄN KHÁNH LÂM	*4226	23/12/2007	Nam	Giáo dục Mầm non	23.83	100
1682	26004989	DTS255D140201442	NGUYỄN THỊ NGÀ	*9367	26/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.83	100
1683	16015804	DTS255D140201453	NGUYỄN BẢO NGÂN	*2174	08/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.83	100
1684	22010783	DTS255D140201549	LÊ THỊ THU PHƯƠNG	*2932	17/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.83	100
1685	28033231	DTS255D140201548	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	*5639	11/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.83	100
1686	15012387	DTS255D140201639	BÙI THANH THẢO	*3710	20/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.83	100
1687	26016813	DTS255D140201731	HOÀNG THỊ TRANG	*9054	23/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.83	100
1688	26013261	DTS255D140201764	PHẠM THỊ THƯƠNG UYÊN	*6164	26/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.83	100
1689	27012665	DTS255D140201788	PHẠM THỊ XEN	*5209	21/03/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.83	100
1690	05005215	DTS255D140201171	ĐẶNG THU HÀ	*2866	19/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.81	100
1691	23004646	DTS255D140201170	QUÁCH THỊ THU HÀ	*3956	09/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.81	100
1692	07001435	DTS255D140201673	HÀNG THỊ THỦY	*2078	16/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.81	100
1693	17002136	DTS255D140201611	NGUYỄN THỊ THANH TUYỀN	*5631	27/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.79	100
1694	12004746	DTS255D140201047	NGUYỄN NGUYỆT ÁNH	*5947	04/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.78	100
1695	12006577	DTS255D140201148	VI ÁNH DIỆP	*0885	24/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.78	100
1696	62007404	DTS255D140201277	NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG	*0549	08/09/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.78	100
1697	28038319	DTS255D140201392	LÊ THỊ THIÊN LÝ	*9392	06/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.78	100
1698	23004178	DTS255D140201494	PHẠM THỊ TUYẾT NHI	*6303	15/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.78	100
1699	28009668	DTS255D140201659	LÊ THỊ HỒNG THẨM	*8576	07/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.78	100
1700	08008476	DTS255D140201686	TRẦN LÊ MINH THU	*7749	27/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.78	100
1701	06002400	DTS255D140201063	TRIỆU MÙI COI	*6630	30/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.75	100
1702	14002782	DTS255D140201112	VÌ THỊ NGỌC DIỆP	*2865	15/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.75	100
1703	10000758	DTS255D140201119	PHÙNG NGỌC DOANH	*6906	17/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.75	100
1704	62001171	DTS255D140201127	HẠNG THỊ DUNG	*3251	04/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.75	100
1705	10009723	DTS255D140201186	LƯƠNG THỊ HẠNH	*1164	20/05/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.75	100
1706	08002797	DTS255D140201187	VÀNG THỊ HẠNH	*2318	13/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.75	100
1707	06000899	DTS255D140201193	HOÀNG THỊ HẢO	*0359	31/08/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.75	100
1708	14012805	DTS255D140201292	MÙA THỊ IA	*2974	07/04/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.75	100
1709	14004765	DTS255D140201313	THẢO NGUYỆT LAN	*4735	06/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.75	100
1710	14001007	DTS255D140201383	QUẢNG THU LY	*5552	06/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.75	100
1711	62005216	DTS255D140201408	THẢO THỊ MÀI	*3923	22/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.75	100
1712	14013075	DTS255D140201423	HÀ THỊ TRÀ MY	*9282	05/10/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.75	100
1713	05004869	DTS255D140201454	HOA THỊ NGÂN	*2011	28/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.75	100
1714	10004635	DTS255D140201457	BẾ THỊ NGÂN	*1733	20/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.75	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
1715	23009930	DTS255D140201470	LÒ THỊ NGỌC	*6073	07/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.75	100
1716	14001916	DTS255D140201479	LÒ THỊ NGUYỄN	*4006	18/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.75	100
1717	01039881	DTS255D140201495	TRẦN YẾN NHI	*0944	14/02/2005	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.75	100
1718	12014875	DTS255D140201516	LIÊU THỊ NHUNG	*3839	24/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.75	100
1719	18001283	DTS255D140201562	LÃNG KIM PHƯỢNG	*5322	19/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.75	100
1720	08002965	DTS255D140201564	VÀNG THỊN QUÁN	*2433	04/04/2007	Nam	Giáo dục Mầm non	23.75	100
1721	08008960	DTS255D140201597	PHÀ THỊ TA	*9187	06/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.75	100
1722	18001322	DTS255D140201601	TRỊNH THỊ TÂM	*6314	24/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.75	100
1723	14004463	DTS255D140201732	LƯỠNG THỊ UYÊN TRANG	*7556	31/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.75	100
1724	14013397	DTS255D140201567	LÒ THỊ QUỲ	*2062	06/05/2005	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.73	100
1725	24009891	DTS255D140201674	NGUYỄN THỊ THU THỦY	*3863	20/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.72	100
1726	28033805	DTS255D140201022	LÊ PHƯƠNG ANH	*5213	23/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.70	100
1727	28007230	DTS255D140201203	PHẠM THỊ HẰNG	*4119	04/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.70	100
1728	13007870	DTS255D140201354	LÝ THỊ NGỌC LINH	*2269	08/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.70	100
1729	08001788	DTS255D140201585	GIÀNG THỊ SANH	*5781	20/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.70	100
1730	35000129	DTS255D140201278	PHẠM THỊ THÙY HƯƠNG	*2289	23/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.69	100
1731	28005441	DTS255D140201213	HOÀNG THÚY HIỀN	*5572	08/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.68	100
1732	15018599	DTS255D140201113	NGUYỄN NGỌC DIỆP	*6065	16/05/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.67	100
1733	28038274	DTS255D140201240	NGUYỄN THỊ ÁNH HỒNG	*1824	30/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.67	100
1734	09000907	DTS255D140201279	LÊ LAN HƯƠNG	*7223	04/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.67	100
1735	12008843	DTS255D140201314	NGÔ THỊ MAI LAN	*3752	19/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.67	100
1736	12010029	DTS255D140201471	NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC	*4475	28/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.67	100
1737	01089516	DTS255D140201517	NGUYỄN HỒNG NHUNG	*6156	17/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.67	100
1738	12007043	DTS255D140201550	LƯƠNG THỊ QUỲNH PHƯƠNG	*9965	14/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.67	100
1739	19003861	DTS255D140201582	NGUYỄN THUỶ QUỲNH	*2958	17/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.67	100
1740	01062453	DTS255D140201734	NGUYỄN THỊ KIỀU TRANG	*7109	21/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.67	100
1741	28036758	DTS255D140201733	PHẠM THỊ THU TRANG	*7182	24/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.67	100
1742	28006279	DTS255D140201772	LÊ THỊ VÂN	*4906	24/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.67	100
1743	08000200	DTS255D140201259	HOÀNG THANH HUYỀN	*5960	08/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.64	100
1744	12013996	DTS255D140201315	NGÔ PHƯƠNG LAN	*7204	08/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.63	100
1745	28026978	DTS255D140201355	PHÙNG THỊ DIỆU LINH	*6983	02/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.63	100
1746	25020445	DTS255D140201551	LẠI HÀ PHƯƠNG	*5866	30/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.63	100
1747	18004561	DTS255D140201565	NGUYỄN ĐỨC QUANG	*4812	15/10/2007	Nam	Giáo dục Mầm non	23.63	100
1748	18004875	DTS255D140201082	BÙI THỊ KIM CHI	*1454	03/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.60	100
1749	22011813	DTS255D140201091	NGUYỄN THỊ TUYẾT CHINH	*3494	21/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.60	100
1750	19006283	DTS255D140201134	DƯƠNG THỊ MỸ DUYÊN	*4487	16/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.60	100
1751	12006598	DTS255D140201155	LÃNG THỊ ANH GIANG	*6912	30/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.60	100
1752	29019363	DTS255D140201154	NGUYỄN THỊ TRÀ GIANG	*4327	03/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.60	100
1753	22004295	DTS255D140201172	TRẦN MINH HẠ	*2033	21/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.60	100
1754	12011731	DTS255D140201173	TRẦN THU HẠ	*3080	04/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.60	100
1755	26016380	DTS255D140201214	TRẦN THỊ THANH HIỀN	*8618	04/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.60	100
1756	12018150	DTS255D140201233	HÀ THU HOÀI	*1566	08/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.60	100
1757	28030653	DTS255D140201242	TRẦN THỊ HỒNG	*0643	09/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.60	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
1758	29039919	DTS255D140201260	PHẠM KHÁNH HUYỀN	*1807	20/10/2005	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.60	100
1759	19006442	DTS255D140201297	NGUYỄN NHẬT KHÁNH	*0994	02/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.60	100
1760	28033180	DTS255D140201378	ĐỖ THỊ LƯƠNG	*4433	19/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.60	100
1761	12011843	DTS255D140201405	NGUYỄN THỊ MAI	*3837	04/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.60	100
1762	12011386	DTS255D140201518	TRẦN HỒNG NHUNG	*9118	24/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.60	100
1763	62006559	DTS255D140201537	LÝ GẮM PHIN	*3637	15/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.60	100
1764	23010278	DTS255D140201586	BÙI THỊ NGỌC SÂM	*6085	23/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.60	100
1765	26016018	DTS255D140201666	NGÔ THỊ THU	*0482	09/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.60	100
1766	28022139	DTS255D140201695	LÊ THỊ HOÀI THƯƠNG	*2918	27/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.60	100
1767	28007503	DTS255D140201735	LÊ THỊ MAI TRANG	*4113	10/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.60	100
1768	11001396	DTS255D140201798	HOÀNG HẢI YẾN	*3824	19/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.60	100
1769	13004490	DTS255D140201181	NGUYỄN HỒNG HẢI	*9689	27/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.55	100
1770	18000714	DTS255D140201261	NGÔ VŨ THẢO HUYỀN	*8905	12/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.55	100
1771	62002517	DTS255D140201455	PHẠM THỊ THU NGÂN	*4802	07/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.55	100
1772	13001664	DTS255D140201552	NGUYỄN MAI PHƯƠNG	*0356	19/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.55	100
1773	12018542	DTS255D140201570	NGUYỄN THỊ ÁNH QUYÊN	*7246	04/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.55	100
1774	12018915	DTS255D140201696	TRÀ THỊ HOÀI THƯƠNG	*2310	27/06/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.55	100
1775	23010609	DTS255D140201023	NGÂN THỊ VÂN ANH	*9605	19/02/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.50	100
1776	14012669	DTS255D140201083	LÒ MAI CHI	*1376	30/10/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.50	100
1777	10006509	DTS255D140201106	NGUYỄN THỊ QUỲNH DIỄM	*2703	19/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.50	100
1778	12012668	DTS255D140201248	HÀ THANH HUỆ	*7677	02/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.50	100
1779	11002173	DTS255D140201357	BÀN THỊ LAN LINH	*1523	20/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.50	100
1780	14002289	DTS255D140201356	GIẢNG NGUYỆT LINH	*3032	11/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.50	100
1781	12018813	DTS255D140201374	TRƯƠNG THỊ LỰA	*5332	16/09/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.50	100
1782	28012200	DTS255D140201384	LÒ THỊ KHÁNH LY	*0489	08/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.50	100
1783	10003285	DTS255D140201386	LÝ THỊ KHÁNH LY	*5324	04/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.50	100
1784	28009922	DTS255D140201385	TRẦN KHÁNH LY	*2364	18/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.50	100
1785	07002827	DTS255D140201447	GIẢNG NGỌC NGÀ	*2003	23/09/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.50	100
1786	23004481	DTS255D140201480	BÙI THỊ THẢO NGUYỄN	*6258	25/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.50	100
1787	12012353	DTS255D140201484	MA THỊ NGUYỆT	*3042	15/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.50	100
1788	01076909	DTS255D140201525	TRIỆU THỊ QUỲNH NHƯ	*7085	10/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.50	100
1789	23010815	DTS255D140201563	SÙNG Y PHƯỢNG	*7392	06/12/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.50	100
1790	14013106	DTS255D140201589	GIẢNG THỊ SI	*6532	24/10/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.50	100
1791	28007457	DTS255D140201602	VI THỊ THANH TÂM	*7049	10/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.50	100
1792	09003200	DTS255D140201609	ĐẶNG THỊ LÂM TUỆ	*5417	14/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.50	100
1793	14013113	DTS255D140201627	LƯỠNG THỊ PHƯƠNG THANH	*1426	27/12/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.50	100
1794	62006742	DTS255D140201625	LÝ GÔ THANH	*7490	16/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.50	100
1795	62007293	DTS255D140201626	TOÁN KIM THANH	*1495	07/04/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.50	100
1796	18003405	DTS255D140201640	TRƯƠNG THỊ THANH THẢO	*3229	05/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.50	100
1797	12011518	DTS255D140201697	LIÊU THỊ THƯƠNG	*7495	28/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.50	100
1798	14012764	DTS255D140201736	LÒ THỊ TRANG	*0574	05/09/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.50	100
1799	11001381	DTS255D140201753	HOÀNG ĐỨC TRIỀU	*2281	14/01/2007	Nam	Giáo dục Mầm non	23.50	100
1800	62006042	DTS255D140201776	GIẢNG THỊ VIỆN	*0381	05/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.50	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
1801	06004207	DTS255D140201781	TRIỆU YẾN VY	*4558	15/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.50	100
1802	09003210	DTS255D140201794	BÀN THỊ XUÂN	*2648	13/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.50	100
1803	12015620	DTS255D140201472	HOÀNG NHƯ NGỌC	*9640	24/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.48	100
1804	24001729	DTS255D140201660	LẠI THỊ THI	*7489	24/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.48	402
1805	28023974	DTS255D140201174	ĐỖ THỊ THU HÀ	*7329	02/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.46	100
1806	18023984	DTS255D140201641	NÔNG THỊ THANH THẢO	*1878	22/02/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.45	100
1807	18017191	DTS255D140201358	LƯƠNG THỊ MAI LINH	*1412	11/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.44	100
1808	01097199	DTS255D140201024	BÙI THỊ NGỌC ANH	*7669	07/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.43	100
1809	18023734	DTS255D140201048	TRỊNH DIỆU LINH ÁNH	*3564	03/02/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.43	100
1810	12005765	DTS255D140201049	VŨ NGỌC ÁNH	*5818	31/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.43	100
1811	17015002	DTS255D140201128	BÙI THỊ DUNG	*3680	18/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.43	100
1812	01110984	DTS255D140201156	NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG	*5041	24/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.43	100
1813	21021636	DTS255D140201175	NGUYỄN THỊ HÀ	*8524	20/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.43	100
1814	12009847	DTS255D140201226	DƯƠNG THỊ HOA	*7675	26/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.43	100
1815	26017358	DTS255D140201359	VŨ THỊ MỸ LINH	*3503	08/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.43	100
1816	01093478	DTS255D140201473	TỔNG MINH NGỌC	*4572	28/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.43	100
1817	17010151	DTS255D140201496	LƯU XUÂN NHI	*2694	03/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.43	100
1818	12009061	DTS255D140201553	ĐỒNG THỊ MINH PHƯƠNG	*8853	21/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.43	100
1819	01103215	DTS255D140201704	NGUYỄN THỊ TRÀ	*5877	27/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.43	100
1820	08003388	DTS255D140201406	PHẠM THỊ QUỲNH MAI	*6031	04/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.42	100
1821	32003738	DTS255D140201158	NGUYỄN HƯƠNG GIANG	*3802	12/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.40	100
1822	26022371	DTS255D140201157	NGUYỄN THỊ HÀ GIANG	*1270	01/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.40	100
1823	15008582	DTS255D140201293	VŨ ĐỨC KIÊN	*9277	30/11/2007	Nam	Giáo dục Mầm non	23.40	100
1824	28022576	DTS255D140201474	HOÀNG LÊ KHÁNH NGỌC	*2306	04/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.40	100
1825	22003965	DTS255D140201532	VI THỊ OANH	*1876	22/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.40	100
1826	25020609	DTS255D140201737	TRẦN THỊ TRANG	*6682	15/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.40	100
1827	17012967	DTS255D140201304	ĐỖ THANH LAM	*2069	24/01/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.39	100
1828	15008437	DTS255D140201025	LƯƠNG THỊ NGỌC ANH	*3030	06/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.37	100
1829	12013173	DTS255D140201060	NGUYỄN THỊ CÀI	*8979	10/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.37	100
1830	21022595	DTS255D140201176	NGUYỄN NGỌC HÀ	*0300	30/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.37	100
1831	26009603	DTS255D140201262	NGUYỄN THANH HUYỀN	*0832	08/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.37	100
1832	21009269	DTS255D140201280	ĐINH THỊ QUỲNH HƯƠNG	*6462	10/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.37	100
1833	16005906	DTS255D140201289	LÊ THỊ THU HƯỜNG	*5512	27/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.37	100
1834	18015330	DTS255D140201361	ĐẶNG THỊ BẢO LINH	*4693	31/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.37	100
1835	21025068	DTS255D140201360	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	*7104	25/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.37	100
1836	22006041	DTS255D140201387	BÙI KHÁNH LY	*0946	19/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.37	100
1837	28026469	DTS255D140201554	LÊ THỊ PHƯƠNG	*4656	23/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.37	100
1838	16013502	DTS255D140201642	HOÀNG PHƯƠNG THẢO	*0421	28/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.37	100
1839	01115712	DTS255D140201281	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	*9760	21/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.36	416
1840	11002499	DTS255D140201143	LUÂN THUỶ DƯƠNG	*1977	25/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.35	100
1841	01041967	DTS255D140201180	PHẠM THỊ MINH HẠ	*1733	23/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.35	100
1842	01072213	DTS255D140201282	HOÀNG THỊ LINH HƯƠNG	*2536	20/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.35	100
1843	16015695	DTS255D140201316	BÀNG TUYẾT LAN	*5951	05/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.35	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
1844	07002466	DTS255D140201606	LÝ THỊ TÒNG	*6737	29/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.35	100
1845	12011215	DTS255D140201283	NINH THỊ HUƠNG	*2112	14/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.33	100
1846	08008866	DTS255D140201298	NGUYỄN NGỌC KHÁNH	*8179	03/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.33	100
1847	26024142	DTS255D140201362	ĐỖ THỊ LINH	*3105	18/10/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.33	100
1848	01076894	DTS255D140201497	NGUYỄN THỊ MINH NHI	*4211	06/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.33	100
1849	18002906	DTS255D140201571	NGUYỄN THỊ ĐỖ QUYÊN	*6452	04/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.33	100
1850	13005300	DTS255D140201643	HÀ THANH THẢO	*0699	28/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.33	100
1851	01077057	DTS255D140201680	NGUYỄN THỊ NGỌC THÚY	*2896	01/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.33	100
1852	16016495	DTS255D140201456	LÊ THU NGÂN	*8993	08/06/2005	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.30	100
1853	10003837	DTS255D140201698	NÔNG THỊ THƯƠNG	*4254	01/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.30	402
1854	30016967	DTS255D140201644	LÂM HOÀNG THANH THẢO	*4862	27/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.26	100
1855	28007110	DTS255D140201027	HÀ PHƯƠNG ANH	*1093	05/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.25	100
1856	12018071	DTS255D140201028	HOÀNG THỊ LAN ANH	*7525	03/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.25	100
1857	14004858	DTS255D140201026	MÙI THỊ LAN ANH	*4043	28/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.25	100
1858	13001571	DTS255D140201050	SẠCH THỊ NGỌC ÁNH	*2795	21/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.25	100
1859	13007584	DTS255D140201064	HỒ THỊ CỖ	*3692	30/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.25	100
1860	07003607	DTS255D140201066	TRÁNG THỊ CỬA	*2501	03/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.25	100
1861	09004974	DTS255D140201084	LA THỊ QUỲNH CHI	*8959	14/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.25	100
1862	07002754	DTS255D140201090	LÀU THỊ CHÌA	*5347	11/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.25	100
1863	06002445	DTS255D140201189	LA THỊ HẠNH	*6885	17/11/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.25	100
1864	05000513	DTS255D140201188	VI THỊ HẠNH	*0934	05/07/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.25	100
1865	09004202	DTS255D140201244	HỨA THỊ ÚT HUÊ	*5575	04/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.25	100
1866	28009884	DTS255D140201263	LƯƠNG THỊ THU HUYỀN	*7054	24/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.25	100
1867	09003594	DTS255D140201284	NGUYỄN THU HUƠNG	*8047	23/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.25	100
1868	11000819	DTS255D140201364	ĐÀM THỊ PHƯƠNG LINH	*0138	18/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.25	100
1869	14005100	DTS255D140201363	ĐÌNH THỊ THÙY LINH	*0538	25/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.25	100
1870	10004606	DTS255D140201388	TRẦN THỊ KHÁNH LY	*3140	09/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.25	100
1871	07002835	DTS255D140201437	LÝ TẾ NU	*0621	19/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.25	100
1872	01070470	DTS255D140201443	CAO LINH NGÀ	*5098	30/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.25	100
1873	18004473	DTS255D140201460	TRƯỜNG THANH NGOAN	*2347	12/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.25	100
1874	12011380	DTS255D140201519	BÀN THỊ HỒNG NHUNG	*7861	01/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.25	100
1875	28014089	DTS255D140201526	BÙI QUỲNH NHƯ	*9129	29/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.25	100
1876	14005183	DTS255D140201533	ĐÌNH THỊ KIM OANH	*6558	19/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.25	100
1877	07004433	DTS255D140201610	HẠNG THỊ TÙNG	*5811	03/07/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.25	100
1878	43000653	DTS255D140201615	LIỄU THỊ ÁNH TUYẾT	*8630	21/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.25	100
1879	12011940	DTS255D140201646	ĐẶNG PHƯƠNG THẢO	*3308	29/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.25	100
1880	10002608	DTS255D140201645	HOÀNG THANH THẢO	*7096	23/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.25	100
1881	23002914	DTS255D140201687	HÀ THỊ ANH THU	*7766	26/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.25	100
1882	62001464	DTS255D140201765	LỖ THẢO UYÊN	*1188	20/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.25	100
1883	62006596	DTS255D140201785	HOÀNG THỊ XAI	*5231	10/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.25	100
1884	12011738	DTS255D140201204	LƯU THỊ THÚY HẰNG	*1526	25/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.23	100
1885	29011209	DTS255D140201705	HỒ THỊ NGỌC TRÀ	*5091	09/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.23	100
1886	32000923	DTS255D140201751	NGUYỄN THUÝ NGỌC TRÂM	*2183	15/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.23	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
1887	06001466	DTS255D140201365	LÂN KIỀU LINH	*5983	24/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.20	100
1888	01096894	DTS255D140201572	LÊ THỊ LỆ QUYÊN	*1981	01/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.20	100
1889	18023077	DTS255D140201688	BÙI THỊ THU	*8318	03/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.20	100
1890	18005604	DTS255D140201444	NGÔ THỊ HẰNG NGA	*3679	17/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.19	100
1891	19014540	DTS255D140201498	NGUYỄN THỊ Ý NHI	*9807	22/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.19	402
1892	01113279	DTS255D140201029	ĐÀO QUỲNH ANH	*6040	24/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.18	100
1893	28005896	DTS255D140201085	NGUYỄN THỊ CHI	*3847	17/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.18	100
1894	07004344	DTS255D140201413	LỖ PHI MÉ	*7628	11/11/2005	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.18	100
1895	01103296	DTS255D140201616	PHẠM THỊ NHƯ TUYẾT	*5968	06/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.18	100
1896	01062416	DTS255D140201647	LÊ THU THẢO	*5802	06/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.18	100
1897	17012787	DTS255D140201782	ĐẶNG PHƯƠNG VY	*4898	31/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.18	100
1898	19017161	DTS255D140201030	NGUYỄN THỊ HIỀN ANH	*2793	10/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.17	100
1899	12011668	DTS255D140201051	TRẦN THỊ NGỌC ÁNH	*0244	05/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.17	100
1900	18013123	DTS255D140201135	PHẠM THỊ HỒNG DUYÊN	*8171	08/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.17	100
1901	18013407	DTS255D140201458	ĐẶNG THỊ NGHĨA	*3333	08/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.17	100
1902	29033028	DTS255D140201475	NGUYỄN MINH NGỌC	*1541	02/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.17	100
1903	46009448	DTS255D140201499	NGUYỄN TỔ NHI	*1920	30/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.17	100
1904	18008501	DTS255D140201534	NGUYỄN THỊ OANH	*7833	10/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.17	100
1905	19018704	DTS255D140201738	LƯƠNG THỊ THÙY TRANG	*5356	02/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.17	100
1906	12010367	DTS255D140201160	NGUYỄN HƯƠNG GIANG	*0204	27/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.13	100
1907	18018977	DTS255D140201159	NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG	*3219	04/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.13	100
1908	29039485	DTS255D140201234	NGUYỄN THỊ HOÀI	*8711	21/12/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.13	100
1909	12014711	DTS255D140201317	NGUYỄN NGỌC LAN	*6338	23/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.13	100
1910	16008542	DTS255D140201366	ĐỖ THÙY LINH	*0621	19/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.13	100
1911	28034758	DTS255D140201389	VŨ THỊ KHÁNH LY	*2125	05/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.13	100
1912	19005863	DTS255D140201417	NGUYỄN THỊ MƠ	*9859	25/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.13	100
1913	12014056	DTS255D140201424	ĐOÀN TRÀ MY	*2398	11/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.13	100
1914	28022596	DTS255D140201500	LÊ THỊ XUÂN NHI	*9545	16/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.13	100
1915	18023963	DTS255D140201583	TRIỆU THỊ DIỄM QUỲNH	*3381	11/10/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.13	100
1916	12015108	DTS255D140201739	NGUYỄN THÙY TRANG	*5156	26/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.13	100
1917	30016732	DTS255D140201799	ĐINH THỊ HẢI YẾN	*4684	24/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.13	100
1918	09005766	DTS255D140201086	TRẦN QUỲNH CHI	*8025	24/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.10	100
1919	12007750	DTS255D140201161	BÙI HƯƠNG GIANG	*7244	19/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.10	100
1920	12012699	DTS255D140201264	TRIỆU THỊ HUYỀN	*9723	18/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.10	100
1921	18000249	DTS255D140201305	NGUYỄN THỊ THANH LAM	*6340	03/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.10	100
1922	14008829	DTS255D140201327	VÌ THỊ LIÊM	*8980	03/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.10	100
1923	08000245	DTS255D140201367	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	*1785	03/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.10	100
1924	12018512	DTS255D140201476	MAI THỊ HỒNG NGỌC	*6740	12/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.10	100
1925	09008958	DTS255D140201501	HOÀNG THỊ YẾN NHI	*4818	25/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.10	100
1926	28038348	DTS255D140201502	HỒ THỊ NHI	*7214	26/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.10	100
1927	12018278	DTS255D140201648	NÔNG THANH THẢO	*9826	09/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.10	100
1928	12000255	DTS255D140201668	NÔNG THỊ DIỆU THU	*9363	03/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.10	100
1929	09007914	DTS255D140201667	TRƯƠNG HIỀN THU	*1578	24/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.10	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
1930	07001017	DTS255D140201675	SÙNG THỊ THỦY	*0416	13/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.10	100
1931	08000398	DTS255D140201689	PHÙNG MINH THU	*6120	23/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.10	100
1932	18007147	DTS255D140201445	VŨ THỊ NGÀ	*2659	22/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23.02	100
1933	14013217	DTS255D140201031	VŨ THỊ MAI ANH	*2867	25/11/2004	Nữ	Giáo dục Mầm non	23	100
1934	08000980	DTS255D140201057	ĐẶNG THỊ NGỌC BÍCH	*5924	03/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23	100
1935	06004227	DTS255D140201062	NÔNG THỊ CÀNH	*4880	12/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23	100
1936	12018357	DTS255D140201092	NGUYỄN NGỌC CHINH	*2410	26/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23	100
1937	18009984	DTS255D140201936	NGUYỄN THỊ THỦY DUNG	*6580	30/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23	100
1938	28016630	DTS255D140201136	PHẠM BÙI KHÁNH DUYÊN	*9466	04/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23	100
1939	62004005	DTS255D140201144	CÀ VĂN ĐẠI	*7617	05/05/2005	Nam	Giáo dục Mầm non	23	100
1940	06001419	DTS255D140201149	LÝ THỊ NGỌC ĐIỆP	*3101	06/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23	100
1941	05005746	DTS255D140201227	VƯƠNG THỊ PHƯƠNG HOA	*8814	18/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23	100
1942	11000098	DTS255D140201243	LÝ THỊ THÚY HỒNG	*3360	04/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23	100
1943	28008920	DTS255D140201290	BÙI THỊ THU HUỜNG	*8132	07/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23	100
1944	12011245	DTS255D140201318	VI THỊ LAN	*3415	23/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23	100
1945	05002679	DTS255D140201368	THẢO THỊ THỦY LINH	*0569	15/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23	100
1946	12004930	DTS255D140201390	LÊ KHÁNH LY	*6084	09/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23	100
1947	06005401	DTS255D140201486	LÝ ÁNH NGUYỆT	*5891	30/07/2005	Nữ	Giáo dục Mầm non	23	100
1948	10003768	DTS255D140201485	NGUYỄN THỊ ÁNH NGUYỆT	*7879	20/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23	100
1949	23002319	DTS255D140201506	HÀ THỊ NHIÊN	*6334	16/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23	100
1950	21010009	DTS255D140201566	VƯƠNG THỊ QUẾ	*0649	21/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23	402
1951	09003355	DTS255D140201669	LỘC MINH THU	*2633	06/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23	100
1952	14005886	DTS255D140201699	LÒ THỊ HOÀI THƯƠNG	*3350	06/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	23	100
1953	19014397	DTS255D140201369	NGUYỄN THỊ THUỶ LINH	*0877	06/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.99	100
1954	05003913	DTS255D140201205	NGUYỄN THU HẰNG	*8900	07/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.97	100
1955	12005753	DTS255D140201032	PHẠM PHƯƠNG ANH	*7033	02/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.96	100
1956	12007195	DTS255D140201741	ĐỖ KIỀU TRANG	*6406	12/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.96	100
1957	01062050	DTS255D140201740	NGUYỄN HUYỀN TRANG	*7753	06/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.96	100
1958	01072098	DTS255D140201067	HỒ THỊ CỬA	*8428	04/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.95	100
1959	12000276	DTS255D140201742	NỊNH THỊ TRANG	*7815	10/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.95	100
1960	14005369	DTS255D140201783	HÀ THỊ LAN VY	*2229	03/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.95	100
1961	17000579	DTS255D140201034	NGUYỄN QUỲNH ANH	*7419	11/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.94	100
1962	19015678	DTS255D140201033	NGUYỄN THỊ THẢO ANH	*3127	17/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.94	100
1963	12004147	DTS255D140201177	TRỊNH THỊ THÁI HÀ	*7727	24/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.94	100
1964	28037995	DTS255D140201555	NGUYỄN MINH PHƯƠNG	*6267	26/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.94	100
1965	01104567	DTS255D140201603	NGUYỄN THANH TÂM	*2872	18/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.94	100
1966	54015144	DTS255D140201649	NGUYỄN THỊ THANH THẢO	*7691	10/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.94	100
1967	18023669	DTS255D140201743	NGUYỄN THỊ THỦY TRANG	*9633	30/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.94	100
1968	29038945	DTS255D140201790	LÊ THỊ XINH	*1243	22/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.94	100
1969	28024131	DTS255D140201874	NGUYỄN THẢO LINH	*6767	04/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.93	100
1970	12014747	DTS255D140201370	THÂN KHÁNH LINH	*1108	18/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.93	100
1971	12011947	DTS255D140201651	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	*7156	26/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.93	100
1972	16005459	DTS255D140201650	NGUYỄN THỊ THANH THẢO	*6600	06/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.93	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
1973	18008036	DTS255D140201744	TÔ THỊ HUYỀN TRANG	*2908	15/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.93	100
1974	18019554	DTS255D140201784	PHAN THỊ YẾN VY	*6064	21/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.93	100
1975	01018045	DTS255D140201035	TÀO PHƯƠNG ANH	*0710	27/09/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.90	100
1976	28030452	DTS255D140201087	MAI THỊ QUỲNH CHI	*7004	22/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.90	100
1977	18010328	DTS255D140201088	NGUYỄN THỊ CHI	*0083	21/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.90	100
1978	12011682	DTS255D140201095	PHẠM THANH CHÚC	*0752	09/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.90	100
1979	26016292	DTS255D140201137	BÙI THỊ HỒNG DUYÊN	*3838	10/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.90	100
1980	18014675	DTS255D140201162	TRẦN THỊ GIANG	*2031	15/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.90	100
1981	24008151	DTS255D140201178	NGUYỄN THỊ HẢI HÀ	*7186	01/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.90	100
1982	16004677	DTS255D140201265	KHÔNG THỊ KHÁNH HUYỀN	*3395	03/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.90	100
1983	26009849	DTS255D140201628	BÙI THỊ PHƯƠNG THANH	*5763	30/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.90	100
1984	25012811	DTS255D140201652	NGUYỄN THỊ THANH THẢO	*3844	17/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.90	100
1985	22006149	DTS255D140201745	LÃ THỊ KIỀU TRANG	*1467	02/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.90	100
1986	29024202	DTS255D140201757	NGUYỄN THỊ THANH TRÚC	*1499	21/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.90	100
1987	28009549	DTS255D140201373	LÊ THỊ BÍCH LOAN	*2544	10/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.88	100
1988	12012790	DTS255D140201375	LÊ THANH LỰA	*4975	06/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.88	100
1989	18002850	DTS255D140201430	LÊ THỊ HOÀN MỸ	*0234	27/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.88	100
1990	13005263	DTS255D140201503	ĐẶNG THỊ YẾN NHI	*5273	27/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.88	100
1991	12018530	DTS255D140201556	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	*0278	01/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.88	100
1992	18024014	DTS255D140201746	NGUYỄN THU TRANG	*6745	16/08/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.88	100
1993	05005550	DTS255D140201800	BÙI THỊ YẾN	*8157	19/04/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.88	100
1994	28040844	DTS255D140201662	VI THỊ THOA	*4932	15/04/2003	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.87	100
1995	62004532	DTS255D140201004	LƯƠNG THỊ AN	*4858	31/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.85	100
1996	23010369	DTS255D140201145	BÙI XUÂN ĐẠO	*7661	01/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.85	100
1997	06004819	DTS255D140201216	HỨA THỊ HIỀN	*2839	05/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.85	100
1998	01062234	DTS255D140201215	PHAN THỊ THU HIỀN	*5984	16/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.85	402
1999	06005206	DTS255D140201487	NÔNG ÁNH NGUYỆT	*0923	11/04/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.85	100
2000	62005292	DTS255D140201574	LÒ THỊ QUYỀN	*6128	29/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.85	100
2001	06002614	DTS255D140201584	BẦN THỊ NHƯ QUỲNH	*6217	12/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.85	100
2002	13007927	DTS255D140201593	HÀNG THỊ SÔNG	*7863	14/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.85	100
2003	62005372	DTS255D140201747	LÒ MAI TRANG	*1294	30/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.85	100
2004	21025552	DTS255D140201207	LÊ GIA HÂN	*4242	29/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.79	100
2005	13002926	DTS255D140201653	LÊ PHƯƠNG THẢO	*7553	23/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.79	100
2006	24003828	DTS255D140201629	ĐÌNH LÝ THÁI THANH	*7282	10/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.76	100
2007	22011040	DTS255D140201036	CHU THỊ VÂN ANH	*2875	21/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.75	100
2008	11000339	DTS255D140201052	TRIỆU NGỌC ÁNH	*2386	29/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.75	100
2009	29039769	DTS255D140201089	LƯƠNG THỊ YẾN CHI	*1317	22/11/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.75	100
2010	12015307	DTS255D140201131	BÙI THANH DUNG	*9137	26/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.75	100
2011	11000621	DTS255D140201130	HÀ PHƯƠNG DUNG	*4425	29/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.75	100
2012	25015694	DTS255D140201129	PHAN KIM DUNG	*0989	11/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.75	402
2013	62005742	DTS255D140201139	LÒ THỊ THANH DUYÊN	*7205	31/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.75	100
2014	18001517	DTS255D140201140	NÔNG THỊ KIM DUYÊN	*9427	14/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.75	100
2015	24006203	DTS255D140201138	VŨ THỊ MỸ DUYÊN	*6141	26/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.75	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
2016	12012596	DTS255D140201179	MA NGỌC HÀ	*6397	26/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.75	100
2017	14013035	DTS255D140201182	LÒ THỊ HÁI	*4552	12/12/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.75	100
2018	12006657	DTS255D140201217	NÔNG THỊ THU HIỀN	*0539	12/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.75	100
2019	05000579	DTS255D140201856	HOÀNG THỊ MAI HƯƠNG	*7544	20/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.75	100
2020	23005554	DTS255D140201299	NGUYỄN NGỌC KHÁNH	*4660	14/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.75	100
2021	07002387	DTS255D140201319	VÀNG THỊ LAN	*5962	19/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.75	100
2022	08002890	DTS255D140201410	LÒ THỊ MÂY	*6005	19/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.75	100
2023	14013076	DTS255D140201425	VÌ THỊ TRÀ MY	*4366	15/08/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.75	100
2024	01072925	DTS255D140201446	CHU THỊ NGÀ	*2916	29/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.75	100
2025	23004480	DTS255D140201477	BÙI PHƯƠNG NGỌC	*7944	01/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.75	100
2026	62002525	DTS255D140201488	TRẦN THỊ NGUYỆT	*4845	18/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.75	100
2027	12011377	DTS255D140201504	LƯƠNG YẾN NHI	*7653	19/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.75	100
2028	25006165	DTS255D140201527	TRỊNH QUỲNH NHƯ	*0200	28/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.75	100
2029	06002363	DTS255D140201608	NÔNG NGỌC TÚ	*6524	21/07/2007	Nam	Giáo dục Mầm non	22.75	100
2030	28012391	DTS255D140201612	LÊ THỊ THANH TUYỀN	*8251	28/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.75	100
2031	06005424	DTS255D140201654	NÔNG THỊ PHƯƠNG THẢO	*7848	15/08/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.75	100
2032	06002028	DTS255D140201690	HOÀNG THỊ ANH THƯ	*4969	05/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.75	100
2033	06003349	DTS255D140201748	HOÀNG THỊ MINH TRANG	*6964	24/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.75	100
2034	01087980	DTS255D140201114	NGUYỄN THỊ HUYỀN DIỆU	*6073	10/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.72	100
2035	12006526	DTS255D140201115	PHẠM KHÁNH HUYỀN DIỆU	*2626	20/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.72	100
2036	01075674	DTS255D140201407	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG MAI	*1656	25/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.72	100
2037	28038114	DTS255D140201749	LÊ THỊ THÙY TRANG	*7632	21/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.72	100
2038	26013326	DTS255D140201947	HOÀNG NGỌC ANH	*0913	29/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.70	100
2039	28019900	DTS255D140201038	LÊ CẨM ANH	*6084	01/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.70	100
2040	25019958	DTS255D140201037	NGUYỄN MAI ANH	*7743	20/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.70	100
2041	24000057	DTS255D140201944	TRẦN THẢO ANH	*4690	13/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.70	100
2042	12003218	DTS255D140201904	VŨ NGỌC ANH	*1564	27/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.70	100
2043	28022873	DTS255D140201873	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	*8523	13/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.70	100
2044	21009148	DTS255D140201941	ĐÀM THỊ HƯƠNG GIANG	*0647	05/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.70	100
2045	12006733	DTS255D140201907	HOÀNG THU HUYỀN	*6915	05/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.70	100
2046	18016621	DTS255D140201937	HÀ THỊ LINH	*4640	13/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.70	100
2047	01104447	DTS255D140201916	LÊ PHƯƠNG LINH	*0037	06/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.70	100
2048	11001213	DTS255D140201855	NGUYỄN TRÀ MY	*2756	17/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.70	100
2049	28021436	DTS255D140201949	TRẦN THẢO NGUYỄN	*4481	15/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.70	100
2050	19015370	DTS255D140201805	DƯƠNG THỊ HỒNG NHUNG	*5688	16/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.70	100
2051	22004446	DTS255D140201807	PHẠM THU THẢO	*3750	17/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.70	100
2052	28006961	DTS255D140201948	NGUYỄN THỊ KIM THOA	*9292	30/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.70	100
2053	29036782	DTS255D140201953	ĐỖ THỊ THANH THÙY	*4413	20/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.70	100
2054	28020526	DTS255D140201872	LÊ THỊ HUYỀN THƯƠNG	*4908	15/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.70	402
2055	15016206	DTS255D140201811	ĐINH THỊ THÙY TRANG	*0652	06/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.70	100
2056	27012370	DTS255D140201817	VŨ THẢO UYÊN	*9170	05/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.70	100
2057	16004874	DTS255D140201832	ĐÀO THẢO VY	*2900	30/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.70	100
2058	18015040	DTS255D140201819	HOÀNG LAN ANH	*5902	29/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.67	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
2059	28030404	DTS255D140201882	NGUYỄN THỊ TRÂM ANH	*5482	20/12/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.67	100
2060	19009920	DTS255D140201830	TRẦN THỊ ÁNH	*5728	23/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.67	100
2061	15015297	DTS255D140201840	CÙ THỊ CHÚC	*9672	11/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.67	100
2062	28030480	DTS255D140201880	MAI NGỌC DIỄM	*0397	10/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.67	100
2063	12014372	DTS255D140201902	NGUYỄN THỊ DUNG	*8396	26/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.67	100
2064	18004975	DTS255D140201849	ĐỖ THỊ QUỲNH HƯƠNG	*5810	21/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.67	100
2065	28030730	DTS255D140201881	MAI HƯƠNG LAN	*7786	27/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.67	100
2066	27010819	DTS255D140201836	ĐINH HỒNG LINH	*3334	23/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.67	100
2067	16004708	DTS255D140201820	KHÔNG THỊ LINH	*0773	30/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.67	100
2068	18013346	DTS255D140201847	TRẦN THỊ THÙY LINH	*5105	02/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.67	100
2069	12011838	DTS255D140201899	VŨ THỊ HƯƠNG LY	*4103	18/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.67	100
2070	25011971	DTS255D140201822	ĐOÀN QUỲNH MAI	*0312	27/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.67	100
2071	27007509	DTS255D140201827	PHẠM TRÀ MY	*1414	13/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.67	100
2072	18014390	DTS255D140201838	NGUYỄN THỊ HỒNG NGỌC	*8232	28/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.67	100
2073	48019796	DTS255D140201831	ĐỖ THỊ THẢO NGUYÊN	*5297	30/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.67	100
2074	28028969	DTS255D140201876	LÊ THỊ ÁNH NGUYỆT	*0022	16/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.67	100
2075	16013441	DTS255D140201826	ĐỖ YẾN NHI	*1573	23/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.67	100
2076	19017082	DTS255D140201843	PHẠM THỊ TUYẾT	*6126	08/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.67	100
2077	28031621	DTS255D140201878	MAI THỊ VÂN	*7055	18/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.67	100
2078	12004758	DTS255D140201889	BÙI THỊ MAI CHI	*0199	20/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.65	100
2079	09008340	DTS255D140201925	NGUYỄN THỊ LỆ QUYÊN	*8761	17/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.65	100
2080	23003888	DTS255D140201912	PHẠM THỊ PHƯƠNG THẢO	*7353	16/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.65	100
2081	18000877	DTS255D140201908	HÀ THỊ THƠ	*2436	11/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.65	100
2082	18000899	DTS255D140201933	NGUYỄN THỊ NGỌC TRANG	*7705	13/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.65	100
2083	12005129	DTS255D140201891	TRẦN THỊ TƯỜNG VI	*6715	10/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.65	100
2084	62007505	DTS255D140201957	PHÀNG THỊ DỪ	*7632	28/12/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.60	100
2085	12004802	DTS255D140201892	BÙI MINH GIANG	*7657	06/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.60	100
2086	62002446	DTS255D140201956	LỖ THỊ THU HƯƠNG	*5165	05/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.60	100
2087	28008955	DTS255D140201860	PHẠM HÀ KHÁNH LINH	*6065	10/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.60	100
2088	18007856	DTS255D140201842	ĐÀM THỊ HÀ MY	*9348	13/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.60	100
2089	07000982	DTS255D140201917	GIÀNG THỊ NHÓM	*7692	21/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.60	100
2090	01098127	DTS255D140201839	ĐỖ THỊ HỒNG NHUNG	*2157	03/09/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.60	100
2091	29026271	DTS255D140201952	LÊ THỊ LAN PHƯƠNG	*4659	17/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.60	100
2092	23007085	DTS255D140201913	NGUYỄN THU PHƯƠNG	*2556	04/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.60	100
2093	62002204	DTS255D140201955	QUẢNG THỊ THỎA	*5968	04/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.60	100
2094	28009302	DTS255D140201861	VI THỊ HƯƠNG TRÀ	*9233	22/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.60	100
2095	12018622	DTS255D140201897	TRẦN THỊ HẢI YẾN	*4564	25/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.60	100
2096	22005748	DTS255D140201942	PHAN PHƯƠNG THẢO	*5260	08/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.56	100
2097	12005868	DTS255D140201900	NGUYỄN THỊ ĐIỆP	*0119	12/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.54	100
2098	21001871	DTS255D140201834	VŨ THỊ HUYỀN CHI	*5313	17/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.53	100
2099	30015003	DTS255D140201828	DƯƠNG THỊ THÙY DUNG	*2992	20/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.53	100
2100	29014780	DTS255D140201951	NGUYỄN THÁI CẨM LY	*9286	11/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.53	100
2101	28018077	DTS255D140201871	LÊ THỊ HỒNG MINH	*5788	03/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.53	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
2102	12018575	DTS255D140201896	ĐẶNG ANH THU'	*7505	11/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.52	100
2103	13006913	DTS255D140201804	HÀ THỊ VÂN ANH	*7538	15/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.50	100
2104	23009414	DTS255D140201914	BÙI THỊ KIM CHI	*1612	30/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.50	100
2105	14007407	DTS255D140201858	LÒ THỊ KIM CHI	*1220	11/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.50	100
2106	13007394	DTS255D140201809	THẢO THỊ DINH	*1144	30/09/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.50	100
2107	23003189	DTS255D140201910	BÙI THUỶ DƯƠNG	*1475	01/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.50	100
2108	06000078	DTS255D140201867	MA THỊ HẠNH	*2809	10/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.50	100
2109	10007316	DTS255D140201928	LINH THỊ HẢO	*5413	29/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.50	100
2110	09003253	DTS255D140201921	NÔNG THỊ THU HẰNG	*1528	30/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.50	100
2111	15014921	DTS255D140201814	HÀ THỊ BÍCH HUYỀN	*2483	22/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.50	100
2112	14005071	DTS255D140201854	LỮ THỊ MAI KIÊN	*6653	02/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.50	100
2113	13001396	DTS255D140201815	DƯƠNG NHẬT KHANH	*5281	20/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.50	100
2114	05002673	DTS255D140201869	HOÀNG THỊ LIỄU	*3328	15/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.50	100
2115	17012984	DTS255D140201932	TRIỆU THÙY LINH	*1462	24/08/2005	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.50	100
2116	09003111	DTS255D140201920	HOÀNG KHÁNH LY	*3050	28/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.50	100
2117	12000808	DTS255D140201888	MỪNG THỊ NGỌC MAI	*0147	11/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.50	100
2118	07001594	DTS255D140201918	CHÈO LỖ MÂY	*5941	01/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.50	100
2119	07002823	DTS255D140201919	SÙNG THỊ MỸ	*3036	17/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.50	100
2120	14010717	DTS255D140201862	QUẢNG THỊ NGÂN	*4769	15/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.50	100
2121	09004047	DTS255D140201922	NGÔ YẾN NHI	*3296	26/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.50	100
2122	14001934	DTS255D140201851	SÔNG THỊ NHUNG	*1519	11/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.50	100
2123	08000322	DTS255D140201887	CƯ THỊ PÀNG	*5664	08/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.50	100
2124	09006029	DTS255D140201923	LÝ MINH PHƯƠNG	*6667	10/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.50	100
2125	23009624	DTS255D140201915	QUÁCH THỊ PHƯƠNG	*4021	09/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.50	100
2126	11001999	DTS255D140201864	TẠ HUYỀN TRANG	*4263	22/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.50	100
2127	11002670	DTS255D140201883	DƯƠNG THỊ THANH VÂN	*2207	21/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.50	100
2128	14002045	DTS255D140201852	VỪ THỊ XÊNH	*2392	08/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.50	100
2129	08000067	DTS255D140201886	LÊ QUỲNH CHI	*6540	13/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.48	100
2130	18006688	DTS255D140201934	VŨ MAI CHI	*7455	02/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.48	100
2131	17012499	DTS255D140201931	ĐOÀN HIỀN MAI	*7706	10/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.48	100
2132	12002780	DTS255D140201898	NGUYỄN XUÂN MAI	*4159	15/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.48	100
2133	15003223	DTS255D140201929	TRẦN THANH NGÀ	*1332	07/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.48	100
2134	18022302	DTS255D140201833	HÀ PHÚC NGÂN	*3210	23/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.48	100
2135	28012986	DTS255D140201865	LÊ MAI QUỲNH	*2395	26/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.48	100
2136	28013066	DTS255D140201866	LÊ THỊ BÍCH THÙY	*4440	01/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.48	100
2137	03009725	DTS255D140201846	TRẦN THỊ HẢI YẾN	*1886	07/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.48	100
2138	18008117	DTS255D140201935	PHẠM THỊ HUYỀN ANH	*4418	13/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.47	100
2139	16015457	DTS255D140201821	TRẦN PHƯƠNG ANH	*9473	20/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.47	100
2140	15012591	DTS255D140201930	NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG	*1604	19/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.47	100
2141	28034011	DTS255D140201950	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	*2543	06/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.47	100
2142	24004833	DTS255D140201945	NGUYỄN THANH MAI	*5080	12/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.47	100
2143	18004512	DTS255D140201850	NGUYỄN THỊ NHI	*2121	20/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.47	100
2144	08008446	DTS255D140201885	TRƯƠNG PHƯƠNG THẢO	*0455	27/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.47	416

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
2145	19017840	DTS255D140201848	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THÚY	*9699	27/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.47	100
2146	26011308	DTS255D140201802	NGUYỄN MINH THU	*2513	24/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.47	100
2147	21008916	DTS255D140201940	NGUYỄN PHƯƠNG TRANG	*6224	19/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.47	100
2148	01062610	DTS255D140201825	TRẦN LỆ ÁNH	*6434	05/01/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.46	416
2149	12005889	DTS255D140201901	PHẠM THỊ VIỆT HÀ	*3930	13/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.46	100
2150	01092798	DTS255D140201806	NGUYỄN THỊ HẰNG	*8273	26/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.46	100
2151	17000251	DTS255D140201837	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	*8021	06/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.46	100
2152	18022874	DTS255D140201938	THÂN THỊ PHƯƠNG LINH	*1799	01/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.46	100
2153	12004388	DTS255D140201895	ĐINH THỊ MY	*0140	24/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.46	100
2154	19019617	DTS255D140201939	NGUYỄN THU TRANG	*2853	22/10/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.45	100
2155	12014294	DTS255D140201903	NGUYỄN VŨ PHƯƠNG ANH	*3018	31/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.43	100
2156	19018837	DTS255D140201835	TRẦN MAI ANH	*2992	10/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.43	100
2157	18013689	DTS255D140201845	VĂN THỊ VĂN ANH	*2358	26/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.43	100
2158	09008497	DTS255D140201926	BÙI THỊ CHÚC	*6738	04/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.43	100
2159	09006844	DTS255D140201924	NGUYỄN KIM KHÁNH	*6960	30/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.43	100
2160	24005017	DTS255D140201946	ĐẶNG THỊ TƯƠI	*8696	20/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.43	100
2161	15017980	DTS255D140201844	BÙI PHƯƠNG THẢO	*9311	15/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.43	100
2162	28031556	DTS255D140201877	NGUYỄN THỊ THÙY	*6907	15/02/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.43	100
2163	26005255	DTS255D140201803	NGÔ PHƯƠNG THÚY	*8479	02/03/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.43	100
2164	17003771	DTS255D140201808	TRÌNH THÙY TRANG	*1792	02/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.43	100
2165	06005049	DTS255D140201884	ĐUÔNG THỊ CHINH	*1204	29/01/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.40	100
2166	01097794	DTS255D140201813	CẦN THỊ THÙY DƯƠNG	*4166	11/09/2006	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.40	100
2167	13001715	DTS255D140201801	ĐINH NGUYỄN PHƯƠNG ANH	*4513	31/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.35	100
2168	10003051	DTS255D140201927	HOÀNG THỊ QUỲNH CHI	*5652	08/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.35	100
2169	23003829	DTS255D140201911	BÙI THỊ PHƯƠNG LINH	*8989	19/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.35	100
2170	01082842	DTS255D140201841	BÙI HẠNH NGUYỄN	*5597	04/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.35	100
2171	14007681	DTS255D140201859	HOÀNG THỊ HỒNG NHUNG	*2533	19/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.35	100
2172	11001690	DTS255D140201853	NÔNG HIỀN THỰC	*2444	05/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.35	100
2173	12007610	DTS255D140201905	DIỆP THỊ THU	*9265	17/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.35	100
2174	28009699	DTS255D140201863	LƯƠNG THỊ THANH TRÀ	*4203	22/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.35	100
2175	28013688	DTS255D140201868	LƯƠNG THẢO VÂN	*1953	19/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.35	100
2176	05002858	DTS255D140201870	HOÀNG HÀ YÊN	*3279	18/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.35	100
2177	12004964	DTS255D140201890	NGUYỄN THỊ HOÀNG NGÂN	*1512	06/06/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.34	100
2178	28005357	DTS255D140201857	VŨ THỊ YẾN CHI	*0730	08/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.33	100
2179	15012009	DTS255D140201824	LÊ THỊ HUYỀN	*4131	24/05/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.33	100
2180	01039406	DTS255D140201812	VŨ ĐỖ PHƯƠNG LINH	*7159	20/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.33	402
2181	01117236	DTS255D140201818	LÊ HỒNG NGỌC	*0960	21/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.33	100
2182	28004832	DTS255D140201816	CHU THÚY QUỲNH	*3823	27/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.33	100
2183	22015449	DTS255D140201943	HOÀNG KHÁNH THY	*1934	17/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.33	100
2184	29038911	DTS255D140201954	LÊ THỊ THẢO VI	*7669	06/11/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.33	100
2185	12003961	DTS255D140201894	ĐẶNG THỊ NGỌC ANH	*8207	14/07/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.31	100
2186	12017399	DTS255D140201906	KHUƠNG YẾN NHI	*1083	10/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.31	100
2187	28038419	DTS255D140201879	TRẦN THỊ BẢO TRÂM	*4966	20/08/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.31	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
2188	28025436	DTS255D140201875	ĐỖ THỊ HỒNG NHUNG	*9655	06/12/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.29	100
2189	12010743	DTS255D140201893	NGUYỄN THUỶ QUỲNH	*2623	06/09/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.29	100
2190	18010892	DTS255D140201829	NGUYỄN THỊ KIM THANH	*0627	04/10/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.29	100
2191	16006172	DTS255D140201823	TRẦN THỊ ANH THƯ	*0911	20/04/2007	Nữ	Giáo dục Mầm non	22.29	100
2192	12000179	DTS255D140202333	MA THỊ HÀ MƠ	*1855	08/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	27.02	416
2193	10009828	DTS255D140202326	TẠ HUYỀN MI	*1513	18/01/2005	Nữ	Giáo dục Tiểu học	26.75	100
2194	12018784	DTS255D140202236	TRẦN VĂN KIM	*8746	14/04/2006	Nam	Giáo dục Tiểu học	26.40	100
2195	19000313	DTS255D140202233	PHÙNG THỊ BÍCH HƯỜNG	*7943	16/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	26.39	416
2196	09000199	DTS255D140202433	BÀN TÚ QUỶ	*2845	22/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	26.35	416
2197	12000329	DTS255D140202623	LÊ HOÀNG YẾN	*7465	14/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	26.18	100
2198	24006460	DTS255D140202593	ĐÌNH THỊ THU UYÊN	*8726	21/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	26.11	402
2199	18000048	DTS255D140202073	DƯƠNG KHÁNH CHI	*4937	14/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	26.02	100
2200	12000569	DTS255D140202165	LƯƠNG KIM HẰNG	*7892	09/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	26.02	100
2201	18010188	DTS255D140202464	LÊ THỊ TÚ	*2464	01/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	26.02	100
2202	22002931	DTS255D140202554	LÊ QUỲNH TRANG	*1884	10/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.96	416
2203	11003242	DTS255D140202303	MA KHÁNH LY	*0443	16/05/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.95	100
2204	01122391	DTS255D140202304	NGUYỄN PHƯƠNG LY	*6479	04/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.94	416
2205	18004592	DTS255D140202440	LÃNG THỊ HOA QUỲNH	*5037	17/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.92	100
2206	12015383	DTS255D140202175	DƯƠNG THÚY HIỀN	*8118	04/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.86	100
2207	11003036	DTS255D140202256	ĐỒNG THỊ LÊ	*2730	18/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.86	100
2208	06004449	DTS255D140202372	LONG MINH NGUYỆT	*3531	15/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.86	100
2209	14013365	DTS255D140202342	LÒ THỊ HẰNG NGA	*3981	25/05/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.83	100
2210	12014080	DTS255D140202368	NGUYỄN THẢO NGUYỄN	*6863	24/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.83	100
2211	12007254	DTS255D140202594	NGUYỄN MAI KHÁNH UYÊN	*5061	07/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.83	100
2212	22013011	DTS255D140202531	NGUYỄN VŨ UYÊN THƯ	*9988	12/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.80	416
2213	28017854	DTS255D140202125	TRỊNH THỊ ĐIỆP	*9034	09/06/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.77	100
2214	15007770	DTS255D140202129	VŨ HƯƠNG GIANG	*1951	19/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.77	100
2215	15007013	DTS255D140202417	NGUYỄN THỊ HỒNG PHÚC	*8607	07/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.77	100
2216	08008669	DTS255D140202262	NGUYỄN KHÁNH LINH	*7283	26/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.71	416
2217	12012488	DTS255D140202003	NGUYỄN LAN ANH	*2632	09/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.70	100
2218	01101039	DTS255D140202094	LÝ NGỌC DIỆP	*7855	26/06/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.70	416
2219	12012621	DTS255D140202176	TRẦN THU HIỀN	*1354	10/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.70	100
2220	12012697	DTS255D140202210	PHAN TRẦN KHÁNH HUYỀN	*8874	23/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.70	100
2221	62000843	DTS255D140202263	VŨ THỊ LINH	*6987	28/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.70	100
2222	01081210	DTS255D140202298	TRỊNH THỊ KIM LOAN	*4555	26/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.70	100
2223	10002641	DTS255D140202525	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THỦY	*3023	09/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.70	100
2224	24003964	DTS255D140202074	NGUYỄN QUỲNH CHI	*1897	23/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.68	402
2225	09009385	DTS255D140202223	HUYỀN THU HƯƠNG	*2751	05/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.67	100
2226	06003874	DTS255D140202224	MÃ THU HƯƠNG	*0120	16/02/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.67	402
2227	12000051	DTS255D140202106	HÀ HÙNG DŨNG	*7315	03/06/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	25.65	416
2228	12016961	DTS255D140202398	BÙI PHƯƠNG NHUNG	*0243	15/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.65	416
2229	12018841	DTS255D140202343	HOÀNG THỊ THU NGA	*7379	13/11/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.64	100
2230	16002272	DTS255D140202376	NGUYỄN YẾN NHI	*7762	09/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.63	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
2231	12004585	DTS255D140202520	PHẠM THỊ HOÀI THU	*0630	03/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.63	100
2232	26023942	DTS255D140202004	ĐOÀN THỊ KIM ANH	*6195	21/09/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.61	100
2233	18020507	DTS255D140202225	SÀM THỊ MAI HƯƠNG	*6683	18/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.61	100
2234	10007632	DTS255D140202482	HOÀNG THU THÀNH	*0163	04/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.61	100
2235	12015160	DTS255D140202595	DƯƠNG BẢO UYÊN	*3430	19/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.61	100
2236	11003230	DTS255D140202264	HOÀNG PHƯƠNG LINH	*2759	19/05/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.57	100
2237	08000669	DTS255D140202434	NGUYỄN TRẦN LỆ QUYÊN	*6122	03/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.56	416
2238	11002473	DTS255D140202051	ĐÀM THỊ NGỌC BÍCH	*1854	05/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.54	100
2239	10006577	DTS255D140202146	ĐINH THỊ THU HÀ	*0274	03/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.54	100
2240	10005144	DTS255D140202399	HOÀNG THỊ NHUNG	*7917	18/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.54	100
2241	11000210	DTS255D140202422	ĐỖ THỊ THANH PHƯƠNG	*0260	23/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.54	100
2242	14010853	DTS255D140202513	LÒ DUY THẮNG	*0903	06/05/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	25.54	100
2243	12011516	DTS255D140202546	ĐÀO THỊ HOÀI THƯƠNG	*0410	28/06/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.54	100
2244	16003750	DTS255D140202005	LÊ LAN ANH	*2721	25/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.53	100
2245	18018926	DTS255D140202111	NGUYỄN THUỶ DƯƠNG	*3072	19/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.53	100
2246	21024960	DTS255D140202166	NGUYỄN THU HẰNG	*4821	31/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.53	100
2247	19014538	DTS255D140202377	NGUYỄN NGỌC YẾN NHI	*2582	14/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.53	402
2248	28035344	DTS255D140202483	NGUYỄN VĂN THÀNH	*8413	29/03/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	25.53	100
2249	24004311	DTS255D140202360	BÙI BẢO NGỌC	*7418	22/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.52	100
2250	16006050	DTS255D140202378	PHÙNG YẾN NHI	*3968	27/04/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.52	100
2251	16013506	DTS255D140202644	NGUYỄN THỊ MINH THẢO	*0693	02/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.52	100
2252	16007551	DTS255D140202555	TRẦN THỊ KIỀU TRANG	*3902	29/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.52	100
2253	12001343	DTS255D140202075	NGUYỄN THỊ QUỲNH CHI	*4937	28/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.48	416
2254	09009921	DTS255D140202112	GIÀNG SEO DƯƠNG	*3928	21/10/2006	Nam	Giáo dục Tiểu học	25.48	100
2255	05000519	DTS255D140202177	HOÀNG BẢO HIỀN	*0206	20/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.47	416
2256	16016027	DTS255D140202006	HÀ THỊ VÂN ANH	*3180	02/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.45	100
2257	29006353	DTS255D140202076	LÒ THỊ HUYỀN CHI	*0737	01/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.45	100
2258	11000660	DTS255D140202126	LÝ HỒNG ĐIẾP	*3376	06/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.45	100
2259	16016185	DTS255D140202311	TRẦN THỊ MAI	*4120	28/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.45	100
2260	09000579	DTS255D140202590	NGÔ HUYỀN TRÂN	*6229	18/04/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.45	100
2261	01046610	DTS255D140202265	ĐẶNG HÀ LINH	*1228	29/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.43	402
2262	12006752	DTS255D140202226	HOÀNG THỊ LAN HƯƠNG	*9400	14/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.40	100
2263	23010654	DTS255D140202122	BÙI QUANG ĐẠO	*7981	28/11/2005	Nam	Giáo dục Tiểu học	25.39	100
2264	01088960	DTS255D140202441	ĐỖ THÚY QUỲNH	*8229	19/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.39	100
2265	01113151	DTS255D140202463	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG TOÀN	*5281	03/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.39	100
2266	24001785	DTS255D140202556	NGUYỄN THU TRANG	*8821	15/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.39	100
2267	18020214	DTS255D140202052	HÙNG THỊ BÍCH	*9648	04/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.38	100
2268	12012529	DTS255D140202092	NGUYỄN THỊ NGỌC CHUYỀN	*5033	13/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.38	100
2269	23006108	DTS255D140202107	BÙI VIỆT DŨNG	*4329	02/01/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	25.38	100
2270	14012025	DTS255D140202113	LÒ THỊ DƯƠNG	*0903	20/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.38	100
2271	06003461	DTS255D140202130	TRẦN HƯƠNG GIANG	*0184	21/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.38	100
2272	11001308	DTS255D140202147	LÊ THU HÀ	*1585	08/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.38	100
2273	30000589	DTS255D140202379	NGUYỄN THỊ YẾN NHI	*3587	09/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.38	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
2274	62007626	DTS255D140202469	NGẦN VĂN TUẤN	*3847	23/09/2006	Nam	Giáo dục Tiểu học	25.38	100
2275	06001782	DTS255D140202613	THẨM QUANG VỊNH	*4713	22/05/2006	Nam	Giáo dục Tiểu học	25.38	100
2276	10001431	DTS255D140202624	LÂM THỊ YẾN	*5627	17/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.38	100
2277	10009681	DTS255D140202114	HOÀNG THÙY DƯƠNG	*4357	17/11/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.35	100
2278	16016603	DTS255D140202472	LÝ THỊ ÁNH TUYẾT	*0970	09/07/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.35	100
2279	12014003	DTS255D140202260	VI HOÀNG LIÊN	*6993	30/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.33	100
2280	18004640	DTS255D140202488	PHAN PHƯƠNG THẢO	*9013	31/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.33	402
2281	18013336	DTS255D140202266	NGUYỄN KHÁNH LINH	*4485	29/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.32	416
2282	62007228	DTS255D140202380	LÒ YẾN NHI	*0983	05/12/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.32	100
2283	06005270	DTS255D140202547	TRỊNH NHẬT THƯƠNG	*2791	11/07/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.31	100
2284	28018169	DTS255D140202423	VŨ THỊ HỒNG PHƯƠNG	*2267	07/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.30	100
2285	09009905	DTS255D140202062	TRIỆU THỊ HỒNG CÚC	*4208	05/09/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.29	100
2286	18001980	DTS255D140202127	TRIỆU HẢI ĐOAN	*9893	08/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.29	100
2287	10007345	DTS255D140202199	VI THỊ THU HOÀI	*7103	01/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.29	100
2288	09003078	DTS255D140202211	NGUYỄN KHÁNH HUYỀN	*7073	13/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.29	100
2289	06001663	DTS255D140202252	NÔNG THỊ LANH	*3245	19/01/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.29	100
2290	23004772	DTS255D140202435	BÙI THỊ KHÁNH QUYÊN	*7240	01/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.29	100
2291	12001074	DTS255D140202461	NÔNG DƯƠNG TÌNH	*2643	01/06/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.29	100
2292	15009839	DTS255D140202007	HÀ QUỲNH ANH	*5292	09/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.28	100
2293	19010397	DTS255D140202361	NGUYỄN ANH NGỌC	*3612	04/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.28	100
2294	18012891	DTS255D140202532	DƯƠNG MINH THU'	*0531	20/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.28	100
2295	16004407	DTS255D140202533	NGUYỄN ANH THU'	*7451	06/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.28	402
2296	12018803	DTS255D140202267	PHẠM THÙY LINH	*7661	23/07/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.25	100
2297	23006568	DTS255D140202078	BÙI THỊ LINH CHI	*7860	07/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.23	100
2298	11002477	DTS255D140202077	LƯƠNG THỊ KIM CHI	*3918	17/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.23	100
2299	10009665	DTS255D140202095	DƯƠNG NGỌC DIỆP	*2188	26/02/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.23	100
2300	18010012	DTS255D140202131	LÝ THỊ GIANG	*6368	26/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.23	100
2301	12012256	DTS255D140202171	MA THỊ HẬU	*2844	08/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.23	100
2302	16016114	DTS255D140202189	ĐÀM THỊ HOA	*3931	20/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.23	100
2303	11002392	DTS255D140202268	CHU THỊ KHÁNH LINH	*0496	29/04/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.23	100
2304	10005610	DTS255D140202476	TRIỆU HỒNG THÁI	*2367	18/04/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	25.23	100
2305	62000961	DTS255D140202484	MÀNG THỊ THÀNH	*6327	27/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.23	100
2306	12013091	DTS255D140202601	VI THỊ VÂN	*2422	14/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.23	100
2307	08003698	DTS255D140202212	HÀ KHÁNH HUYỀN	*8926	15/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.22	416
2308	23004134	DTS255D140202312	BÙI PHƯƠNG MAI	*2163	27/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.21	416
2309	14001491	DTS255D140202257	TÔNG THỊ NHẬT LÊ	*3846	17/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.19	402
2310	16016602	DTS255D140202473	LƯU THỊ ÁNH TUYẾT	*1653	21/09/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.19	100
2311	15009538	DTS255D140202008	LÊ TOÀN ANH	*4151	22/09/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	25.16	100
2312	12003944	DTS255D140202614	NGÔ HÀ VY	*7488	26/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.15	100
2313	17015192	DTS255D140202253	TÔ THỊ LANH	*4733	16/04/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.14	100
2314	29005725	DTS255D140202381	NGUYỄN THỊ UYÊN NHI	*8085	04/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.14	100
2315	19002718	DTS255D140202424	ĐẶNG THẢO PHƯƠNG	*8568	24/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.14	100
2316	23001500	DTS255D140202010	BÙI HẢI ANH	*4603	21/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.13	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
2317	10000038	DTS255D140202009	TRẦN HOÀI ANH	*3230	11/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.13	100
2318	01080656	DTS255D140202079	LƯU HOÀI CHI	*0200	21/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.13	100
2319	09004573	DTS255D140202096	NGUYỄN THỊ NGỌC DIỆP	*6256	24/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.13	100
2320	12012565	DTS255D140202115	VŨ THỊ THÙY DƯƠNG	*9802	07/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.13	100
2321	06001843	DTS255D140202132	HÀ THÙY GIANG	*4498	20/07/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.13	100
2322	23006622	DTS255D140202173	HOÀNG THỊ PHƯƠNG HIỀN	*1635	16/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.13	100
2323	01034259	DTS255D140202190	ĐỖ THANH HOA	*4006	10/06/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.13	402
2324	23001616	DTS255D140202227	ĐINH THÙY HƯƠNG	*2646	11/04/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.13	100
2325	06002296	DTS255D140202261	NÔNG THỊ KIM LIÊN	*4503	03/02/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.13	100
2326	12000154	DTS255D140202269	MẠC DIỆU LINH	*4405	27/06/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.13	100
2327	23006757	DTS255D140202400	ĐINH PHƯƠNG NHUNG	*0088	17/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.13	100
2328	28002548	DTS255D140202489	NGUYỄN THỊ HƯƠNG THẢO	*2712	17/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.13	100
2329	06004078	DTS255D140202490	TRỊNH NHƯ THẢO	*1655	23/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.13	100
2330	16016246	DTS255D140202521	NGUYỄN THỊ THU	*0873	18/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.13	100
2331	11001375	DTS255D140202534	HOÀNG THỊ MINH THƯ	*4094	19/06/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.13	100
2332	29004966	DTS255D140202606	KIM THỊ TƯỜNG VI	*7412	24/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.13	100
2333	11000334	DTS255D140202625	HỨA HẢI YẾN	*3642	17/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.13	100
2334	25011300	DTS255D140202102	VŨ THỊ THÙY DUNG	*4390	04/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.11	402
2335	10004107	DTS255D140202148	VI THỊ NGỌC HÀ	*0157	11/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.10	402
2336	12015538	DTS255D140202270	VŨ LÊ THÙY LINH	*1732	01/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.09	416
2337	13002395	DTS255D140202039	HOÀNG THỊ NGỌC ÁNH	*2035	03/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.07	100
2338	18009350	DTS255D140202048	PHAN XUÂN BẮC	*0944	14/12/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	25.07	100
2339	16006981	DTS255D140202054	KHƯƠNG THANH BÌNH	*4546	31/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.07	100
2340	28002150	DTS255D140202066	HÀ NGỌC CHÂM	*4515	13/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.07	100
2341	16013220	DTS255D140202157	LÊ CHÍ HẢI	*0503	04/05/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	25.07	100
2342	12012618	DTS255D140202179	HOÀNG THỊ HIỀN	*1845	01/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.07	100
2343	21018603	DTS255D140202178	NGUYỄN THỊ THÚY HIỀN	*3516	15/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.07	100
2344	10004476	DTS255D140202196	ẦN NGỌC HÒA	*5851	07/01/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	25.07	100
2345	18020471	DTS255D140202213	ĐÀO THỊ HUYỀN	*3283	02/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.07	100
2346	18010564	DTS255D140202214	ĐẶNG THỊ HUYỀN	*2982	13/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.07	100
2347	12018189	DTS255D140202243	HOÀNG LÊ KHUYÊN	*3351	10/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.07	100
2348	06002506	DTS255D140202248	MA NGỌC LAN	*0367	01/04/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.07	100
2349	11001885	DTS255D140202301	HÀ THỊ THU LUYẾN	*3298	14/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.07	100
2350	10007470	DTS255D140202314	HOÀNG QUỲNH MAI	*1627	30/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.07	100
2351	62007571	DTS255D140202373	QUẢNG THỊ NGUYỆT	*1544	10/04/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.07	100
2352	62005309	DTS255D140202455	LỠ BẮC SƠN	*4312	04/05/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	25.07	100
2353	06001377	DTS255D140202471	ĐINH THỊ THANH TUYỀN	*5162	17/06/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.07	100
2354	10003438	DTS255D140202491	CUNG THỊ THẢO	*7387	01/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.07	100
2355	62001001	DTS255D140202528	LỠ THỊ LỆ THÚY	*3671	08/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.07	100
2356	23010445	DTS255D140202557	BÙI THỊ HUYỀN TRANG	*4342	21/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.07	100
2357	21020237	DTS255D140202558	NGỠ QUỲNH TRANG	*5878	13/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.07	100
2358	08007221	DTS255D140202600	PHẦN MÃY VÀ	*3392	10/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.07	100
2359	16006271	DTS255D140202602	PHẠM THỊ HỒNG VÂN	*5561	25/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.07	402

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
2360	10008003	DTS255D140202607	HOÀNG YẾN VI	*6231	18/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.07	100
2361	09005725	DTS255D140202622	BÀN VĂN Y	*3337	11/06/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	25.07	100
2362	16011973	DTS255D140202116	TRẦN ÁNH DƯƠNG	*4029	14/04/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.05	100
2363	24004155	DTS255D140202215	NGUYỄN THỊ KHÁNH HUYỀN	*4539	23/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.05	100
2364	21006064	DTS255D140202559	NGÔ HÀ TRANG	*2666	22/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.05	100
2365	19010998	DTS255D140202172	ĐINH BÍCH HẬU	*7258	27/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.03	402
2366	12003089	DTS255D140202560	LÊ MINH TRANG	*7988	27/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.01	416
2367	19001447	DTS255D140202620	ĐỖ THỊ XUÂN	*1695	02/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25.01	402
2368	18006648	DTS255D140202040	GIÁP THỊ NGỌC ÁNH	*3280	14/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25	100
2369	12013944	DTS255D140202204	NÔNG THỊ HỒNG	*6870	12/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25	100
2370	16015779	DTS255D140202334	NGÔ THỊ TRÀ MY	*1891	14/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25	100
2371	12000874	DTS255D140202352	LÒ THỊ NGÂN	*7569	05/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25	416
2372	12014202	DTS255D140202561	NGUYỄN THỊ TRANG	*9991	12/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25	100
2373	11002036	DTS255D140202626	PHẠM HOÀNG YẾN	*7284	08/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	25	100
2374	12000011	DTS255D140202011	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	*7009	23/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.98	416
2375	08000580	DTS255D140202216	PHẠM THU HUYỀN	*5654	14/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.98	416
2376	10008992	DTS255D140202315	VI THỊ THANH MAI	*6354	16/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.98	100
2377	10005559	DTS255D140202382	LÃNG PHƯƠNG YẾN NHI	*0612	16/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.98	100
2378	12015215	DTS255D140202012	BÙI NGỌC ANH	*8258	06/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.97	100
2379	18001157	DTS255D140202238	CHU HOÀNG MINH KHANG	*0747	24/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.97	100
2380	12007486	DTS255D140202302	ĐẶNG THỊ LUYẾN	*1490	12/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.97	100
2381	08000306	DTS255D140202383	NGUYỄN TRẦN YẾN NHI	*4298	19/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.96	416
2382	19019607	DTS255D140202548	NGÔ THỊ THƯƠNG	*6753	28/11/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.96	100
2383	12018856	DTS255D140202418	DƯƠNG THỊ THUY PHÚC	*0392	14/11/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.95	100
2384	26023984	DTS255D140202055	PHẠM THỊ BÌNH	*1817	25/03/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.93	100
2385	08008153	DTS255D140202133	LƯƠNG HOÀNG GIANG	*9126	03/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.93	416
2386	18021305	DTS255D140202149	TRẦN THU HÀ	*8951	03/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.93	402
2387	15001835	DTS255D140202493	TRẦN PHƯƠNG THẢO	*9510	15/04/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.93	402
2388	25021685	DTS255D140202013	NGUYỄN PHẠM THẢO ANH	*1814	08/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.92	402
2389	62004073	DTS255D140202255	CÀ QUANG LÂN	*1330	04/08/2005	Nam	Giáo dục Tiểu học	24.92	100
2390	27011806	DTS255D140202335	TRỊNH THỊ TRÀ MY	*6457	25/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.92	100
2391	12007232	DTS255D140202465	VI LƯƠNG TÚ	*3439	05/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.92	100
2392	11000337	DTS255D140202014	LÊ MAI ANH	*0060	15/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.91	100
2393	12006482	DTS255D140202080	NGUYỄN QUỲNH CHI	*7616	05/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.91	100
2394	13001581	DTS255D140202097	CHU BÍCH DIỆP	*0187	19/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.91	100
2395	01076285	DTS255D140202134	TẠ HƯƠNG GIANG	*8948	24/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.91	100
2396	09009326	DTS255D140202160	TRƯƠNG VĂN HẠNH	*2316	17/07/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24.91	100
2397	13006065	DTS255D140202180	VÌ THỊ HIỀN	*5099	24/04/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.91	100
2398	10005426	DTS255D140202208	HOÀNG ĐỨC HUY	*4103	07/08/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24.91	100
2399	06001651	DTS255D140202237	NÔNG QUANG KHẢI	*4496	05/05/2006	Nam	Giáo dục Tiểu học	24.91	100
2400	17015878	DTS255D140202249	DƯƠNG HOÀNG LAN	*3543	30/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.91	100
2401	28004651	DTS255D140202271	ĐỖ MAI HÀ LINH	*9998	22/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.91	100
2402	01063031	DTS255D140202273	NGUYỄN KHÁNH LINH	*3791	04/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.91	416

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
2403	07002700	DTS255D140202274	PỒ MỸ LINH	*0710	02/04/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.91	100
2404	16002179	DTS255D140202272	PHẠM KHÁNH LINH	*7004	25/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.91	100
2405	01072292	DTS255D140202316	NGUYỄN THỊ THANH MAI	*0619	19/06/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.91	100
2406	08004978	DTS255D140202325	BÀN THỊ MẦY	*6111	10/07/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.91	100
2407	10007933	DTS255D140202344	LỤC THỊ NGÀ	*6276	02/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.91	100
2408	18010122	DTS255D140202401	NGUYỄN THỊ NHUNG	*1765	19/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.91	100
2409	28013543	DTS255D140202408	HÀ THỊ OANH	*7516	06/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.91	100
2410	18002907	DTS255D140202436	SẢM LỆ QUYÊN	*1907	28/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.91	100
2411	18020835	DTS255D140202442	HOÀNG THỊ NHƯ QUỲNH	*2856	09/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.91	100
2412	12015747	DTS255D140202494	LẠI PHƯƠNG THẢO	*1622	19/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.91	100
2413	09007894	DTS255D140202511	NGUYỄN THỊ HỒNG THẨM	*4692	02/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.91	100
2414	23008515	DTS255D140202519	BÙI HỒNG THƠM	*0274	16/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.91	100
2415	10002678	DTS255D140202563	NÔNG QUỲNH TRANG	*0137	07/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.91	100
2416	15015155	DTS255D140202564	NGÔ THỊ ĐOAN TRANG	*1910	10/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.91	100
2417	16002387	DTS255D140202562	TÔ HÀ KHÁNH TRANG	*9584	17/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.91	100
2418	01058438	DTS255D140202001	NGUYỄN BÌNH AN	*1856	12/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.90	100
2419	19011947	DTS255D140202275	NGUYỄN THẾ PHƯƠNG LINH	*8979	18/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.90	100
2420	01104080	DTS255D140202150	TRẦN THỊ MINH HÀ	*8252	07/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.89	402
2421	10009778	DTS255D140202234	DƯƠNG THỊ THU HƯỜNG	*0915	08/12/2005	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.88	100
2422	62007599	DTS255D140202456	TÔNG VĂN SƠN	*1191	01/04/2003	Nam	Giáo dục Tiểu học	24.88	100
2423	18020145	DTS255D140202015	LÊ THỊ MỸ ANH	*1818	01/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.87	402
2424	15008466	DTS255D140202081	NGUYỄN LINH CHI	*0485	24/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.87	402
2425	14005881	DTS255D140202535	TRẦN HÀ ANH THU	*3219	23/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.87	402
2426	06004146	DTS255D140202591	ĐÀM THANH TRÚC	*1815	21/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.86	402
2427	18009226	DTS255D140202565	PHAN THỊ THÙY TRANG	*3631	15/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.85	402
2428	10006821	DTS255D140202458	DƯƠNG THIÊN TÂM	*4660	30/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.84	416
2429	26006241	DTS255D140202016	LƯU TÂM ANH	*4485	05/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.83	100
2430	12014324	DTS255D140202049	DƯƠNG BĂNG BĂNG	*0685	05/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.83	416
2431	16005017	DTS255D140202108	LÊ NGUYỄN MAI DUYÊN	*5065	30/04/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.83	100
2432	16008918	DTS255D140202123	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	*7113	18/09/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24.83	100
2433	25012474	DTS255D140202191	ĐỖ THỊ PHƯƠNG HOA	*6067	29/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.83	100
2434	18012648	DTS255D140202276	NGUYỄN KHÁNH LINH	*8501	10/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.83	100
2435	16015768	DTS255D140202327	BĂNG THỊ NGUYỆT MINH	*0431	08/01/2008	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.83	100
2436	29027740	DTS255D140202336	NGUYỄN THỊ TRÀ MY	*1402	02/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.83	100
2437	18004507	DTS255D140202385	ĐÀO THỊ YẾN NHI	*8588	10/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.83	100
2438	26021247	DTS255D140202384	ĐINH THỊ UYÊN NHI	*3033	07/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.83	100
2439	26010661	DTS255D140202495	ĐỖ THỊ THẢO	*1985	08/02/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.83	100
2440	28017560	DTS255D140202529	TRẦN THỊ THÚY	*5964	06/04/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.83	100
2441	23003982	DTS255D140202101	BÙI HUYỀN DỊU	*0450	28/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.82	100
2442	05002649	DTS255D140202228	HÀU THỊ HƯƠNG	*5909	02/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.82	100
2443	24006919	DTS255D140202277	TRẦN THỊ KHÁNH LINH	*0182	12/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.82	100
2444	10000362	DTS255D140202317	NGUYỄN HOÀNG NGỌC MAI	*0523	08/09/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.82	100
2445	19005141	DTS255D140202328	DƯƠNG THỊ MINH	*8675	02/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.82	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
2446	16013399	DTS255D140202329	TRIỆU NHẬT MINH	*9286	13/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.82	100
2447	25016720	DTS255D140202362	PHẠM NHƯ NGỌC	*3691	01/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.82	100
2448	23006760	DTS255D140202409	ĐÌNH KIỀU OANH	*7453	09/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.82	100
2449	10005678	DTS255D140202466	CHU MINH TÚ	*2683	17/07/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24.82	100
2450	09005712	DTS255D140202470	HOÀNG THANH TÙNG	*6111	03/12/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24.82	100
2451	24004948	DTS255D140202477	NGUYỄN THỊ THANH THANH	*3540	24/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.82	100
2452	25007643	DTS255D140202538	NGUYỄN THỊ QUỲNH THU	*5290	03/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.82	100
2453	16006195	DTS255D140202567	HÀ KIỀU TRANG	*2123	23/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.82	402
2454	10005664	DTS255D140202568	HỨA THỊ HUYỀN TRANG	*4159	25/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.82	100
2455	18002598	DTS255D140202019	HOÀNG THỊ NGỌC ANH	*7992	18/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.81	416
2456	13005623	DTS255D140202018	NGUYỄN HÀ DIỆU ANH	*2853	24/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.81	100
2457	14012684	DTS255D140202124	TÔNG HỮU ĐẠT	*2682	13/09/2006	Nam	Giáo dục Tiểu học	24.81	100
2458	06003231	DTS255D140202305	NGUYỄN THỊ KHÁNH LY	*4861	06/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.81	100
2459	11000191	DTS255D140202387	BÀN TỔ NHI	*3787	30/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.81	100
2460	05006944	DTS255D140202057	MIN THANH BÌNH	*0982	01/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.80	416
2461	09000166	DTS255D140202363	NGUYỄN BÍCH NGỌC	*7254	20/06/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.78	100
2462	01039079	DTS255D140202020	NGUYỄN THỊ THẢO ANH	*3102	14/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.75	100
2463	11000009	DTS255D140202041	VY NGỌC ÁNH	*4144	15/07/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.75	100
2464	08008083	DTS255D140202063	HOÀNG THỊ KIM CÚC	*1731	12/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.75	100
2465	12015932	DTS255D140202064	NGUYỄN THỊ CÚC	*5529	26/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.75	100
2466	11002988	DTS255D140202070	CÀ DIỆU CHÂU	*2590	03/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.75	100
2467	10007205	DTS255D140202082	VI THỊ QUỲNH CHI	*8859	25/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.75	100
2468	28009419	DTS255D140202117	NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG	*4890	05/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.75	100
2469	11001497	DTS255D140202167	NGUYỄN THỊ HẰNG	*2634	28/11/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.75	100
2470	18020387	DTS255D140202181	LÃ THỊ HIỀN	*0973	27/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.75	100
2471	62005786	DTS255D140202192	MÙA THỊ HOA	*3646	14/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.75	100
2472	28016680	DTS255D140202203	NGUYỄN TRỌNG HOÀNG	*6043	03/01/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24.75	100
2473	18001122	DTS255D140202206	LÂM VĂN HỢI	*5917	06/11/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24.75	100
2474	09003072	DTS255D140202209	MA QUỐC HUY	*8159	27/11/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24.75	100
2475	14005656	DTS255D140202259	ĐÌNH THỊ NHẬT LỆ	*7381	18/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.75	100
2476	12000159	DTS255D140202278	PHẠM KHÁNH LINH	*7206	18/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.75	100
2477	28013465	DTS255D140202306	LÒ THỊ KHÁNH LY	*4164	22/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.75	100
2478	09009125	DTS255D140202337	NGUYỄN THỊ TRÀ MY	*7044	18/04/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.75	100
2479	18020707	DTS255D140202346	HỨA THỊ QUỲNH NGÀ	*1853	16/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.75	100
2480	28016753	DTS255D140202345	QUÁCH THỊ NGÀ	*7408	19/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.75	100
2481	18001296	DTS255D140202431	TRẦN VĂN QUÂN	*7420	27/07/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24.75	100
2482	09000217	DTS255D140202479	HÀ THỊ HOÀI THANH	*3403	02/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.75	100
2483	12000998	DTS255D140202478	NÔNG HUYỀN THANH	*8535	18/06/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.75	100
2484	13003392	DTS255D140202485	ĐỖ NHẬT THÀNH	*7921	02/10/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24.75	402
2485	14003911	DTS255D140202486	LÒ VĂN THÀNH	*6868	11/03/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24.75	100
2486	18002413	DTS255D140202496	HOÀNG THỊ THẢO	*1823	10/06/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.75	100
2487	10006842	DTS255D140202514	VI THỊ THẨM	*6469	18/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.75	100
2488	12017845	DTS255D140202517	BẾ VĂN THÔNG	*3893	23/11/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24.75	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
2489	11001710	DTS255D140202569	MA THỊ HUYỀN TRANG	*0008	21/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.75	100
2490	07001025	DTS255D140202570	PHẦN THỊ TRANG	*3507	18/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.75	100
2491	01072649	DTS255D140202612	ĐÌNH QUỐC VIỆT	*6419	20/08/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24.75	100
2492	13001698	DTS255D140202611	NÔNG ĐỨC VIỆT	*5717	21/12/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24.75	100
2493	11003120	DTS255D140202616	BÊ THỊ YẾN VY	*4826	30/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.75	416
2494	01005078	DTS255D140202615	CAO TUỜNG VY	*9625	28/04/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.75	100
2495	23006546	DTS255D140202021	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH	*3418	09/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.73	416
2496	19010149	DTS255D140202194	NGUYỄN THỊ MINH HOÀ	*2334	15/06/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.73	416
2497	01078347	DTS255D140202067	MÔNG NGỌC CHÂM	*2505	08/04/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.72	100
2498	08006071	DTS255D140202610	TẦN THỊ VIÊN	*7716	29/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.72	100
2499	01069852	DTS255D140202182	NGUYỄN THÚY HIỀN	*8531	19/06/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.71	402
2500	16003937	DTS255D140202151	NGUYỄN THU HÀ	*3185	29/04/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.70	402
2501	13000130	DTS255D140202245	NGUYỄN THIÊN LAM	*0079	08/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.70	416
2502	01029152	DTS255D140202539	DƯƠNG MINH THƯ	*0399	30/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.70	100
2503	28005342	DTS255D140202058	NGUYỄN THỊ THANH BÌNH	*6562	26/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.68	402
2504	30013119	DTS255D140202161	NGUYỄN LÊ HỒNG HẠNH	*1105	09/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.68	100
2505	15008284	DTS255D140202279	DƯƠNG HUYỀN LINH	*4192	02/06/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.68	100
2506	19005262	DTS255D140202443	NGUYỄN THỊ NHƯ QUỲNH	*6217	16/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.68	100
2507	01054373	DTS255D140202480	NGHIÊM THỊ PHƯƠNG THANH	*2700	03/04/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.68	100
2508	29026226	DTS255D140202530	NGUYỄN THỊ THÚY	*1507	19/10/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.68	100
2509	16001240	DTS255D140202571	NGUYỄN THÙY TRANG	*5113	14/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.68	100
2510	25001055	DTS255D140202330	LÊ THỊ NGỌC MINH	*5111	28/06/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.67	100
2511	19016103	DTS255D140202353	NGUYỄN KIM NGÂN	*2707	02/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.67	100
2512	01050316	DTS255D140202444	TRẦN NHƯ QUỲNH	*7992	07/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.67	100
2513	18021774	DTS255D140202526	DƯƠNG THU THỦY	*2607	07/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.67	100
2514	19012256	DTS255D140202553	NGUYỄN NGỌC TRÀ	*4517	10/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.67	416
2515	17009767	DTS255D140202596	ĐOÀN THU UYÊN	*0961	03/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.67	100
2516	18016235	DTS255D140202608	NGUYỄN TƯỜNG VI	*4723	13/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.67	100
2517	01058488	DTS255D140202022	TRẦN THU ANH	*1427	03/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.66	100
2518	29004573	DTS255D140202083	LÔ QUỲNH CHI	*8039	17/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.66	100
2519	01103479	DTS255D140202093	NGUYỄN LƯU DANH	*0159	10/09/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24.66	100
2520	10000238	DTS255D140202218	ĐÀM KHÁNH HUYỀN	*6316	15/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.66	100
2521	10006677	DTS255D140202258	DƯƠNG THỊ LÊ	*0153	07/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.66	100
2522	09007802	DTS255D140202402	NGUYỄN THỊ NHUNG	*5653	29/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.66	100
2523	12004620	DTS255D140202574	HÀ NGỌC TRANG	*2168	11/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.66	100
2524	09008425	DTS255D140202572	NGUYỄN THÙY TRANG	*3115	11/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.66	100
2525	01097044	DTS255D140202573	NGUYỄN THÙY TRANG	*3139	29/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.66	100
2526	24001160	DTS255D140202597	TRẦN PHƯƠNG UYÊN	*2376	13/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.66	100
2527	18007613	DTS255D140202135	ĐẶNG THỊ HÀ GIANG	*7794	24/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.64	402
2528	09000478	DTS255D140202354	TRẦN THỊ KIM NGÂN	*2249	15/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.64	100
2529	18002860	DTS255D140202364	KIỀU THỊ DIỆU NGỌC	*9815	10/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.63	402
2530	18000963	DTS255D140202024	ĐÌNH THỊ DIỆU ANH	*1143	09/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.60	100
2531	23004305	DTS255D140202042	BÙI THỊ NGỌC ÁNH	*4048	26/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.60	402

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
2532	16003217	DTS255D140202152	BÙI HOÀNG VIỆT HÀ	*3168	20/04/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.60	100
2533	15011468	DTS255D140202168	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	*9609	17/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.60	100
2534	11002518	DTS255D140202174	VŨ CHANG HIÊN	*2709	26/04/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.60	100
2535	12012648	DTS255D140202200	NÔNG THỊ HOÀI	*3004	07/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.60	100
2536	11002816	DTS255D140202207	TRƯƠNG NGUYỄN HÙNG	*3185	17/09/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24.60	100
2537	29009322	DTS255D140202229	NGUYỄN THỊ QUỲNH HƯƠNG	*2425	18/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.60	100
2538	16005904	DTS255D140202230	TRẦN LAN HƯƠNG	*4326	12/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.60	100
2539	16005911	DTS255D140202239	PHÙNG LÊ MINH KHANH	*2630	31/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.60	100
2540	16007227	DTS255D140202246	NGUYỄN TRÚC LAM	*4283	05/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.60	100
2541	19005121	DTS255D140202318	LÊ PHƯƠNG MAI	*0808	02/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.60	100
2542	09010023	DTS255D140202341	NGUYỄN THỊ QUỲNH NƯƠNG	*2187	09/04/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.60	100
2543	21005845	DTS255D140202347	NGUYỄN THỊ NGÀ	*3702	22/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.60	100
2544	16013414	DTS255D140202355	LA THỊ KIM NGÂN	*8621	16/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.60	100
2545	40000331	DTS255D140202365	TRỊNH MINH NGỌC	*3692	29/11/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.60	100
2546	11001930	DTS255D140202404	DƯƠNG THỊ HỒNG NHUNG	*1624	04/04/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.60	100
2547	18019325	DTS255D140202403	HÀ THỊ HỒNG NHUNG	*0925	20/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.60	100
2548	12017729	DTS255D140202405	HÀ THỊ DIỆU NHƯ	*0835	24/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.60	100
2549	28028295	DTS255D140202410	NGUYỄN THỊ NGỌC OANH	*6539	15/06/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.60	100
2550	26014349	DTS255D140202416	NGUYỄN HƯNG PHÁT	*4897	16/10/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24.60	100
2551	28034309	DTS255D140202425	PHẠM THU PHƯƠNG	*0020	14/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.60	100
2552	06000514	DTS255D140202429	NÔNG THỊ PHƯỢNG	*2095	17/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.60	100
2553	16004408	DTS255D140202540	NGUYỄN ANH THƯ	*3735	24/04/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.60	100
2554	15008732	DTS255D140202575	VŨ NGUYỄN THÙY TRANG	*0458	02/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.60	100
2555	09002992	DTS255D140202603	PHÙNG THỊ VÂN	*1473	11/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.60	100
2556	16013087	DTS255D140202026	HÀ QUỲNH ANH	*9275	16/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.58	100
2557	16012741	DTS255D140202025	TRẦN NGỌC ANH	*2650	22/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.58	100
2558	18012476	DTS255D140202156	NGUYỄN THỊ HẠ	*2441	28/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.58	100
2559	19005646	DTS255D140202169	PHẠM THỊ THU HẰNG	*3210	03/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.58	100
2560	18005574	DTS255D140202319	TRƯƠNG THỊ THANH MAI	*5812	10/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.58	100
2561	30016250	DTS255D140202356	PHAN THỊ THANH NGÂN	*2768	06/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.58	100
2562	28034310	DTS255D140202426	PHAN THỊ UYÊN PHƯƠNG	*9040	30/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.58	100
2563	12010737	DTS255D140202446	BÀNG YẾN QUỲNH	*2944	20/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.58	100
2564	29031374	DTS255D140202447	MAI THÚY QUỲNH	*3969	04/04/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.58	100
2565	21008808	DTS255D140202445	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	*3708	26/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.58	100
2566	25012104	DTS255D140202497	NGUYỄN THỊ THẢO	*5386	07/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.58	100
2567	26004313	DTS255D140202578	LƯƠNG THỊ KIỀU TRANG	*3888	20/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.58	100
2568	29017587	DTS255D140202576	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG TRANG	*0906	02/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.58	100
2569	16007556	DTS255D140202577	VŨ HUYỀN TRANG	*8346	11/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.58	100
2570	25022325	DTS255D140202598	LÊ THỊ TỔ UYÊN	*3183	19/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.58	100
2571	23006671	DTS255D140202231	BÙI THỊ HƯƠNG	*6347	14/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.56	416
2572	10001306	DTS255D140202541	HOÀNG THỊ ANH THƯ	*2619	21/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.56	100
2573	12011027	DTS255D140202099	NGUYỄN THUÝ DIỆU	*4570	17/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.55	100
2574	29007340	DTS255D140202498	HỒ PHƯƠNG THẢO	*2793	27/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.53	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
2575	27011947	DTS255D140202499	ĐÀM THỊ THẢO	*8021	14/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.52	100
2576	08008750	DTS255D140202522	HÀ THỊ MINH THU	*6904	24/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.51	416
2577	12000001	DTS255D140202029	CHU THỊ VÂN ANH	*5148	08/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.50	100
2578	06002376	DTS255D140202028	ĐOÀN TRÂM ANH	*7564	05/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.50	100
2579	18000010	DTS255D140202027	LÃ THỊ VÂN ANH	*7267	20/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.50	100
2580	01078329	DTS255D140202050	GIÀNG THỊ BÀU	*1931	10/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.50	100
2581	10006472	DTS255D140202053	DƯƠNG THỊ BÍCH	*0092	13/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.50	100
2582	09000044	DTS255D140202098	HOÀNG THỊ DIỆP	*5288	04/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.50	100
2583	18001999	DTS255D140202137	LÃNG THỊ GIANG	*3327	11/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.50	100
2584	12000079	DTS255D140202136	LÊ THỊ GIANG	*4562	14/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.50	100
2585	11001310	DTS255D140202153	TRẦN THU HÀ	*1416	07/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.50	100
2586	11000706	DTS255D140202187	NGUYỄN HOÀNG HIỆP	*5720	17/10/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24.50	100
2587	62003179	DTS255D140202198	HẠNG THỊ HÓA	*8439	22/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.50	100
2588	06001287	DTS255D140202201	LÝ THỊ HOÀI	*3017	15/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.50	100
2589	01031373	DTS255D140202219	VŨ KHÁNH HUYỀN	*9474	31/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.50	100
2590	09000130	DTS255D140202282	CHU PHƯƠNG LINH	*5943	15/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.50	100
2591	13005762	DTS255D140202281	LÊ KHÁNH LINH	*7737	09/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.50	100
2592	62000840	DTS255D140202283	QUẢNG THỊ THU LINH	*0078	06/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.50	100
2593	62005839	DTS255D140202280	VŨI THỊ LINH	*0382	22/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.50	100
2594	01072278	DTS255D140202307	DƯƠNG DIỆU LY	*1831	24/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.50	100
2595	11001203	DTS255D140202331	ĐINH NHẬT MINH	*2701	15/01/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24.50	100
2596	12000893	DTS255D140202369	LỘC THẢO NGUYÊN	*8925	11/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.50	100
2597	23006349	DTS255D140202389	BÙI THỊ NGỌC NHI	*0735	09/02/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.50	100
2598	15016871	DTS255D140202388	ĐINH THẢO NHI	*2110	07/05/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.50	100
2599	06003274	DTS255D140202407	ĐINH DIỆU NHƯ	*6929	17/04/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.50	100
2600	10005149	DTS255D140202406	HOÀNG QUỲNH NHƯ	*0066	23/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.50	100
2601	07002724	DTS255D140202415	LỠ LÒNG PU	*7808	02/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.50	100
2602	09000191	DTS255D140202419	TRIỆU NGUYỄN PHÚC	*0129	27/01/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24.50	100
2603	14009174	DTS255D140202430	LỠ THỊ PHƯƠNG	*2470	08/04/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.50	100
2604	23009048	DTS255D140202432	BÙI THỊ MINH QUẾ	*3228	07/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.50	100
2605	12007918	DTS255D140202437	NGÔ LỆ QUYÊN	*3169	14/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.50	100
2606	12000230	DTS255D140202453	VI THỊ SÔI	*3283	18/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.50	100
2607	08006730	DTS255D140202457	MA THỊ SỬU	*4639	22/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.50	100
2608	08007799	DTS255D140202467	HOÀNG CẨM TÚ	*9150	16/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.50	100
2609	18002549	DTS255D140202474	PHAN THỊ TƯỞI	*1710	11/04/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.50	100
2610	13001668	DTS255D140202500	LƯƠNG PHƯƠNG THẢO	*6173	03/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.50	100
2611	10001264	DTS255D140202501	MAO THỊ PHƯƠNG THẢO	*3175	15/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.50	100
2612	08002312	DTS255D140202512	HOÀNG THỊ HỒNG THẨM	*0431	19/04/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.50	100
2613	12013029	DTS255D140202550	HOÀNG THỊ THƯƠNG	*4237	25/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.50	100
2614	12007211	DTS255D140202592	NGUYỄN THANH TRÚC	*4018	01/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.50	100
2615	13004141	DTS255D140202250	LÊ NGỌC LAN	*0135	19/12/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.49	402
2616	26004526	DTS255D140202059	NGUYỄN THANH BÌNH	*9159	04/05/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24.46	100
2617	17005602	DTS255D140202370	LÊ THẢO NGUYÊN	*3840	12/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.45	402

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
2618	10009907	DTS255D140202516	NÔNG THỊ QUỲNH THI	*0991	29/08/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.45	100
2619	17015532	DTS255D140202030	DƯƠNG QUỲNH ANH	*0353	18/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.44	416
2620	16008895	DTS255D140202118	NGÔ PHẠM THỊ THÙY DƯƠNG	*3204	17/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.44	100
2621	01057650	DTS255D140202162	DƯƠNG HỒNG HẠNH	*7331	21/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.44	100
2622	01098018	DTS255D140202284	NGUYỄN THÙY LINH	*2772	20/08/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.44	100
2623	18015879	DTS255D140202193	THÂN THỊ HOA	*4816	09/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.43	100
2624	19011892	DTS255D140202232	NGUYỄN THỊ TRÀ HƯƠNG	*6526	08/04/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.43	100
2625	01103779	DTS255D140202321	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG MAI	*9976	08/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.43	100
2626	19007313	DTS255D140202357	NGUYỄN KHÁNH NGÂN	*8353	14/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.43	402
2627	28001290	DTS255D140202366	TRỊNH THỊ MINH NGỌC	*1606	22/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.43	100
2628	01115464	DTS255D140202374	NGUYỄN THANH NHÀN	*1848	08/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.43	100
2629	29037103	DTS255D140202411	TRƯƠNG TÚ OANH	*3657	04/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.43	100
2630	16001281	DTS255D140202475	TRẦN THỊ TƯƠI	*2970	17/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.43	100
2631	24001064	DTS255D140202502	NGUYỄN THỊ DIỆU THẢO	*4004	30/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.43	100
2632	19015524	DTS255D140202542	TỔNG KIM THƯ	*1714	16/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.43	100
2633	01092104	DTS255D140202604	CAO THANH VÂN	*3517	09/04/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.43	100
2634	01118086	DTS255D140202043	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	*0904	28/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.42	100
2635	26000833	DTS255D140202154	HOÀNG MINH HÀ	*4720	12/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.42	100
2636	01107684	DTS255D140202158	NGUYỄN THANH HẢI	*4990	28/05/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24.42	100
2637	12014491	DTS255D140202159	NGUYỄN THỊ HẢI	*1068	19/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.42	100
2638	26001341	DTS255D140202543	PHẠM THỊ THƯ	*3741	14/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.42	100
2639	12003087	DTS255D140202579	HOÀNG NGỌC QUỲNH TRANG	*9594	16/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.42	100
2640	01060556	DTS255D140202599	LA HẢI UYÊN	*2441	24/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.42	100
2641	01100435	DTS255D140202617	NGUYỄN HỒNG VY	*5186	06/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.42	100
2642	21001911	DTS255D140202119	PHẠM THÙY DƯƠNG	*3463	12/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.40	100
2643	26013592	DTS255D140202285	NGÔ NGỌC LINH	*5224	02/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.40	402
2644	22017381	DTS255D140202503	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	*4103	13/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.40	100
2645	12003027	DTS255D140202504	NGUYỄN TRẦN MINH THẢO	*1924	09/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.40	416
2646	12006374	DTS255D140202621	NGUYỄN CHIỀU XUÂN	*4154	23/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.40	416
2647	28010530	DTS255D140202391	NGUYỄN THỊ TÚ NHI	*8585	10/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.38	402
2648	19005482	DTS255D140202032	NGUYỄN THỊ HOÀI ANH	*2875	17/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.37	100
2649	21006739	DTS255D140202031	VŨ THỊ KIM ANH	*0250	20/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.37	100
2650	28021644	DTS255D140202060	NGUYỄN THỊ BÌNH	*7541	18/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.37	100
2651	16008847	DTS255D140202084	ĐỖ LÊ CHI	*3174	18/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.37	100
2652	12013854	DTS255D140202085	PHẠM KIM CHI	*0481	14/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.37	100
2653	29014571	DTS255D140202784	NGUYỄN THÁI ĐẠT	*6554	11/08/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24.37	100
2654	25014439	DTS255D140202128	BÙI ĐOÀN HẢI ĐÔNG	*7363	12/10/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24.37	100
2655	28025282	DTS255D140202732	HỒ THỊ THU GIANG	*2799	14/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.37	100
2656	15009623	DTS255D140202163	NGUYỄN PHƯƠNG HẠNH	*4896	15/08/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.37	100
2657	12010430	DTS255D140202202	HOÀNG THU HOÀI	*7569	23/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.37	100
2658	21023887	DTS255D140202220	PHẠM THỊ HUYỀN	*5842	17/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.37	100
2659	16012894	DTS255D140202287	CHU DIỆU LINH	*4804	29/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.37	100
2660	28032342	DTS255D140202286	TRẦN THỊ THÙY LINH	*6786	21/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.37	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
2661	21006462	DTS255D140202299	PHẠM THỊ PHƯƠNG LOAN	*9631	04/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.37	100
2662	15012773	DTS255D140202308	NGUYỄN THỊ HƯƠNG LY	*8661	12/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.37	100
2663	12010625	DTS255D140202338	ĐÀO THỊ TRÀ MY	*9494	03/06/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.37	100
2664	15006972	DTS255D140202348	HÁN THỊ THÚY NGÀ	*5278	28/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.37	100
2665	28023613	DTS255D140202731	LÊ KHÁNH NGỌC	*0259	30/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.37	100
2666	16003474	DTS255D140202371	NGUYỄN THẢO NGUYỄN	*8814	21/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.37	100
2667	18009753	DTS255D140202438	NGUYỄN TÚ QUYÊN	*1061	11/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.37	100
2668	19017784	DTS255D140202487	LÊ VĂN THÀNH	*4507	08/03/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24.37	100
2669	16004373	DTS255D140202505	PHẠM THỊ THANH THẢO	*7079	19/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.37	100
2670	16005467	DTS255D140202506	VŨ THỊ THU THẢO	*7719	15/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.37	100
2671	28030307	DTS255D140202580	LƯỠNG THỊ HUYỀN TRANG	*8750	23/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.37	100
2672	15017288	DTS255D140202581	NGUYỄN QUỲNH TRANG	*5595	10/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.37	100
2673	15009823	DTS255D140202618	NGUYỄN PHƯƠNG VY	*8212	31/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.37	100
2674	16008000	DTS255D140202619	NGUYỄN TRIỆU VY	*1706	03/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.37	100
2675	23010945	DTS255D140202627	PHẠM HẢI YẾN	*8133	20/02/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.37	100
2676	15012945	DTS255D140202582	LÝ HUYỀN TRANG	*2054	13/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.36	402
2677	28013224	DTS255D140202033	PHẠM QUỲNH ANH	*3026	15/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.35	100
2678	19010835	DTS255D140202044	TRẦN MINH ÁNH	*6076	20/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.35	402
2679	06002244	DTS255D140202087	DƯƠNG THỊ LINH CHI	*6166	29/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.35	100
2680	62000627	DTS255D140202086	LƯỠNG THỊ KIM CHI	*4255	06/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.35	100
2681	30008318	DTS255D140202109	TRƯƠNG THỊ MỸ DUYÊN	*7307	06/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.35	100
2682	29032235	DTS255D140202138	ĐOÀN HƯƠNG GIANG	*5058	05/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.35	100
2683	29027557	DTS255D140202139	HOÀNG THỊ HƯƠNG GIANG	*9541	03/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.35	100
2684	17002633	DTS255D140202183	TÔ MINH HIỀN	*1593	16/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.35	100
2685	09003538	DTS255D140202197	HÀ CÔNG HÒA	*6210	11/11/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24.35	100
2686	14012232	DTS255D140202251	HÀNG THỊ LAN	*4723	12/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.35	100
2687	09003100	DTS255D140202289	MA THỊ THÙY LINH	*2219	13/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.35	100
2688	06001314	DTS255D140202288	PHAN THÙY LINH	*0172	28/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.35	100
2689	30010155	DTS255D140202339	NGUYỄN THỊ HÀ MY	*1044	04/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.35	100
2690	06001331	DTS255D140202349	TRIỆU THỊ HỒNG NGÀ	*3358	14/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.35	100
2691	26021979	DTS255D140202375	NGUYỄN THỊ THANH NHÀN	*2475	25/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.35	100
2692	08003217	DTS255D140202392	TÀI THỊ HOÀI NHI	*4501	18/06/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.35	100
2693	13006541	DTS255D140202414	GIÀNG THỊ PÀNG	*7224	15/04/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.35	100
2694	18012794	DTS255D140202420	DƯƠNG THỊ DIỄM PHÚC	*7269	09/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.35	100
2695	15016150	DTS255D140202448	ĐÌNH HƯƠNG QUỲNH	*7442	19/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.35	100
2696	13006578	DTS255D140202515	HOÀNG THỊ THÊM	*1964	06/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.35	100
2697	18002942	DTS255D140202523	ĐOÀN THỊ THU	*8488	30/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.35	100
2698	28030295	DTS255D140202583	HOÀNG THỊ TRANG	*1543	23/04/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.35	100
2699	10005230	DTS255D140202586	HOÀNG THU TRANG	*0300	01/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.35	100
2700	29030367	DTS255D140202584	LÊ THỊ QUỲNH TRANG	*0568	26/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.35	100
2701	12015098	DTS255D140202585	NGUYỄN HUYỀN TRANG	*9226	19/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.35	100
2702	24004581	DTS255D140202628	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	*6540	04/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.35	100
2703	12003547	DTS255D140202045	TRẦN NGỌC ÁNH	*0553	02/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.34	416

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
2704	13005756	DTS255D140202290	CAO THỊ KHÁNH LINH	*2439	17/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.33	100
2705	18007085	DTS255D140202309	NGUYỄN THỊ CẨM LY	*6702	05/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.33	100
2706	09004292	DTS255D140202459	NGUYỄN THANH TÂM	*5427	27/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.33	100
2707	15016453	DTS255D140202507	HOÀNG QUÁCH PHƯƠNG THẢO	*0820	16/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.33	100
2708	09004890	DTS255D140202527	PHẠM THU THỦY	*2037	10/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.33	100
2709	08009237	DTS255D140202609	VŨ YẾN VI	*8058	22/05/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.33	100
2710	11001098	DTS255D140202629	BÙI THỊ YẾN	*0157	17/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.33	100
2711	12006477	DTS255D140202071	NGUYỄN HÀ CHÂU	*9389	08/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.32	100
2712	28041511	DTS255D140202291	NGUYỄN THỊ HOÀI LINH	*6319	18/01/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.32	100
2713	63008441	DTS255D140202393	HOÀNG THỊ YẾN NHI	*0790	20/11/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.32	100
2714	12002309	DTS255D140202089	CHU QUỲNH CHI	*0714	28/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.31	416
2715	22012474	DTS255D140202088	VŨ HẠNH CHI	*1050	19/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.31	416
2716	07004278	DTS255D140202103	LÒ THỊ KIM DUNG	*0250	20/04/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.30	100
2717	28012130	DTS255D140202726	HOÀNG GIA HUỆ	*6406	21/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.30	100
2718	09009455	DTS255D140202322	NGUYỄN THANH MAI	*0163	27/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.30	100
2719	25013285	DTS255D140202358	BÙI BÍCH NGÂN	*6765	06/04/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.30	402
2720	06005403	DTS255D140202394	TẠ YẾN NHI	*0493	18/04/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.30	100
2721	12014145	DTS255D140202460	DƯƠNG THỊ MINH TÂM	*6519	03/04/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.30	100
2722	08008053	DTS255D140202046	ĐÀM THỊ MINH ÁNH	*6555	20/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.29	416
2723	22000473	DTS255D140202072	MẠC MINH CHÂU	*1616	02/06/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.28	416
2724	21003731	DTS255D140202140	LÊ THỊ HƯƠNG GIANG	*0215	16/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.27	402
2725	23005344	DTS255D140202035	BÙI THỊ QUỲNH ANH	*0091	31/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2726	06003680	DTS255D140202034	TẠ TRIỆU TRÌNH ANH	*2354	14/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2727	10004355	DTS255D140202047	HOÀNG NGUYỆT ÁNH	*6820	03/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2728	11002681	DTS255D140202061	HOÀNG THANH BÌNH	*3756	16/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2729	14008085	DTS255D140202065	CÀ THỊ NAM CƯỜNG	*9342	20/02/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2730	62003617	DTS255D140202069	LÒ THỊ CHÂM	*2839	09/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2731	23002124	DTS255D140202068	LƯỠNG THỊ CHÂM	*3411	15/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2732	05002578	DTS255D140202100	CHÁNG THỊ DÍNH	*7687	16/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2733	23003983	DTS255D140202104	BÙI THANH DUNG	*4476	04/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2734	06001833	DTS255D140202121	LÂM ANH ĐÀO	*2109	05/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2735	10005768	DTS255D140202143	DƯƠNG THỊ HƯƠNG GIANG	*4723	16/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2736	07000927	DTS255D140202142	NÔNG THỊ QUỲNH GIANG	*3862	21/06/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2737	09005048	DTS255D140202141	NGUYỄN HÀ GIANG	*8210	09/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2738	08005839	DTS255D140202145	VÀNG THỊ GIẤY	*5856	04/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2739	12000083	DTS255D140202155	LẠI NGỌC HÀ	*2435	10/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2740	01073586	DTS255D140202164	ĐINH PHƯƠNG HẢO	*8010	17/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2741	12011141	DTS255D140202184	CHU THU HIỀN	*0113	01/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2742	05007307	DTS255D140202185	NÔNG THỊ HIỀN	*0750	28/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2743	05007310	DTS255D140202188	HOÀNG QUANG HIỆP	*0222	20/03/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2744	09006797	DTS255D140202195	LƯƠNG THỊ HOÀ	*4773	16/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2745	01072227	DTS255D140202235	TRẦN THỊ THÚY HƯỜNG	*3460	01/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2746	17005414	DTS255D140202241	VOÔNG NGỌC KHÁNH	*1909	22/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
2747	11002918	DTS255D140202254	HÀ HẢI LÀNH	*0101	10/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2748	28002333	DTS255D140202293	ĐINH THỊ THÙY LINH	*6447	15/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2749	12011255	DTS255D140202294	HOÀNG THỊ LINH	*7655	07/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2750	06002300	DTS255D140202292	HOÀNG THỊ THÙY LINH	*0567	13/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2751	10007015	DTS255D140202300	ĐÀO PHƯƠNG LOAN	*6493	21/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2752	01071733	DTS255D140202323	LÝ QUỲNH MAI	*1947	04/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2753	12015585	DTS255D140202340	LƯU THỊ TRÀ MY	*1108	01/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2754	10004659	DTS255D140202395	ĐINH THỊ PHƯƠNG NHI	*8285	23/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2755	10006259	DTS255D140202412	ĐÀM THỊ KIM OANH	*4848	26/06/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2756	08007956	DTS255D140202421	VÀNG VĂN PHÚC	*3120	18/07/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2757	23001730	DTS255D140202427	BÙI THỊ THU PHƯƠNG	*2487	05/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2758	18004552	DTS255D140202428	PHAN THẢO PHƯƠNG	*4397	31/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	402
2759	06001354	DTS255D140202451	HẦU THỊ SÍ	*3748	16/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2760	05002765	DTS255D140202452	LY THỊ SINH	*1865	20/04/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2761	08007741	DTS255D140202454	VÀNG THỊ SƠ	*0318	27/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2762	23009379	DTS255D140202468	BÙI CẨM TÚ	*3835	26/06/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2763	09004072	DTS255D140202481	TRẦN HOÀI THANH	*4441	04/06/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2764	23001742	DTS255D140202508	ĐINH PHƯƠNG THẢO	*2475	27/04/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2765	18001337	DTS255D140202509	HOÀNG THỊ PHƯƠNG THẢO	*4150	28/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2766	10001998	DTS255D140202524	LƯU BÍCH THU	*4780	08/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2767	11002640	DTS255D140202544	NGÔI TRANG THU	*4944	12/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2768	01079683	DTS255D140202551	NGUYỄN HOÀI THƯƠNG	*0523	28/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2769	23006483	DTS255D140202587	TRỊNH THỊ ĐOAN TRANG	*1641	28/06/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2770	10009588	DTS255D140202605	HOÀNG THẢO VÂN	*7695	03/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.25	100
2771	01094253	DTS255D140202350	TRẦN THỊ THÚY NGÀ	*3125	26/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.24	402
2772	28033079	DTS255D140202110	MÃ THỊ KIM DUYÊN	*7461	06/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.23	100
2773	12014465	DTS255D140202144	VŨ NHƯ HƯƠNG GIANG	*3378	19/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.23	416
2774	16007206	DTS255D140202242	NGUYỄN NGỌC KHÁNH	*0656	02/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.23	100
2775	28039292	DTS255D140202351	TRỊNH THỊ NGÀ	*4658	25/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.23	100
2776	29022732	DTS255D140202244	ĐẶNG TRỌNG KHUYẾN	*1125	11/02/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24.21	100
2777	28013970	DTS255D140202295	NGUYỄN THÙY LINH	*3428	26/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.21	402
2778	25000594	DTS255D140202036	ĐẶNG VĂN ANH	*2623	25/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.20	402
2779	13009162	DTS255D140202090	MA QUỲNH CHI	*8104	02/05/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.20	100
2780	01092911	DTS255D140202310	HOÀNG KHÁNH LY	*3552	19/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.20	100
2781	11002729	DTS255D140202324	VŨ TRUNG MẠNH	*2792	29/07/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24.19	100
2782	26000632	DTS255D140202037	NGUYỄN MINH ANH	*1333	20/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.18	100
2783	15003496	DTS255D140202038	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	*2296	02/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.18	100
2784	28004448	DTS255D140202091	TRẦN THỊ LINH CHI	*7582	26/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.18	100
2785	13000060	DTS255D140202120	TRẦN ÁNH DƯƠNG	*1516	24/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.18	100
2786	27005661	DTS255D140202205	PHẠM THỊ HỒNG	*9904	15/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.18	100
2787	01077409	DTS255D140202221	BÙI KHÁNH HUYỀN	*5013	21/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.18	100
2788	01056587	DTS255D140202240	TRỊNH MAI KHANH	*0792	07/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.18	100
2789	08003754	DTS255D140202296	NGUYỄN NGỌC LINH	*5433	16/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.18	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
2790	29037507	DTS255D140202297	NGUYỄN THỊ NGỌC LINH	*9530	30/04/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.18	100
2791	03002991	DTS255D140202332	VŨ THỊ MINH	*8738	21/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.18	100
2792	01057313	DTS255D140202359	NGÔ THỊ THU NGÂN	*0428	24/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.18	100
2793	01105165	DTS255D140202396	NGUYỄN HÀ NHI	*1451	05/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.18	100
2794	19001929	DTS255D140202439	VŨ THỊ QUYÊN	*6444	30/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.18	100
2795	01106901	DTS255D140202449	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	*9055	20/04/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.18	100
2796	19001289	DTS255D140202450	NGUYỄN THỊ NHƯ QUỲNH	*2918	27/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.18	100
2797	17008859	DTS255D140202518	NGUYỄN ANH THƠ	*2282	01/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.18	100
2798	16002358	DTS255D140202545	PHÙNG THỊ ANH THU	*1221	27/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.18	100
2799	12007189	DTS255D140202589	BÙI ĐẶNG HUYỀN TRANG	*3395	26/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.18	100
2800		DTS255D140202588	HÀ MINH TRANG	*5464	03/04/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.18	416
2801	28001585	DTS255D140202630	PHẠM HẢI YẾN	*1282	17/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.18	100
2802	16008046	DTS255D140202105	NGUYỄN THÚY DUNG	*4687	19/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.17	402
2803	18004273	DTS255D140202222	NGUYỄN THU HUYỀN	*2834	06/06/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.17	100
2804	28040020	DTS255D140202397	TRỊNH LÊ YẾN NHI	*5386	18/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.17	100
2805	28019831	DTS255D140202510	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	*9020	26/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.17	402
2806	21004166	DTS255D140202552	ĐÀO ÚT THƯƠNG	*7068	13/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.17	402
2807	12005319	DTS255D140202186	NGUYỄN THU HIỀN	*0011	03/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.15	100
2808	12018847	DTS255D140202367	ĐẶNG THỊ NGỌC	*8580	27/01/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.15	100
2809	12010215	DTS255D140202002	HOÀNG THỊ AN	*7686	30/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.13	100
2810	16003049	DTS255D140202676	BÙI THẢO ANH	*7957	06/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.13	100
2811	26015379	DTS255D140202781	BÙI THỊ NGỌC ANH	*0122	01/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.13	100
2812	16005617	DTS255D140202693	LÊ THỊ HỒNG ANH	*6843	11/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.13	100
2813	27006609	DTS255D140202631	PHẠM THỊ LAN ANH	*0684	14/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.13	100
2814	29017679	DTS255D140202709	PHAN THỊ MINH ANH	*3202	22/06/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.13	100
2815	15007249	DTS255D140202694	NGUYỄN LÊ HẰNG	*0453	26/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.13	100
2816	16004014	DTS255D140202706	NGUYỄN KIM HUỆ	*8494	30/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.13	100
2817	27009350	DTS255D140202674	PHAN QUỲNH HƯƠNG	*8362	18/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.13	100
2818	23007493	DTS255D140202755	ĐỖ THU HƯỜNG	*8769	03/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.13	100
2819	16005929	DTS255D140202697	NGÔ THỊ NGỌC LAN	*0299	05/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.13	100
2820	15008598	DTS255D140202639	HOÀNG THỊ HÀ LINH	*3303	23/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.13	100
2821	22015244	DTS255D140202777	NGUYỄN HUYỀN LINH	*4510	10/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.13	100
2822	21009875	DTS255D140202774	NGUYỄN KHÁNH LINH	*1186	06/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.13	100
2823	30003595	DTS255D140202698	NGUYỄN THỊ HUYỀN MY	*5096	02/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.13	100
2824	16004743	DTS255D140202681	ĐẶNG THỊ NGÀ	*4457	04/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.13	100
2825	16013430	DTS255D140202675	ĐỖ THỊ ÁNH NGUYỆT	*9167	25/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.13	100
2826	18013968	DTS255D140202688	NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT	*0989	04/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.13	100
2827	31009013	DTS255D140202641	NGUYỄN THỊ THẢO NHI	*8467	06/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.13	100
2828	22012130	DTS255D140202776	DƯƠNG HÀ PHƯƠNG	*3434	08/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.13	100
2829	18004545	DTS255D140202714	LƯU NGỌC PHƯƠNG	*3473	08/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.13	100
2830	24005999	DTS255D140202780	NGUYỄN THỊ DIỄM QUỲNH	*6247	13/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.13	100
2831	18013497	DTS255D140202705	LÊ THỊ ÁNH SAO	*4230	24/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.13	100
2832	25012846	DTS255D140202703	TRẦN THỊ THU	*5126	12/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.13	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
2833	16013555	DTS255D140202660	BÙI ĐẮC TRUNG	*9868	12/02/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24.13	100
2834	25006365	DTS255D140202678	VŨ HÀ VÂN	*6884	29/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.13	100
2835	29026469	DTS255D140202635	NGUYỄN THỊ LAN ANH	*8886	15/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.12	100
2836	19004902	DTS255D140202687	MÃN THỊ THU HẰNG	*7008	04/06/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.12	100
2837	16007256	DTS255D140202672	NGUYỄN HOÀNG LINH	*0713	28/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.12	402
2838	29009519	DTS255D140202783	NGUYỄN THỊ Ý NHI	*3291	17/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.12	100
2839	16006734	DTS255D140202642	PHẠM THỊ MINH PHƯƠNG	*0131	01/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.12	100
2840	16010634	DTS255D140202664	PHAN THỊ THU PHƯƠNG	*4662	24/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.12	100
2841	25023190	DTS255D140202646	VŨ THỊ NHƯ QUỲNH	*3323	14/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.12	100
2842	30004604	DTS255D140202661	NGUYỄN CẨM TÚ	*6970	01/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.12	100
2843	28040721	DTS255D140202647	TRẦN THANH TÙNG	*1116	25/12/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24.12	100
2844	19010697	DTS255D140202670	ĐÀO THỊ ÁNH TUYẾT	*6605	17/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.12	100
2845	27007159	DTS255D140202700	NGUYỄN ANH THƯ	*5633	18/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.12	100
2846	29026869	DTS255D140202692	NGUYỄN THỊ TRANG	*1416	06/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.12	100
2847	16016583	DTS255D140202633	NGUYỄN THỊ KIỀU TRANG	*5570	20/08/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.12	100
2848	40006546	DTS255D140202654	NGUYỄN THỊ THÙY TRANG	*3266	01/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.12	100
2849	26005305	DTS255D140202683	PHẠM THU TRANG	*7627	05/04/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.12	100
2850	16013579	DTS255D140202662	ĐÀO THỊ MỸ VÂN	*4635	22/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.12	100
2851	12011673	DTS255D140202747	LỖ THỊ THU BÍCH	*6650	25/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.11	416
2852	10009859	DTS255D140202768	TRẦN YẾN NHI	*5577	01/03/2005	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.11	100
2853	23010111	DTS255D140202756	BÙI THẾ ANH	*7170	01/09/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24.10	100
2854	17008133	DTS255D140202634	LÝ HÀ ANH	*0417	19/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.10	100
2855	16003792	DTS255D140202666	NGUYỄN NGỌC ÁNH	*8095	09/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.10	402
2856	08000779	DTS255D140202735	NGUYỄN LINH CHI	*4494	08/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.10	100
2857	12014436	DTS255D140202749	NGUYỄN HỒNG ĐIỆP	*1796	25/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.10	100
2858	11003012	DTS255D140202727	HOÀNG THU HÀ	*2206	24/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.10	100
2859	08001717	DTS255D140202738	ĐẶNG THU HUYỀN	*3974	06/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.10	100
2860	13003223	DTS255D140202707	VI THỊ THUÝ KIỀU	*7304	24/04/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.10	100
2861	05002668	DTS255D140202730	MỪNG THỊ PHƯƠNG LAN	*1844	06/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.10	100
2862	09008649	DTS255D140202762	NGUYỄN NHƯ NGỌC	*2542	24/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.10	100
2863	09005278	DTS255D140202760	NGUYỄN HUYỀN NHUNG	*4207	27/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.10	100
2864	18007259	DTS255D140202772	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	*7577	03/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.10	100
2865	05002787	DTS255D140202729	LÃ PHƯƠNG THẢO	*6506	21/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.10	100
2866	23006465	DTS255D140202754	BÙI THỊ NGỌC THÚY	*4120	01/06/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.10	100
2867	62005009	DTS255D140202668	LƯỠNG DIỆU THƯƠNG	*0564	12/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.10	100
2868	18020958	DTS255D140202643	LÃ THỊ KIỀU TRANG	*3169	25/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.10	100
2869	01085752	DTS255D140202645	ĐINH TIỂU VY	*1610	31/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.10	100
2870	09005500	DTS255D140202761	ĐINH THỊ HẢI YẾN	*6355	14/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.10	100
2871	28040873	DTS255D140202665	TRẦN THỊ LAN ANH	*5302	22/02/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.09	100
2872	12005726	DTS255D140202748	CHU HOÀNG CHÂU ANH	*2029	21/04/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.08	416
2873	01076148	DTS255D140202696	NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH	*5154	21/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.08	100
2874	01060879	DTS255D140202711	NGUYỄN HOÀNG THU HUYỀN	*5883	23/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.08	100
2875	18000358	DTS255D140202655	NGUYỄN THỊ ÁNH NGUYỆT	*0862	01/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.08	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
2876	62007150	DTS255D140202659	LÒ VĂN HÙNG	*7213	20/08/2001	Nam	Giáo dục Tiểu học	24.07	100
2877	12018849	DTS255D140202753	TRẦN THẢO NGUYỄN	*7483	16/07/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.07	100
2878	24002413	DTS255D140202779	LÊ HƯƠNG GIANG	*2769	26/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.06	402
2879	19011989	DTS255D140202710	NGUYỄN NGỌC MAI	*9862	24/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.06	402
2880	26011762	DTS255D140202669	PHẠM NGỌC TUẤN	*6574	21/11/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24.05	100
2881	30000097	DTS255D140202686	NGUYỄN PHAN HUYỀN CHÂU	*0163	04/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.04	100
2882	18007547	DTS255D140202651	NGUYỄN QUỲNH CHI	*9048	01/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.04	402
2883	01118455	DTS255D140202640	ĐÈO PHƯƠNG MAY	*0830	01/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.04	100
2884	12002861	DTS255D140202746	ĐOÀN KHÁNH NGỌC	*3303	03/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.04	100
2885	01085308	DTS255D140202712	VŨ HẢI YẾN	*3845	29/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.04	100
2886	24000717	DTS255D140202691	NGUYỄN VĂN HÀ	*3356	12/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.03	402
2887	19011936	DTS255D140202679	NGUYỄN DIỆU LINH	*0491	01/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.03	402
2888	14010675	DTS255D140202733	LÈO KHÁNH LY	*4593	18/06/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.03	402
2889	01062070	DTS255D140202648	LÊ MINH BẢO TRÂM	*8601	24/06/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.03	100
2890	01105257	DTS255D140202658	VŨ PHẠM HÀ VI	*3961	08/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.03	100
2891	12004972	DTS255D140202742	NGUYỄN HOÀNG BẢO NGỌC	*1737	19/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.02	100
2892	24000492	DTS255D140202778	PHẠM TỔ UYÊN	*1684	09/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24.01	402
2893	01040044	DTS255D140202649	NGUYỄN THÙY AN	*6069	01/06/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2894	62000568	DTS255D140202671	GIÀNG TUẤN ANH	*0170	15/03/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24	100
2895	28008363	DTS255D140202722	HÀ THỂ ANH	*3905	11/07/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24	100
2896	09001861	DTS255D140202758	HOÀNG PHƯƠNG ANH	*7563	16/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2897	12005159	DTS255D140202745	HOÀNG THỊ QUỲNH ANH	*0779	21/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2898	12012181	DTS255D140202741	HOÀNG VIỆT ANH	*7857	27/10/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24	100
2899	01103453	DTS255D140202699	LÊ QUỲNH CHI	*7503	19/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2900	06004776	DTS255D140202720	NÔNG KHÁNH CHI	*6056	05/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2901	01063924	DTS255D140202680	LÊ KIỀU CHINH	*8697	10/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2902	10005327	DTS255D140202767	SẨM THỊ HỒNG DIỄM	*3014	15/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2903	06002736	DTS255D140202734	ĐÀM XUÂN DIỆU	*0335	22/01/2006	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2904	62006822	DTS255D140202663	GIÀNG A DƠ	*2450	12/05/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24	100
2905	12014395	DTS255D140202750	HỨA THỊ DUYÊN	*4672	12/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2906	01079145	DTS255D140202684	PHẠM THÙY DƯƠNG	*2002	20/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2907	07001502	DTS255D140202757	HOÀNG THỊ ĐỨA	*7742	20/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2908	12000077	DTS255D140202740	ĐÌNH HƯƠNG GIANG	*4696	02/06/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2909	06003794	DTS255D140202717	NÔNG QUỲNH GIAO	*1537	01/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2910	12018398	DTS255D140202744	CHU THỊ HỒNG HẠNH	*7369	20/04/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2911	01065689	DTS255D140202656	VŨ HỒNG HẠNH	*1589	07/02/2003	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2912	10003150	DTS255D140202764	TRỊNH THÚY HIỀN	*2750	04/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2913	18002071	DTS255D140202771	TỔNG THỊ HUẾ	*4324	14/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2914	18002075	DTS255D140202653	LEO THỊ THU HUỆ	*3528	05/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2915	14006797	DTS255D140202637	LÒ THỊ KIM HUỆ	*2707	08/08/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2916	01014096	DTS255D140202685	LÊ THỊ THU HUYỀN	*9486	16/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2917	05000571	DTS255D140202721	MAI THU HUYỀN	*4221	19/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2918	18000718	DTS255D140202770	TRẦN THỊ HUYỀN	*3457	16/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
2919	12015455	DTS255D140202751	TRẦN THU HUYỀN	*6994	18/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2920	01025927	DTS255D140202702	PHẠM THU HƯƠNG	*6955	03/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	402
2921	13006125	DTS255D140202690	HÀ THỊ KHUYÊN	*7945	29/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2922	11002917	DTS255D140202719	ĐÀM THỊ LAN	*2834	19/04/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2923	28013951	DTS255D140202728	BÙI THỊ PHƯƠNG LỆ	*1839	31/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2924	18002171	DTS255D140202708	HOÀNG KIM LIÊN	*9376	06/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2925	06002298	DTS255D140202718	ĐÀM THÙY LINH	*4502	04/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2926	06000438	DTS255D140202723	HÀ THỊ NGỌC LINH	*2284	13/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2927	10003269	DTS255D140202765	LÝ KIỀU LINH	*7500	25/06/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2928	01077539	DTS255D140202638	BÙI HOÀNG MAI	*4137	27/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2929	25013959	DTS255D140202667	TỔNG THỊ XUÂN MAI	*1722	01/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	402
2930	10001083	DTS255D140202763	HÀ MY	*3841	07/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2931	08008713	DTS255D140202737	HÀ THỊ LÊN NƯƠNG	*8163	20/02/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2932	18011401	DTS255D140202773	TẠ HIỀN NGÀ	*9924	21/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	402
2933	01016963	DTS255D140202632	HOÀNG THỊ NGỌC	*9262	27/07/2005	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2934	06001334	DTS255D140202716	NÔNG BÍCH NGỌC	*5496	21/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2935	01067185	DTS255D140202673	NGUYỄN THỊ YẾN NGỌC	*0692	21/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2936	18000361	DTS255D140202650	MÃ ĐẠI DANH NHÂN	*2014	15/09/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24	100
2937	22010743	DTS255D140202775	ĐỖ THỊ THẢO NHI	*9451	12/04/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	402
2938	06001339	DTS255D140202715	HOÀNG THỊ NHI	*3548	10/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2939	12012916	DTS255D140202743	NÔNG MINH PHƯƠNG	*9974	28/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2940	08002596	DTS255D140202739	CHẢO MÙI SAN	*7014	03/06/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2941	19012168	DTS255D140202704	ĐÀO MINH TÂM	*6186	05/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	416
2942	09004909	DTS255D140202759	LÝ ĐỨC TÙNG	*7430	03/04/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24	100
2943	08008422	DTS255D140202736	HOÀNG DANH THÁI	*7190	11/02/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24	100
2944	13001669	DTS255D140202652	NÔNG BÍCH THẢO	*1715	17/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2945	12017846	DTS255D140202752	GIÀNG A THU	*0365	02/04/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24	100
2946	18000467	DTS255D140202657	TRẦN THỊ THÙY	*3060	06/09/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2947	06001513	DTS255D140202725	HÀ MINH THU	*5832	31/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2948	18000483	DTS255D140202682	NỊNH THỊ MINH THU	*5054	05/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2949	01009686	DTS255D140202695	ĐỖ THỊ NGỌC TRÀ	*2648	19/12/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2950	11001997	DTS255D140202724	HOÀNG THỊ KIỀU TRANG	*1761	19/06/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2951	13005327	DTS255D140202769	NGUYỄN THÙY TRANG	*6413	30/03/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2952	62005374	DTS255D140202677	VÀNG THỊ TRÀU	*5562	25/10/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2953	62003946	DTS255D140202786	LÒ QUỐC VIỆT	*0582	22/01/2007	Nam	Giáo dục Tiểu học	24	100
2954	10004889	DTS255D140202766	TRIỆU NGỌC YẾN	*8226	15/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	24	100
2955	29014747	DTS255D140202785	NGUYỄN THỊ KHÁNH LINH	*4149	23/05/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	23.99	100
2956	16004294	DTS255D140202713	CAO THU PHƯƠNG	*4171	18/06/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	23.99	100
2957	25014797	DTS255D140202689	HÀ NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	*3951	12/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	23.99	100
2958	21019119	DTS255D140202636	VŨ THỊ HƯƠNG GIANG	*1002	15/04/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	23.98	100
2959	26015597	DTS255D140202782	PHẠM NGỌC HÀ	*6357	01/11/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	23.98	100
2960	16003288	DTS255D140201241	NGUYỄN THỊ THU HỒNG	*7456	05/01/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	23.98	100
2961	18002787	DTS255D140202701	ĐOÀN THỊ THẢO LAM	*4015	16/07/2007	Nữ	Giáo dục Tiểu học	23.98	402

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
2962	12018785	DTS255D140204018	NGUYỄN THỊ MINH LAN	*1092	18/08/2006	Nữ	Giáo dục Công dân	28.80	100
2963	08006887	DTS255D140204008	THẢO THỊ DÍ	*0749	09/11/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	28.42	100
2964	12006407	DTS255D140204001	LƯƠNG NGỌC ANH	*2991	26/11/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	28.33	100
2965	12007698	DTS255D140204002	VI THỊ HIỀN ANH	*0686	25/09/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	28.03	100
2966	08007367	DTS255D140204025	LÒ TẢ MÂY	*0017	15/03/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	28.03	100
2967	12018513	DTS255D140204030	PHẠM MINH NGỌC	*6681	24/05/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	28	100
2968	12000086	DTS255D140204013	HÀ MINH HẠ	*7253	17/03/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.94	100
2969	05004842	DTS255D140204020	ĐẶNG THỊ LINH	*8745	24/12/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.88	100
2970	09008671	DTS255D140204032	LƯƠNG MAI NHUNG	*6433	26/10/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.88	100
2971	01081056	DTS255D140204004	LÝ THỊ NGỌC ẢNH	*3270	24/06/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.78	100
2972	09004996	DTS255D140204009	PHAN DIỄN	*4107	20/10/2006	Nam	Giáo dục Công dân	27.72	100
2973	12018453	DTS255D140204017	NGUYỄN TRUNG KIÊN	*9851	03/07/2007	Nam	Giáo dục Công dân	27.72	100
2974	06000361	DTS255D140204011	TÔ THỊ ĐÀO	*4913	25/03/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.63	100
2975	09003054	DTS255D140204014	MỪNG THỊ HIỀN	*8312	19/12/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.63	100
2976	12009536	DTS255D140204022	NGUYỄN THỊ YẾN LY	*6218	14/07/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.58	100
2977	11000852	DTS255D140204024	LÝ THỊ MÂY	*3531	29/06/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.56	100
2978	23010461	DTS255D140204038	BÙI THỊ VUI	*5271	22/01/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.56	100
2979	18001660	DTS255D140204028	VI THỊ HỒNG NGÁT	*8620	04/09/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.53	100
2980	23010351	DTS255D140204006	BÙI THỊ ÂN	*1768	20/06/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.47	100
2981	29007036	DTS255D140204012	VI THỊ HỒNG HÀ	*3923	12/06/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.47	100
2982	18000213	DTS255D140204016	BÙI QUỲNH HƯƠNG	*8828	22/05/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.47	100
2983	18001644	DTS255D140204026	CHU TẤN MINH	*5444	02/05/2007	Nam	Giáo dục Công dân	27.47	100
2984	06004498	DTS255D140204037	DƯƠNG THỊ VINH	*3570	23/05/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.47	100
2985	10003786	DTS255D140204033	VI THỊ QUY	*4052	15/06/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.46	100
2986	21008600	DTS255D140204021	NGUYỄN KHÁNH LINH	*6563	11/07/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.43	100
2987	18020560	DTS255D140204019	HOÀNG THỊ NHẬT LỆ	*6137	14/12/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.40	100
2988	10009836	DTS255D140204027	DƯƠNG THỊ THU MỸ	*0898	13/07/2006	Nữ	Giáo dục Công dân	27.40	100
2989	12018504	DTS255D140204029	BẾ MAI NGÂN	*5996	07/11/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.40	100
2990	08001852	DTS255D140204039	HOÀNG THỊ HẢI YẾN	*8027	24/09/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.40	100
2991	12003208	DTS255D140204003	NGUYỄN MINH ANH	*9218	16/11/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.34	100
2992	12004861	DTS255D140204015	VÕ KHÁNH HUYỀN	*0034	19/03/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.33	100
2993	11002333	DTS255D140204005	LỤC THỊ MINH ÁNH	*0113	25/03/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.31	100
2994	10002496	DTS255D140204031	CHU MINH NGỌC	*3778	12/05/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.31	100
2995	17003520	DTS255D140204034	TRIỆU THU QUỲNH	*5499	23/11/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.31	100
2996	13006593	DTS255D140204035	LÝ A TRỪ	*5495	08/04/2007	Nam	Giáo dục Công dân	27.31	100
2997	12013088	DTS255D140204036	NGUYỄN THỊ UYÊN	*7601	31/01/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.31	100
2998	06000621	DTS255D140204040	HOÀNG THỊ YẾN	*2737	14/08/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.31	100
2999	12018820	DTS255D140204023	NGUYỄN THỊ CẨM LY	*6218	10/07/2006	Nữ	Giáo dục Công dân	27.30	100
3000	12012212	DTS255D140204007	NÔNG THỊ LINH CHI	*5919	20/07/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.24	100
3001	11003147	DTS255D140204010	NÔNG HƯƠNG DIỆU	*0224	27/11/2006	Nữ	Giáo dục Công dân	27.24	100
3002	11002497	DTS255D140204048	NÔNG ĐỨC DUY	*0194	04/01/2007	Nam	Giáo dục Công dân	27.24	100
3003	11000384	DTS255D140204046	PHÙNG DƯƠNG HIỀN	*0094	18/01/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.24	100
3004	23002517	DTS255D140204052	XA THỊ THU HUỆ	*1929	10/05/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.24	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
3005	12011206	DTS255D140204051	NÔNG THỊ HUYỀN	*1119	05/07/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.24	100
3006	18000301	DTS255D140204042	TRẦN THỊ LUYẾN	*0136	09/03/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.24	100
3007	08008916	DTS255D140204050	PHÙNG THỊ NÁY	*8010	30/05/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.24	100
3008	09004076	DTS255D140204053	NÔNG PHƯƠNG THẢO	*1711	22/09/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.24	100
3009	18007708	DTS255D140204044	PHẠM THỊ HUỆ	*2838	17/09/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.22	100
3010	22002244	DTS255D140204055	TRẦN THỊ TRÀ MY	*1849	04/12/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.22	100
3011	18003749	DTS255D140204054	TỪ THỊ NHUNG	*4621	08/06/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.21	100
3012	05001795	DTS255D140204047	NÔNG THỊ PHƯƠNG	*8967	05/11/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.21	100
3013	08007886	DTS255D140204049	GIÀNG THỊ HOA	*9154	24/08/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.15	100
3014	62002133	DTS255D140204056	LÒ THỊ YẾN NHI	*3387	03/10/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.15	100
3015	15016139	DTS255D140204041	ĐINH VIỆT QUANG	*4667	10/07/2007	Nam	Giáo dục Công dân	27.15	100
3016	01101614	DTS255D140204045	NGUYỄN THỊ HUYỀN	*5557	23/01/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.10	100
3017	01108661	DTS255D140204043	CAO NGỌC LINH	*3404	21/08/2007	Nữ	Giáo dục Công dân	27.10	100
3018	12018618	DTS255D140205014	LƯƠNG THỊ HẠ VY	*2981	10/04/2007	Nữ	Giáo dục Chính trị	28.26	100
3019	10000700	DTS255D140205001	LÃNG NGỌC ÁNH	*7467	09/09/2007	Nữ	Giáo dục Chính trị	27.94	100
3020	11001765	DTS255D140205004	NGUYỄN HÀ KIM CHI	*3062	17/11/2007	Nữ	Giáo dục Chính trị	27.88	100
3021	01072627	DTS255D140205011	HẠC ANH TUẤN	*0272	11/01/2007	Nam	Giáo dục Chính trị	27.88	100
3022	07002294	DTS255D140205012	LƯỠNG THỊ TUYẾT	*5424	25/12/2007	Nữ	Giáo dục Chính trị	27.88	100
3023	08007537	DTS255D140205002	CƯ THỊ CÚC	*3134	30/03/2007	Nữ	Giáo dục Chính trị	27.78	100
3024	12011625	DTS255D140205015	ĐẶNG THỊ YÊN	*2859	05/11/2007	Nữ	Giáo dục Chính trị	27.72	100
3025	12011817	DTS255D140205008	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	*4812	17/05/2007	Nữ	Giáo dục Chính trị	27.68	100
3026	12011010	DTS255D140205005	PHẠM THANH CHÚC	*1875	09/08/2007	Nữ	Giáo dục Chính trị	27.40	100
3027	17012734	DTS255D140205013	HOÀNG BẢO TRÂM	*0700	25/07/2007	Nữ	Giáo dục Chính trị	27.40	100
3028	18000738	DTS255D140205007	HÀ TRÍ KIÊN	*3246	27/04/2007	Nam	Giáo dục Chính trị	27.38	100
3029	12008232	DTS255D140205009	TRƯƠNG THỊ KHÁNH LINH	*6417	01/12/2007	Nữ	Giáo dục Chính trị	27.31	100
3030	10009874	DTS255D140205010	HOÀNG THỊ PHƯƠNG	*2095	03/06/2006	Nữ	Giáo dục Chính trị	27.31	100
3031	23003792	DTS255D140205006	BÙI THỊ THÚY HIỀN	*3519	23/12/2007	Nữ	Giáo dục Chính trị	27.24	100
3032	62005432	DTS255D140205003	PHẦN A CƯỜNG	*6325	04/03/2007	Nam	Giáo dục Chính trị	27.15	100
3033	15015616	DTS255D140205017	ĐINH PHƯƠNG MINH	*6182	01/09/2007	Nữ	Giáo dục Chính trị	27.08	100
3034	12013017	DTS255D140205021	LỀNG THỊ THÚY	*7595	15/10/2007	Nữ	Giáo dục Chính trị	27.08	100
3035	05005912	DTS255D140205018	TRÁNG THỊ VUI	*4787	09/10/2007	Nữ	Giáo dục Chính trị	27.08	100
3036	08007938	DTS255D140205020	SÙNG THỊ NGUYỄN	*3731	22/01/2007	Nữ	Giáo dục Chính trị	27.06	100
3037	62005443	DTS255D140205016	LÒ VĂN GIANG	*7043	28/10/2007	Nam	Giáo dục Chính trị	26.99	100
3038	18003605	DTS255D140205022	VI THỊ THU GIANG	*3842	14/11/2007	Nữ	Giáo dục Chính trị	26.99	100
3039	06000925	DTS255D140205019	BÙI THU HƯỜNG	*4566	18/11/2007	Nữ	Giáo dục Chính trị	26.99	100
3040	12015290	DTS255D140206009	PHẠM LINH CHI	*5609	01/10/2007	Nữ	Giáo dục Thể chất	27.82	405
3041	12002354	DTS255D140206011	HÀ QUANG DŨNG	*7987	03/11/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	27.51	405
3042	11003218	DTS255D140206051	VI PHAN KHÁNH	*3154	10/03/2006	Nam	Giáo dục Thể chất	26.98	405
3043	12011283	DTS255D140206058	ĐINH HÀ LỘC	*5038	23/01/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	26.96	405
3044	11002801	DTS255D140206019	NGUYỄN QUANG ĐẠI	*4591	20/10/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	26.82	405
3045	62004258	DTS255D140206001	LÒ DUY AN	*0480	25/03/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	26.77	405
3046	12018034	DTS255D140206095	LƯƠNG MINH TRANG	*5957	08/11/2007	Nữ	Giáo dục Thể chất	26.72	405
3047	10009043	DTS255D140206080	ĐÀO NGỌC QUÂN	*3645	20/06/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	26.39	405

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
3048	12004105	DTS255D140206021	NGUYỄN HẢI ĐĂNG	*7562	16/02/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	26.32	405
3049	12015476	DTS255D140206052	LƯƠNG VIỆT KHÁNH	*1231	17/09/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	26.15	405
3050	12015221	DTS255D140206002	ĐỖ THỊ CHÂU ANH	*8580	11/07/2007	Nữ	Giáo dục Thể chất	26.12	405
3051	12018117	DTS255D140206013	HÀ MẠNH DUY	*3653	16/05/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	26.01	405
3052	07002813	DTS255D140206061	MẠ ĐỨC MẠNH	*4959	29/04/2006	Nam	Giáo dục Thể chất	26.01	405
3053	07004068	DTS255D140206035	LÒ HUY HOÀNG	*7079	20/09/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	25.96	405
3054	12007335	DTS255D140206005	DƯƠNG THỊ NGỌC ÁNH	*4227	16/01/2007	Nữ	Giáo dục Thể chất	25.87	405
3055	12018689	DTS255D140206024	DƯƠNG CÔNG ĐỒ	*8602	26/12/2006	Nam	Giáo dục Thể chất	25.87	405
3056	23004208	DTS255D140206084	TRẦN ĐỨC TÂM	*5128	19/12/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	25.77	405
3057	10008386	DTS255D140206056	ĐÀM THỊ THÙY LINH	*7232	03/09/2007	Nữ	Giáo dục Thể chất	25.70	405
3058	10004655	DTS255D140206073	TRIỆU QUỐC NGŨ	*4377	24/07/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	25.63	405
3059	11000010	DTS255D140206006	DƯƠNG HOÀNG BẮC	*1838	26/06/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	25.61	405
3060	12004550	DTS255D140206090	NGUYỄN ĐỨC THÀNH	*9646	11/10/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	25.59	405
3061	07001842	DTS255D140206074	LÙ THỊ NHUNG	*5716	27/01/2007	Nữ	Giáo dục Thể chất	25.56	405
3062	12018396	DTS255D140206029	TRẦN NHẬT HẠ	*9069	27/11/2007	Nữ	Giáo dục Thể chất	25.44	405
3063	23004194	DTS255D140206078	NGUYỄN HOÀNG PHÚC	*3633	23/09/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	25.38	405
3064	10002424	DTS255D140206054	TRƯƠNG THANH LIÊM	*3725	08/06/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	25.37	405
3065	12008242	DTS255D140206060	DIỆP VĂN LƯỢNG	*5865	15/09/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	25.37	405
3066	12001610	DTS255D140206053	ĐÀO NGỌC KHÁNH	*4085	23/12/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	25.36	405
3067	23003994	DTS255D140206018	BÙI HOÀNG DƯƠNG	*8861	06/08/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	25.30	405
3068	12011120	DTS255D140206030	ĐÀM THANH HẢI	*2381	22/09/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	25.30	405
3069	25003097	DTS255D140206079	ĐỖ LAN PHƯƠNG	*9394	24/12/2007	Nữ	Giáo dục Thể chất	25.23	405
3070	11000323	DTS255D140206099	DƯƠNG VĂN VĨNH	*0289	08/04/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	25.21	405
3071	12018881	DTS255D140206083	TRẦN HOÀNG SANG	*3729	17/05/2006	Nam	Giáo dục Thể chất	25.16	405
3072	01061314	DTS255D140206020	DƯƠNG ANH QUỐC ĐẠT	*5204	01/05/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	25.14	405
3073	12011583	DTS255D140206085	TRƯƠNG ANH TUẤN	*2193	25/11/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	25.11	405
3074	28008761	DTS255D140206086	HÀ ANH TUẤN	*5995	13/03/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	25.10	405
3075	12004238	DTS255D140206040	KHÔNG GIA HUY	*0569	23/05/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	24.94	405
3076	12015002	DTS255D140206091	DƯƠNG TRUNG THÀNH	*8889	29/10/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	24.93	405
3077	06003774	DTS255D140206025	TRIỆU MINH ĐỘ	*1327	05/03/2006	Nam	Giáo dục Thể chất	24.84	405
3078	62006646	DTS255D140206031	LỖ XUÂN HẢI	*0553	16/02/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	24.80	405
3079	12012191	DTS255D140206003	NGUYỄN VIỆT ANH	*5507	25/09/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	24.76	405
3080	14005464	DTS255D140206008	NGUYỄN MẠNH CƯỜNG	*7346	18/07/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	24.75	405
3081	15012021	DTS255D140206044	NGUYỄN HỮU HÙNG	*9336	02/01/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	24.75	405
3082	10005427	DTS255D140206041	HOÀNG NHẬT HUY	*3897	26/04/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	24.73	405
3083	11001843	DTS255D140206042	ĐINH CHẤN HUY	*2853	30/06/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	24.70	405
3084	10004503	DTS255D140206043	NÔNG THỊ THU HUYỀN	*5616	26/08/2007	Nữ	Giáo dục Thể chất	24.69	405
3085	12007317	DTS255D140206004	BÀN THỊ QUỲNH ANH	*2487	23/07/2007	Nữ	Giáo dục Thể chất	24.61	405
3086	06001431	DTS255D140206032	MÃ NGUYỄN HẠO	*6318	17/08/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	24.61	405
3087	06004377	DTS255D140206034	NÔNG VI HOAN	*3612	04/07/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	24.61	405
3088	11002164	DTS255D140206047	BẾ TRUNG KIỂM	*3027	25/08/2006	Nam	Giáo dục Thể chất	24.61	405
3089	06002514	DTS255D140206055	NÔNG ĐỨC LIÊM	*4234	12/04/2006	Nam	Giáo dục Thể chất	24.58	405
3090	29016879	DTS255D140206036	PHAN THỂ HOÀNG	*5422	01/01/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	24.51	405

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
3091	06002732	DTS255D140206010	LƯƠNG THỊ DANH	*4992	03/11/2007	Nữ	Giáo dục Thể chất	24.39	405
3092	12011115	DTS255D140206028	NGUYỄN BÍCH HÀ	*6368	17/11/2007	Nữ	Giáo dục Thể chất	24.38	405
3093	12014100	DTS255D140206075	NGUYỄN THỊ NHUNG	*1135	10/06/2007	Nữ	Giáo dục Thể chất	24.38	405
3094	12018171	DTS255D140206045	HOÀNG TUẤN HÙNG	*7572	16/09/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	24.37	405
3095	12018133	DTS255D140206026	TÔ VIỆT ĐỨC	*0537	28/07/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	24.32	405
3096	09008507	DTS255D140206014	NINH KHÁNH DUY	*5931	18/10/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	24.28	405
3097	11000185	DTS255D140206070	HOÀNG ĐỨC NGHIỆP	*2204	10/09/2006	Nam	Giáo dục Thể chất	24.28	405
3098	18000221	DTS255D140206050	NGỌC TUẤN KHANH	*0262	04/04/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	24.23	405
3099	12018738	DTS255D140206037	NGUYỄN VIỆT HOÀNG	*5615	08/07/2006	Nam	Giáo dục Thể chất	24.20	405
3100	12014447	DTS255D140206027	ĐÀM MINH ĐỨC	*1692	25/10/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	24.17	405
3101	05002357	DTS255D140206077	VÙ MÍ PHÙA	*3028	10/02/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	24.13	405
3102	12009634	DTS255D140206094	NGUYỄN THỊ HIỀN THƯƠNG	*0086	08/12/2007	Nữ	Giáo dục Thể chất	24.13	405
3103	10002916	DTS255D140206076	VŨ VĂN NHƯ	*5152	09/02/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	24.07	405
3104	12011713	DTS255D140206022	ĐÀO HẢI ĐĂNG	*6914	23/12/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	23.98	405
3105	12011343	DTS255D140206065	HOÀNG DƯƠNG HOÀI NAM	*1548	19/03/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	23.91	405
3106	10006797	DTS255D140206081	DƯƠNG ĐÌNH QUÂN	*1808	14/05/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	23.91	405
3107	12013666	DTS255D140206092	TRẦN VĂN THIÊM	*8905	20/09/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	23.91	405
3108	08004969	DTS255D140206062	HOÀNG TIẾN MẠNH	*4449	02/01/2005	Nam	Giáo dục Thể chất	23.86	405
3109	12004383	DTS255D140206063	NÔNG QUANG MINH	*2496	24/03/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	23.84	405
3110	12013862	DTS255D140206007	LÝ KIM CÚC	*2059	24/10/2007	Nữ	Giáo dục Thể chất	23.80	405
3111	12003805	DTS255D140206064	VŨ THIÊN THẢO MY	*9809	18/01/2007	Nữ	Giáo dục Thể chất	23.80	405
3112	12014823	DTS255D140206068	TRẦN THỊ NGÀ	*6802	01/10/2007	Nữ	Giáo dục Thể chất	23.72	405
3113	09009830	DTS255D140206093	MA BÁ THIỆP	*8370	20/07/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	23.71	405
3114	21002897	DTS255D140206067	NGUYỄN VĂN NINH	*7963	15/08/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	23.63	405
3115	12018113	DTS255D140206012	PHAN QUANG DŨNG	*0524	24/08/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	23.61	405
3116	12010061	DTS255D140206082	NGUYỄN HỒNG QUÂN	*2978	26/10/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	23.58	405
3117	18023782	DTS255D140206023	NGUYỄN HẢI ĐĂNG	*1228	07/05/2006	Nam	Giáo dục Thể chất	23.54	405
3118	12011591	DTS255D140206088	ĐÀO ÁNH TUYẾT	*3086	31/10/2007	Nữ	Giáo dục Thể chất	23.54	405
3119	10006525	DTS255D140206015	DƯƠNG ANH DUY	*6051	23/11/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	23.49	405
3120	26014323	DTS255D140206072	KHIẾU HỮU KHÔI NGUYỄN	*8535	12/11/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	23.39	405
3121	11001542	DTS255D140206046	LƯƠNG QUANG HÙNG	*2643	05/08/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	23.38	405
3122	10002322	DTS255D140206038	LƯƠNG TRỌNG HOÀNG	*5754	22/08/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	23.32	405
3123	11003152	DTS255D140206016	BÊ ĐỨC DUY	*0665	07/06/2006	Nam	Giáo dục Thể chất	23.26	405
3124	11000137	DTS255D140206048	TRIỆU TRUNG KIÊN	*3060	31/01/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	23.23	405
3125	06005349	DTS255D140206033	LƯƠNG QUỐC HIỆU	*1316	13/04/2003	Nam	Giáo dục Thể chất	23.19	405
3126	12014767	DTS255D140206059	LƯƠNG VĂN LUYỆN	*9565	27/07/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	23.18	405
3127	12010914	DTS255D140206100	TRẦN HUY VŨ	*6948	31/08/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	23.18	405
3128	12017137	DTS255D140206096	NGUYỄN THỊ THU TRANG	*4691	28/12/2007	Nữ	Giáo dục Thể chất	23.15	405
3129	06002336	DTS255D140206089	NÔNG THIÊN THẠCH	*1977	30/11/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	23.11	405
3130	05006392	DTS255D140206039	VŨ QUỐC HÙNG	*2141	09/08/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	23.08	405
3131	28025061	DTS255D140206071	NGUYỄN TUẤN NGỌC	*7870	25/01/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	23.07	405
3132	42009622	DTS255D140206017	ĐỖ VŨ HỮU DUY	*4199	24/09/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	23.06	405
3133	05001589	DTS255D140206098	NGUYỄN TRẦN TRUNG	*9236	26/07/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	23.06	405

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
3134	12011347	DTS255D140206066	PHẠM BÀN HOÀNG NAM	*1596	09/11/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	23.05	405
3135	08008331	DTS255D140206069	NGUYỄN ĐẠI NGHĨA	*0555	01/08/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	23.05	405
3136	12014675	DTS255D140206049	LƯƠNG TRỌNG KHẢI	*3555	12/10/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	23	405
3137	09003369	DTS255D140206087	NGUYỄN ANH TUẤN	*5939	16/11/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	22.98	405
3138	12010575	DTS255D140206057	ĐÌNH VŨ HOÀNG LONG	*9105	04/08/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	22.96	405
3139	10007994	DTS255D140206097	PHẠM DOÃN TRỌNG	*4905	01/11/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	22.96	405
3140	12012371	DTS255D140206101	MA ĐÌNH ANH QUÂN	*4737	07/07/2006	Nam	Giáo dục Thể chất	22.90	405
3141	12004088	DTS255D140206102	TRỊNH VŨ DƯƠNG	*0778	16/11/2007	Nam	Giáo dục Thể chất	22.86	405
3142	12001038	DTS255D140101040	GIÀNG A THU	*0852	10/03/2007	Nam	Giáo dục học	27.94	100
3143	12007471	DTS255D140101017	DƯƠNG THỦY LINH	*0658	06/10/2007	Nữ	Giáo dục học	27.88	416
3144	08008283	DTS255D140101020	HÀ KHÁNH LINH	*3328	07/02/2007	Nữ	Giáo dục học	27.63	100
3145	12012763	DTS255D140101019	LÊ PHƯƠNG LINH	*3379	26/11/2007	Nữ	Giáo dục học	27.63	100
3146	10004175	DTS255D140101018	NÔNG THỊ DIỆU LINH	*8252	13/01/2007	Nữ	Giáo dục học	27.63	100
3147	12006783	DTS255D140101010	PHẠM CHÍ KIÊN	*7191	02/02/2006	Nam	Giáo dục học	27.59	416
3148	13006420	DTS255D140101003	LŨ THỊ CA	*5358	02/04/2007	Nữ	Giáo dục học	27.31	100
3149	11002139	DTS255D140101007	LÀU THỊ HUYỀN	*3672	29/01/2007	Nữ	Giáo dục học	27.31	100
3150	11002867	DTS255D140101047	HÀ THỊ PHƯƠNG VY	*0252	26/01/2007	Nữ	Giáo dục học	27.31	100
3151	12016969	DTS255D140101027	VŨ THÁI NINH	*2098	14/12/2007	Nữ	Giáo dục học	27.28	416
3152	24004917	DTS255D140101033	PHẠM VĂN QUÂN	*8712	10/11/2005	Nam	Giáo dục học	27.18	100
3153	01092266	DTS255D140101002	HOÀNG TRUNG ẮN	*1521	05/02/2007	Nam	Giáo dục học	27.15	100
3154	13007655	DTS255D140101015	GIÀNG A KHÀ Y	*7156	21/06/2006	Nam	Giáo dục học	27.15	100
3155	06004312	DTS255D140101035	LƯƠNG THỊ TIỀN	*6981	11/02/2007	Nữ	Giáo dục học	27.15	100
3156	18020741	DTS255D140101031	HOÀNG THỊ MINH NGUYỆT	*6426	03/02/2007	Nữ	Giáo dục học	26.99	100
3157	12008441	DTS255D140101049	LÃNG THỊ HẢI YẾN	*2396	04/12/2007	Nữ	Giáo dục học	26.99	100
3158	15011900	DTS255D140101050	TRẦN HẢI YẾN	*2585	27/07/2007	Nữ	Giáo dục học	26.95	402
3159	15002668	DTS255D140101043	PHẠM THANH THƯ	*6925	31/05/2007	Nữ	Giáo dục học	26.86	100
3160	10007006	DTS255D140101011	NGUYỄN TRUNG KIÊN	*4939	04/11/2007	Nam	Giáo dục học	26.85	100
3161	11002119	DTS255D140101006	NÔNG ĐÌNH HÓA	*0251	03/04/2007	Nam	Giáo dục học	26.83	100
3162	30009682	DTS255D140101021	PHAN NGUYỄN MAI LINH	*1126	09/10/2007	Nữ	Giáo dục học	26.72	100
3163	06004058	DTS255D140101037	TRIỆU TUẤN THANH	*2180	03/11/2007	Nam	Giáo dục học	26.68	100
3164	12017827	DTS255D140101038	GIÀNG A THÀNH	*7736	10/05/2007	Nam	Giáo dục học	26.68	100
3165	11003367	DTS255D140101045	ĐÀM ĐÌNH VŨ	*5667	25/06/2006	Nam	Giáo dục học	26.68	100
3166	09005138	DTS255D140101014	HÀ QUANG KHẢI	*9131	20/10/2007	Nam	Giáo dục học	26.63	100
3167	13003810	DTS255D140101030	PHẠM TRUNG NGUYỄN	*8781	21/11/2007	Nam	Giáo dục học	26.63	100
3168	19002831	DTS255D140101036	ĐẶNG THỊ THỦY TIỀN	*3646	04/06/2007	Nữ	Giáo dục học	26.62	100
3169	12014906	DTS255D140101032	NGUYỄN THỊ MAI PHƯƠNG	*4324	11/01/2007	Nữ	Giáo dục học	26.60	100
3170	12014512	DTS255D140101005	ĐÀO THANH HẰNG	*1115	29/03/2007	Nữ	Giáo dục học	26.59	416
3171	12000176	DTS255D140101025	NỊNH THỊ TUYẾT MAI	*3266	27/05/2007	Nữ	Giáo dục học	26.58	100
3172	13006587	DTS255D140101041	HOÀNG THU THÙY	*6401	10/03/2007	Nữ	Giáo dục học	26.58	100
3173	12012695	DTS255D140101008	MÔNG THỊ DIỆU HUYỀN	*3312	14/09/2007	Nữ	Giáo dục học	26.52	100
3174	09004815	DTS255D140101013	HẠ THUỶ KIỀU	*7167	25/03/2007	Nữ	Giáo dục học	26.52	100
3175	10009883	DTS255D140101034	NGUYỄN MINH QUÂN	*1268	19/02/2006	Nam	Giáo dục học	26.52	100
3176		DTS255D140101023	NÔNG THỊ DIỆU LY	*7324	03/03/2006	Nữ	Giáo dục học	26.45	402

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
3177	12007163	DTS255D140101042	LÝ THỊ THÚY	*2993	28/03/2007	Nữ	Giáo dục học	26.43	100
3178	14003752	DTS255D140101012	MÙA TRUNG KIÊN	*2017	30/04/2006	Nam	Giáo dục học	26.36	100
3179	12011365	DTS255D140101029	TRIỆU HOÀI NGỌC	*5266	26/04/2007	Nữ	Giáo dục học	26.36	100
3180	16012559	DTS255D140101016	DƯƠNG TÙNG LÂM	*2523	30/07/2007	Nam	Giáo dục học	26.27	100
3181	10002897	DTS255D140101028	TRẦN THANH NGÀ	*1783	14/05/2007	Nữ	Giáo dục học	26.27	100
3182	14013313	DTS255D140101009	LÈO THỊ XUÂN HƯƠNG	*3263	21/05/2006	Nữ	Giáo dục học	26.23	402
3183	11003016	DTS255D140101004	NÔNG THỊ HỒNG HẢI	*1768	06/10/2007	Nữ	Giáo dục học	26.20	100
3184	15015788	DTS255D140101039	NGUYỄN TIẾN THÀNH	*7265	18/07/2007	Nam	Giáo dục học	26.20	100
3185	14013124	DTS255D140101044	VÀ KIÊN TRUNG	*3390	05/07/2006	Nam	Giáo dục học	26.20	100
3186		DTS255D140101024	TRẦN KHÁNH LY	*3352	01/10/2006	Nữ	Giáo dục học	26.18	402
3187	18023886	DTS255D140101022	QUÁCH THỊ PHƯƠNG LINH	*0642	25/08/2006	Nữ	Giáo dục học	26.15	100
3188	11002581	DTS255D140101026	TRẦN QUANG MINH	*4577	07/05/2007	Nam	Giáo dục học	26.11	100
3189	05000870	DTS255D140101046	HOÀNG HỒNG VŨNG	*4068	24/09/2007	Nữ	Giáo dục học	26.11	416
3190	05004987	DTS255D140101048	VÀNG MÍ XÁ	*6741	27/02/2007	Nam	Giáo dục học	26.11	100
3191	12000342	DTS255D140101001	HẠ THỊ LAN ANH	*4298	06/10/2007	Nữ	Giáo dục học	26.04	100
3192	28008453	DTS255D140101056	TRƯƠNG THỊ HƯƠNG GIANG	*8958	11/02/2007	Nữ	Giáo dục học	26.04	100
3193	08002499	DTS255D140101061	HÀU A HÙNG	*9279	02/04/2007	Nam	Giáo dục học	26.04	100
3194	12000909	DTS255D140101062	HỨA THỊ BẢO NHI	*2497	22/11/2007	Nữ	Giáo dục học	26.04	100
3195	23004816	DTS255D140101066	BÙI HẢI TỊNH	*2939	22/10/2007	Nam	Giáo dục học	26.04	100
3196	12018635	DTS255D140101065	TRỊNH PHƯƠNG ANH	*0573	08/03/2006	Nữ	Giáo dục học	26.03	100
3197	16013168	DTS255D140101051	NGUYỄN ANH DŨNG	*5041	26/10/2007	Nam	Giáo dục học	26.03	100
3198	01050312	DTS255D140101052	LÊ NGỌC QUỲNH	*7580	29/12/2007	Nữ	Giáo dục học	25.99	100
3199	05007260	DTS255D140101059	HẠNG THỊ DUNG	*6863	03/12/2007	Nữ	Giáo dục học	25.95	100
3200	22003395	DTS255D140101070	MAI THỊ QUỲNH TRANG	*1157	02/08/2007	Nữ	Giáo dục học	25.90	402
3201	11003007	DTS255D140101057	ĐẶNG THỊ ĐOÀI	*1739	30/04/2007	Nữ	Giáo dục học	25.88	100
3202	14012686	DTS255D140101060	HÀ MẠNH ĐỨC	*1913	14/01/2006	Nam	Giáo dục học	25.88	100
3203	23010408	DTS255D140101068	BÙI THỊ HỒNG MINH	*2164	12/08/2007	Nữ	Giáo dục học	25.88	100
3204	62006547	DTS255D140101071	MÙA VĂN MINH	*4576	03/11/2007	Nam	Giáo dục học	25.88	100
3205	12001524	DTS255D140101063	ĐÌNH KHẢI HOÀN	*3857	27/10/2007	Nam	Giáo dục học	25.83	100
3206	28030266	DTS255D140101058	NGUYỄN THỊ THU	*9562	25/08/2007	Nữ	Giáo dục học	25.80	100
3207	11000865	DTS255D140101053	PHÙNG AN NA	*2994	05/11/2007	Nữ	Giáo dục học	25.79	100
3208	23004634	DTS255D140101067	TRẦN BẢO ĐẠT	*9755	07/09/2007	Nam	Giáo dục học	25.73	100
3209	10006045	DTS255D140101069	HÀ HOÀNG HẢI	*6520	19/08/2007	Nam	Giáo dục học	25.73	100
3210	05001237	DTS255D140101055	HOÀNG TIẾN HUY	*4829	17/06/2007	Nam	Giáo dục học	25.73	100
3211	05000832	DTS255D140101054	NGUYỄN HỮU TRƯỜNG	*7150	09/08/2007	Nam	Giáo dục học	25.73	100
3212	12013111	DTS255D140101064	LƯƠNG THỊ HẢI YẾN	*2554	10/07/2007	Nữ	Giáo dục học	25.73	100
3213	12002173	DTS255D310403001	NGUYỄN THÁI AN AN	*1881	17/12/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	28.97	416
3214	01061057	DTS255D310403013	NGUYỄN THÙY LINH	*8306	01/10/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	28.07	100
3215	17002181	DTS255D310403045	ĐÌNH THỊ HẢI YẾN	*3693	21/08/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	27.67	100
3216	11002994	DTS255D310403007	NGUYỄN THÙY DÂNG	*1813	26/02/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	27.63	100
3217	12015373	DTS255D310403009	NGHIÊM PHƯƠNG HẠNH	*7918	01/01/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	27.63	100
3218	62000757	DTS255D310403011	LƯỜNG THỊ HỒNG	*8735	04/05/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	27.63	100
3219	18000919	DTS255D310403029	ĐÌNH QUANG TUYÊN	*7525	24/11/2007	Nam	Tâm lý học giáo dục	27.63	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
3220	10006830	DTS255D310403032	DƯƠNG CÔNG THÀNH	*4475	11/11/2007	Nam	Tâm lý học giáo dục	27.63	100
3221	09010052	DTS255D310403033	MA THỊ THẢO	*6576	21/01/2006	Nữ	Tâm lý học giáo dục	27.63	100
3222	13009090	DTS255D310403036	LÊ THU TRANG	*6879	20/04/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	27.58	402
3223	12010738	DTS255D310403026	ĐOÀN NHƯ QUỲNH	*1659	06/02/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	27.50	100
3224	11003115	DTS255D310403030	BÀN THỊ TUYẾT	*0046	14/02/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	27.47	100
3225	12013455	DTS255D310403015	TRẦN THỊ LUYẾN	*6358	29/08/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	27.43	100
3226	12014907	DTS255D310403023	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	*2064	03/03/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	27.41	402
3227	12002602	DTS255D310403012	ĐỖ KHÁNH HUYỀN	*3313	03/02/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	27.34	100
3228	26008883	DTS255D310403002	NGUYỄN BÌNH AN	*2115	12/10/2007	Nam	Tâm lý học giáo dục	27.32	402
3229	12003892	DTS255D310403034	NGUYỄN THỊ THƠM	*1276	20/07/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	27.21	416
3230	28020281	DTS255D310403016	NGUYỄN THỊ LÝ	*0615	10/11/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	27.20	100
3231	21004653	DTS255D310403020	TĂNG KHÁNH NGUYỆT	*0655	12/09/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	27.18	100
3232	13006229	DTS255D310403021	HOÀNG THỊ YẾN NHI	*4518	08/01/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	27.15	100
3233	12011385	DTS255D310403022	NGUYỄN NGỌC NHUNG	*8743	24/04/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	27.15	100
3234	12014338	DTS255D310403005	NGUYỄN HÀ MINH CHÂU	*2874	04/09/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	27.08	100
3235	22000311	DTS255D310403027	NGÔ THỊ TÂM	*0232	11/05/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	27.05	402
3236	06004769	DTS255D310403004	VŨ HOÀNG NGỌC BÍCH	*2930	04/12/2006	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.99	100
3237	10005501	DTS255D310403014	TRIỆU NHẬT LONG	*6852	26/07/2007	Nam	Tâm lý học giáo dục	26.99	100
3238	18011673	DTS255D310403008	NGUYỄN KIỀU DIỄM	*9027	06/12/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.97	100
3239	12010154	DTS255D310403038	NGUYỄN THỊ KIỀU TRINH	*7692	18/11/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.91	402
3240	17006034	DTS255D310403006	VI KHÁNH CHI	*2368	13/05/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.86	100
3241	09004756	DTS255D310403003	NGUYỄN NGỌC ÁNH	*6250	30/11/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.85	100
3242	10001816	DTS255D310403018	NGUYỄN THỊ MƠ	*5626	10/11/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.83	100
3243	12018235	DTS255D310403019	LƯU THỊ ÁNH NGỌC	*6111	16/01/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.83	100
3244	09010069	DTS255D310403028	NGUYỄN MẠNH TOÀN	*1360	27/03/2006	Nam	Tâm lý học giáo dục	26.83	100
3245	12011455	DTS255D310403031	NÔNG THỊ THÁI	*9986	20/08/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.83	100
3246	11001979	DTS255D310403035	MAI THANH THỦY	*4358	26/01/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.83	100
3247	18002559	DTS255D310403039	HOÀNG THỊ HÀ VI	*3241	05/07/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.83	100
3248	12001495	DTS255D310403010	NGUYỄN THU HIỀN	*1660	16/01/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.81	416
3249	12003189	DTS255D310403040	ĐỖ HẢI YẾN	*7441	13/04/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.80	416
3250	28020932	DTS255D310403017	NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI	*5734	26/01/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.73	100
3251	16010637	DTS255D310403025	NGUYỄN THỊ NGỌC PHƯƠNG	*9488	21/04/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.72	100
3252	26009922	DTS255D310403037	LẠI THỊ THUY TRANG	*9433	31/12/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.68	402
3253	14000476	DTS255D310403024	NGUYỄN MINH PHƯƠNG	*9546	16/05/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.65	402
3254	23003330	DTS255D310403066	NGUYỄN VŨ TIẾN LỘC	*2589	02/05/2007	Nam	Tâm lý học giáo dục	26.63	100
3255	17015524	DTS255D310403041	NGUYỄN HOÀI AN	*3054	28/05/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.62	100
3256	21015615	DTS255D310403047	NGÔ PHƯƠNG ANH	*4377	22/11/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.62	100
3257	12007133	DTS255D310403064	LƯƠNG THỊ THẢO	*5075	09/04/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.60	100
3258	12014288	DTS255D310403063	NGUYỄN THỊ TUYẾT ANH	*6434	22/01/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.55	100
3259	12015327	DTS255D310403062	NGUYỄN MAI ĐAN	*6216	19/10/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.52	100
3260	06001437	DTS255D310403056	LONG VƯƠNG HIẾU	*5269	08/08/2006	Nam	Tâm lý học giáo dục	26.52	100
3261	12012692	DTS255D310403059	LÊ THỊ THU HUYỀN	*2563	21/08/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.52	100
3262	11000883	DTS255D310403051	BÙI THỊ MINH NGỌC	*3813	22/06/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.52	100

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
3263	18020821	DTS255D310403042	TỔNG VỆ QUỐC	*9472	18/11/2007	Nam	Tâm lý học giáo dục	26.52	100
3264	10001983	DTS255D310403069	LÂM QUỐC THẾ	*6850	15/07/2006	Nam	Tâm lý học giáo dục	26.52	100
3265	28039644	DTS255D310403055	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	*2736	06/04/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.50	100
3266	24002522	DTS255D310403044	PHẠM THỊ NGỌC KHÁNH	*6835	22/08/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.50	100
3267	16009817	DTS255D310403043	VĂN THỊ TUYẾT MAI	*0801	01/12/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.50	100
3268	12012864	DTS255D310403058	LƯỠNG THỊ BÍCH NGÂN	*7311	27/05/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.43	100
3269	22010239	DTS255D310403072	ĐẶNG LAN ANH	*8363	21/11/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.39	402
3270	01062348	DTS255D310403048	TẠ THỊ YẾN NHI	*6356	02/11/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.38	100
3271	12004596	DTS255D310403060	NGUYỄN THỊ NGỌC THÚY	*6800	06/01/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.38	100
3272	01087515	DTS255D310403046	NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN	*6613	01/05/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.37	100
3273	23002525	DTS255D310403065	LƯỠNG GIA KHIÊN	*1484	16/07/2007	Nam	Tâm lý học giáo dục	26.36	100
3274	06001678	DTS255D310403054	NÔNG THỊ KHÁNH LY	*6820	24/08/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.36	100
3275	11003274	DTS255D310403052	TRƯƠNG NGỌC NHI	*2210	25/03/2006	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.36	100
3276	23006865	DTS255D310403067	LÝ ANH TUẤN	*2840	04/06/2007	Nam	Tâm lý học giáo dục	26.36	100
3277	10001977	DTS255D310403068	CHU THỊ HỒNG THẨM	*7965	16/11/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.36	100
3278	18008862	DTS255D310403071	LÝ THỊ THU HIỀN	*0226	11/05/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.33	100
3279	11000599	DTS255D310403050	LÊ ĐẶNG THỦY CHUNG	*0181	24/02/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.27	100
3280	05005365	DTS255D310403057	NGUYỄN THỊ HOÀI	*0660	16/11/2006	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.20	100
3281	08006496	DTS255D310403053	NGUYỄN NGỌC THANH	*4337	19/05/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.18	100
3282	12014827	DTS255D310403061	NGUYỄN THỊ NGÂN	*4958	16/04/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.17	100
3283	26002299	DTS255D310403073	NGUYỄN HOÀI AN	*9377	18/06/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.13	100
3284	01081154	DTS255D310403049	NGUYỄN THỊ HỒNG HÒA	*8744	08/05/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.13	100
3285	15001256	DTS255D310403070	VŨ TÔ GIA LINH	*9461	30/10/2007	Nữ	Tâm lý học giáo dục	26.13	100
3286	12014731	DTS255D140221017	NGÔ THỊ HUYỀN LINH	*5708	19/05/2007	Nữ	Sư phạm Âm nhạc	28.86	405
3287	12007493	DTS255D140221021	NGUYỄN THỊ TRANG LY	*2039	01/01/2007	Nữ	Sư phạm Âm nhạc	28.26	405
3288	08008755	DTS255D140221034	NGUYỄN PHƯƠNG THÚY	*8973	18/04/2007	Nữ	Sư phạm Âm nhạc	28	405
3289	12006380	DTS255D140221040	NGUYỄN HẢI YẾN	*9989	28/01/2007	Nữ	Sư phạm Âm nhạc	27.90	405
3290	12003375	DTS255D140221023	NGUYỄN LÊ ANH MINH	*8335	28/06/2007	Nam	Sư phạm Âm nhạc	27.61	405
3291	11000561	DTS255D140221001	HOÀNG ANH	*2786	16/10/2007	Nam	Sư phạm Âm nhạc	27.49	405
3292	16002117	DTS255D140221015	NGUYỄN THIÊN HƯƠNG	*5206	24/10/2007	Nữ	Sư phạm Âm nhạc	27.49	405
3293	12014098	DTS255D140221025	TRẦN PHƯƠNG NHI	*7356	27/09/2007	Nữ	Sư phạm Âm nhạc	27.46	405
3294	12005988	DTS255D140221016	LƯƠNG NGỌC KHÁNH	*6669	07/06/2007	Nữ	Sư phạm Âm nhạc	27.32	405
3295	12003446	DTS255D140221032	VƯƠNG BÍCH THỦY	*8923	23/01/2007	Nữ	Sư phạm Âm nhạc	27.29	405
3296	12018695	DTS255D140221009	HOÀNG HÀ GIANG	*0157	20/10/2006	Nữ	Sư phạm Âm nhạc	27.07	405
3297	05005728	DTS255D140221010	BÀN ĐỖ THU HÀ	*5891	16/11/2007	Nữ	Sư phạm Âm nhạc	26.99	405
3298	12002250	DTS255D140221002	TẠ QUỲNH ANH	*9152	22/05/2007	Nữ	Sư phạm Âm nhạc	26.98	405
3299	23000519	DTS255D140221031	THẢO A THU	*9221	14/08/2007	Nam	Sư phạm Âm nhạc	26.93	405
3300	12018468	DTS255D140221018	LÝ QUANG LINH	*3538	30/12/2007	Nam	Sư phạm Âm nhạc	26.83	405
3301	07002846	DTS255D140221026	SÙNG BÍCH PHÂN	*2283	08/06/2007	Nữ	Sư phạm Âm nhạc	26.83	405
3302	12018705	DTS255D140221011	NGUYỄN HỒNG HẠNH	*3468	04/09/2006	Nữ	Sư phạm Âm nhạc	26.60	405
3303	08004542	DTS255D140221027	HOÀNG NHƯ QUỲNH	*8588	14/07/2007	Nữ	Sư phạm Âm nhạc	26.52	405
3304	12003445	DTS255D140221033	NÔNG THU THỦY	*8524	21/02/2007	Nữ	Sư phạm Âm nhạc	26.36	405
3305	13001702	DTS255D140221039	ĐINH THỊ THANH XUÂN	*7931	07/02/2007	Nữ	Sư phạm Âm nhạc	26.30	405

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
3306	12003425	DTS255D140221029	LÝ VĂN THÁI	*4848	23/04/2007	Nam	Sư phạm Âm nhạc	26.25	405
3307	12003490	DTS255D140221038	HÀ YẾN VY	*0596	05/09/2007	Nữ	Sư phạm Âm nhạc	26.25	405
3308	12004915	DTS255D140221019	PHÍ NGỌC LINH	*2481	23/12/2007	Nữ	Sư phạm Âm nhạc	26.17	405
3309	12011575	DTS255D140221028	TÔ VIỆT TUÂN	*7363	18/10/2007	Nam	Sư phạm Âm nhạc	26.04	405
3310	12007135	DTS255D140221030	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG THẢO	*2847	29/10/2007	Nữ	Sư phạm Âm nhạc	26.02	405
3311	12003964	DTS255D140221003	ĐỖ MỸ ANH	*9030	06/01/2007	Nữ	Sư phạm Âm nhạc	25.89	405
3312	12002590	DTS255D140221014	NGUYỄN QUANG HUY	*1297	09/01/2007	Nam	Sư phạm Âm nhạc	25.89	405
3313	62002034	DTS255D140221013	VÀ A HÙNG	*8644	11/07/2007	Nam	Sư phạm Âm nhạc	25.88	405
3314	09009871	DTS255D140221004	ĐOÀN VIỆT ANH	*1671	28/04/2006	Nam	Sư phạm Âm nhạc	25.86	405
3315	12003257	DTS255D140221008	PHƯƠNG VĂN ĐĂNG	*5138	18/06/2007	Nam	Sư phạm Âm nhạc	25.83	405
3316	12003358	DTS255D140221022	LỖ THÚY LY	*5399	24/02/2007	Nữ	Sư phạm Âm nhạc	25.83	405
3317	12010891	DTS255D140221035	PHẠM TỔ UYÊN	*9547	13/09/2007	Nữ	Sư phạm Âm nhạc	25.80	405
3318	18008179	DTS255D140221007	THÂN VĂN NGỌC DUY	*9244	21/08/2007	Nam	Sư phạm Âm nhạc	25.69	405
3319	12004695	DTS255D140221036	LƯU QUANG VINH	*7765	18/11/2007	Nam	Sư phạm Âm nhạc	25.65	405
3320	06000008	DTS255D140221006	HOÀNG NGỌC ÁNH	*3266	13/06/2007	Nữ	Sư phạm Âm nhạc	25.57	405
3321	11001595	DTS255D140221024	NGUYỄN KHÁNH MINH	*4847	26/09/2007	Nam	Sư phạm Âm nhạc	25.46	405
3322	19016407	DTS255D140221037	VŨ HUY VINH	*5501	29/06/2007	Nam	Sư phạm Âm nhạc	25.41	405
3323	12014745	DTS255D140221020	PHẠM TRẦN KHÁNH LINH	*6827	08/09/2007	Nữ	Sư phạm Âm nhạc	25.33	405
3324	12004209	DTS255D140221012	TẶNG THỊ MAI HOA	*0522	05/01/2007	Nữ	Sư phạm Âm nhạc	25.26	405
3325	16016298	DTS255D140221005	HOÀNG CHÂU ANH	*0896	15/06/2005	Nữ	Sư phạm Âm nhạc	24.38	405
3326	12018625	DTS255D140221044	BÙI THỊ VÂN ANH	*3434	08/10/2006	Nữ	Sư phạm Âm nhạc	24.35	405
3327	01099219	DTS255D140221042	NGUYỄN THỰC LINH	*0657	17/08/2007	Nữ	Sư phạm Âm nhạc	23.96	405
3328	16016518	DTS255D140221041	NGUYỄN HẢI PHƯƠNG	*3063	31/01/2005	Nữ	Sư phạm Âm nhạc	23.88	405
3329	12003331	DTS255D140221043	NGUYỄN HOÀNG BẢO LÂN	*7798	10/01/2007	Nam	Sư phạm Âm nhạc	23.36	405
3330	09009939	DTS255D140221045	NGUYỄN THANH HẰNG	*9440	16/06/2006	Nữ	Sư phạm Âm nhạc	21.75	405
3331	12007480	DTS255D810302049	TRẦN THỊ MAI LINH	*4813	27/01/2007	Nữ	Huấn luyện thể thao	25.98	405
3332	12013077	DTS255D810302030	LƯƠNG ANH TUẤN	*2374	22/10/2007	Nam	Huấn luyện thể thao	25.69	405
3333	12010906	DTS255D810302039	ĐÀO CÔNG VINH	*0495	03/12/2007	Nam	Huấn luyện thể thao	25.61	405
3334	62000023	DTS255D810302001	NGUYỄN LÊ HOÀNG ANH	*7815	04/08/2007	Nam	Huấn luyện thể thao	25.17	405
3335	12004875	DTS255D810302022	VŨ BẢO KHÁNH	*5845	10/12/2007	Nam	Huấn luyện thể thao	25.17	405
3336	12007344	DTS255D810302005	NGUYỄN NGỌC BÁCH	*4418	06/05/2007	Nam	Huấn luyện thể thao	24.83	405
3337	06002490	DTS255D810302043	HOÀNG THỊ NGỌC KHÁNH	*2894	02/09/2007	Nữ	Huấn luyện thể thao	24.65	405
3338	11001306	DTS255D810302014	MA THỂ ĐAN	*2229	06/12/2007	Nam	Huấn luyện thể thao	24.10	405
3339	10009553	DTS255D810302035	HOÀNG THANH TRÚC	*0014	12/02/2007	Nữ	Huấn luyện thể thao	23.75	405
3340	12001438	DTS255D810302015	NGUYỄN TRẦN TÂM ĐỨC	*9137	03/06/2007	Nam	Huấn luyện thể thao	23.50	405
3341	12011707	DTS255D810302013	TRẦN ĐẠI DƯƠNG	*1685	16/01/2007	Nam	Huấn luyện thể thao	23.33	405
3342	09002937	DTS255D810302007	NÔNG QUỐC BÌNH	*0752	20/07/2006	Nam	Huấn luyện thể thao	23.15	405
3343	12001319	DTS255D810302006	THÁI HỮU BẰNG	*1676	09/05/2007	Nam	Huấn luyện thể thao	23.14	405
3344	09009681	DTS255D810302037	VŨ TUẤN VIỆT	*2097	02/10/2007	Nam	Huấn luyện thể thao	23.05	405
3345	18000910	DTS255D810302031	HOÀNG ANH TUẤN	*3722	27/11/2007	Nam	Huấn luyện thể thao	23	405
3346	12010190	DTS255D810302036	TRẦN BẢO UYÊN	*4760	05/01/2007	Nữ	Huấn luyện thể thao	22.70	405
3347	11001440	DTS255D810302041	LỤC HÙNG CƯỜNG	*2073	22/12/2007	Nam	Huấn luyện thể thao	22.40	405
3348	11002039	DTS255D810302002	HOÀNG THỊ KIM ANH	*1968	20/11/2007	Nữ	Huấn luyện thể thao	22.10	405

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên	ĐDCN (4 số cuối)	Ngày sinh	Giới tính	Ngành trúng tuyển	Điểm trúng tuyển	Mã PT TT
3349	12000726	DTS255D810302023	NÔNG TÙNG LÂM	*9997	25/07/2007	Nam	Huấn luyện thể thao	22.05	405
3350	12018771	DTS255D810302021	MA TRỌNG KHANG	*0136	17/08/2005	Nam	Huấn luyện thể thao	21.90	405
3351	18008612	DTS255D810302034	NGÔ ANH THU	*3750	22/03/2007	Nữ	Huấn luyện thể thao	21.90	405
3352	12014397	DTS255D810302012	NGUYỄN THỊ DUYÊN	*6745	02/01/2007	Nữ	Huấn luyện thể thao	21.80	405
3353	09005039	DTS255D810302016	NGUYỄN NGỌC ĐỨC	*7090	08/07/2007	Nam	Huấn luyện thể thao	21.70	405
3354	12004265	DTS255D810302020	NGUYỄN QUỐC HÙNG	*3400	16/07/2007	Nam	Huấn luyện thể thao	21.70	405
3355	12008016	DTS255D810302003	ĐẶNG TUẤN ANH	*0679	24/12/2007	Nam	Huấn luyện thể thao	21.55	405
3356	12016621	DTS255D810302017	PHÙNG THỊ HẠNH	*4960	14/09/2007	Nữ	Huấn luyện thể thao	21.45	405
3357	15015763	DTS255D810302028	HÀ TRẦN SƠN	*2151	29/09/2007	Nam	Huấn luyện thể thao	21.40	405
3358	12004772	DTS255D810302010	LÊ NGUYỄN HUY DŨNG	*7677	06/10/2007	Nam	Huấn luyện thể thao	21.35	405
3359	12010013	DTS255D810302025	NGUYỄN HOÀI NAM	*8322	19/03/2007	Nam	Huấn luyện thể thao	21.30	405
3360	62001175	DTS255D810302011	LÒ ANH DŨNG	*3289	10/09/2007	Nam	Huấn luyện thể thao	21.25	405
3361	12007574	DTS255D810302027	NGUYỄN THỊ LAN QUỲNH	*4120	11/02/2007	Nữ	Huấn luyện thể thao	21.25	405
3362	17016204	DTS255D810302029	LÊ DUY TOÀN	*2326	05/08/2007	Nam	Huấn luyện thể thao	21.25	405
3363	12007242	DTS255D810302032	NGUYỄN MINH TÙNG	*4148	23/11/2007	Nam	Huấn luyện thể thao	21.25	405
3364	06000506	DTS255D810302026	LÔ VĂN PHÚ	*3034	05/03/2007	Nam	Huấn luyện thể thao	21.10	405
3365	12015890	DTS255D810302040	BẠCH ĐÌNH VỸ	*1862	24/07/2007	Nam	Huấn luyện thể thao	21.10	405
3366	12003306	DTS255D810302019	ĐÌNH QUỐC HUY	*0636	28/12/2007	Nam	Huấn luyện thể thao	21.05	405
3367	12017979	DTS255D810302024	NGUYỄN THÀNH LONG	*4214	03/10/2007	Nam	Huấn luyện thể thao	20.95	405
3368	05006642	DTS255D810302009	HÀ THỊ CÚC	*4196	25/08/2007	Nữ	Huấn luyện thể thao	20.90	405
3369	12016223	DTS255D810302018	NÔNG NGỌC HIẾU	*1731	05/02/2007	Nam	Huấn luyện thể thao	20.80	405
3370	12018056	DTS255D810302038	HOÀNG QUỐC VIỆT	*6138	28/11/2007	Nam	Huấn luyện thể thao	20.55	405
3371	06002006	DTS255D810302033	NGUYỄN TRUNG THỂ	*0133	06/01/2007	Nam	Huấn luyện thể thao	20.35	405
3372	12015273	DTS255D810302008	MAI QUANG BÌNH	*0184	16/01/2007	Nam	Huấn luyện thể thao	20.30	405
3373	12006416	DTS255D810302004	NGUYỄN CÔNG ĐỨC ANH	*6820	29/10/2007	Nam	Huấn luyện thể thao	20.25	405
3374	12000373	DTS255D810302046	TRẦN THỊ VÂN ANH	*2095	03/03/2007	Nữ	Huấn luyện thể thao	20.10	405
3375	05006419	DTS255D810302042	PHÙNG ĐỨC KHÁNH	*7406	01/08/2007	Nam	Huấn luyện thể thao	20	405
3376	12012922	DTS255D810302047	HOÀNG MINH QUÂN	*0510	10/10/2007	Nam	Huấn luyện thể thao	19.75	405
3377	06005407	DTS255D810302045	LƯƠNG ĐỨC NINH	*0401	01/11/2005	Nam	Huấn luyện thể thao	19.70	405
3378	12004217	DTS255D810302048	PHẠM THỌ HOÀN	*1851	16/12/2007	Nam	Huấn luyện thể thao	19.45	405
3379	28025124	DTS255D810302044	NGUYỄN VĂN THUẬN	*1666	20/04/2007	Nam	Huấn luyện thể thao	19.40	405

Ấn định danh sách có: 3379 thí sinh./.